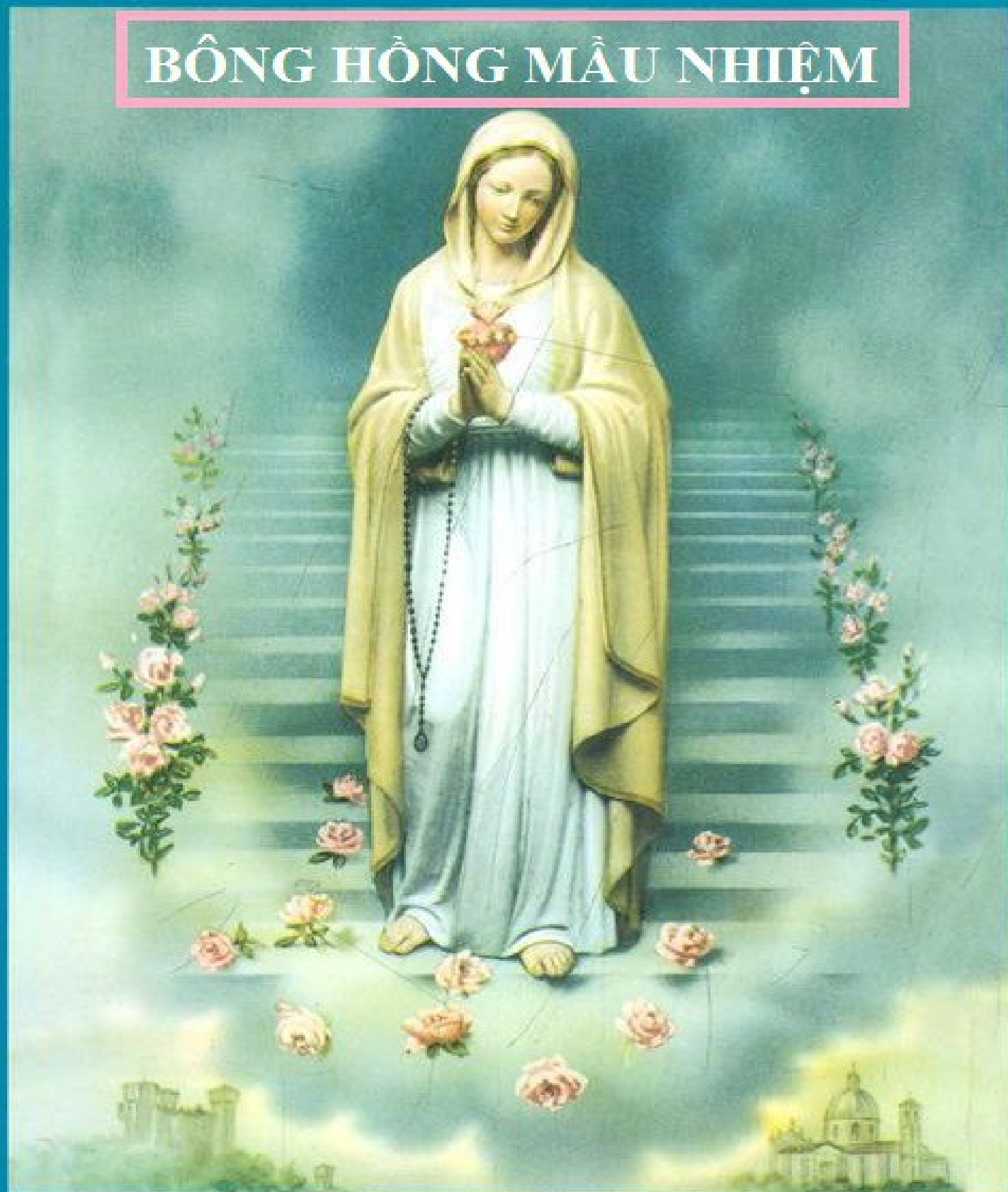


BÔNG HỒNG MẦU NHIỆM



MARIA, ROSA MISTICA
A MONTICHIARI - FONTANELLE
storia, messaggi, devozioni

MẸ MARIA

BÔNG HỒNG MÀU NHIỆM

Lm. Thaddeus Laux

THIÊN CHÚA, TRONG TAY NGƯỜI...

Thời kỳ trước lễ Giáng sinh năm 1973 đã đem lại cho tôi niềm vui Giáng sinh lớn lao nhất, vì đó là những ngày tôi mừng Kim sùng kính Mẹ Thiên Chúa để dọn mình mừng lễ. Thì đây, bạn tôi, cha Thaddeus Laux thuộc đại học Đấng Cứu Thế ở Bad Wurzach, yêu cầu tôi in cuốn sách: “Maria, Hoa hồng màu nhiệm” (Maria, Rosa mystica), mong sẽ giúp cho hàng trăm ngàn tín hữu độc giả, được phúc lành bởi cuốn sách đó. Cuốn sách này sẽ như một ngôi sao chói sáng trong đêm đen khai huyền đang hồng ập xuống trên chúng ta. Tôi biết rằng cha Thaddeus đã thu thập và ghi chép lại tất cả những tài liệu để viết cuốn sách này một cách hết sức chăm chỉ vào trong lòng không kém phần đau đớn.

Cha thường hy sinh nhiều ngày để đi giảng cho những người được đặc ân thị kiến ở Montichiari; và chính bản thân ngài cũng nhận được tại nơi Đức Mẹ hiện ra những ơn soi sáng cho được thông hiểu những gì đã xảy ra. Trong nhiều dịp, ngài đã tìm được những chi tiết do vị linh mục cai quản giáo khu trước đây, đức ông Rossi, và nhiều cư dân ở tỉnh Montichiari kể lại: ngài đã tiếp xúc với các nhân chứng đã được mục kích nhãn tiền. Vị linh mục không hề tỏ ra một cách nào đó công bố chính thức việc Đức Mẹ hiện ra như thế có “khả tin” không. Ngài thấy mình phải trực diện với lời trình thuật những sự kiện mà ai cũng cho là thật.

Phán quyết cuối cùng thuộc thẩm quyền Giáo Hội, ta vâng phục phán quyết ấy. Cha Thaddeus rất thạo tiếng Ý, đã dịch lại rất chính xác những lời mạc khải. Cuối cùng, ngài đặt toàn bộ thủ bút của mình trước mặt một số linh mục và giáo dân (để được xem xét).

Một Đức Giám mục người Đức rất quan tâm và đã đọc những điều chính yếu trong bản thảo này. Chúng tôi rất biết ơn cha Thaddeus.

Vì những lý do khác nhau, ngài yêu cầu tôi nhuận chính cuốn sách và sắp xếp cho việc in ấn. Tôi sẵn lòng làm việc đó, nhưng cũng thêm rằng “nếu không được đức giám bản quyền của tôi chúc lành, thì tôi sẽ không in. Tôi luôn luôn phải làm thế trước khi nhận xuất bản bất kỳ một cuốn sách nào của chúng tôi”.

Buổi chiều, tôi điện thoại cho đức cha Dr Rudolf Graber và trình ngài điều cha Thaddeus yêu cầu. Chính ngài cũng biết rõ về cha Thaddeus. Tôi trình ngài “Phần con, con có thể cộng tác trong việc xuất bản cuốn sách này không?”. Tôi không muốn làm bất cứ điều gì mà không có phép, và đức giám mục đã ban phép cách rõ ràng. Sau khi đức giám mục kiểm duyệt, đức ông Prelate Erhardsberger viết ngày mùng 9 tháng 2 năm 1974 “Tôi đã đọc xong cuốn “Hoa hồng màu nhiệm” một cách hết sức cẩn thận,

và không thấy có điều nào trong đó trái với giáo huấn, và luân lý của Giáo Hội”. Đức giám mục Dr Rudolf Graber cho phép phổ biến, in ấn với phép lành của ngài.

Trong cuốn sách Cuộc hiện ra của Hoa hồng màu nhiệm này, chúng tôi đào sâu với mỗi quan tâm của Đức Maria về việc canh tân và sự thánh hóa hàng giáo sĩ cũng như tất cả những ai đã hiến dâng đời mình để lo việc tôn giáo: “Lạy Thiên Chúa, Đức Vua bé nhỏ, con xin đặt vào tay Chúa tác phẩm rất quan trọng này để tôn vinh Mẹ rất yêu dấu của Chúa”.

Xin ban Thánh Thần Chúa xuống trên công việc này để ánh sáng của Người hướng dẫn và tác động trên mọi suy tưởng của con, để Người ngăn ngừa mọi sai lầm. Xin Người là tác giả thiêng liêng của tác phẩm này, từ khởi thủy đến hoàn thành.

Cuốn sách này nói về hoàn cảnh nghiêm trọng hiện nay của Giáo Hội, về sự đổi mới đời sống Kitô hữu, và dĩ nhiên nói đến ơn phù giúp mà Mẹ Thiên Chúa kính ái có thể ban cho.

Đức Thánh Cha Phalô VI nhận định trong ngưỡng vọng năm Thánh 1975: “Canh tân đời sống Kitô hữu, canh tân xã hội tùy thuộc vào sự trợ giúp quảng đại vô biên của Đức Nữ, trên danh nghĩa là Mẹ Đấng Cứu Thế, Mẹ Giáo Hội, Nữ Vương khiêm nhường và vinh hiển, Mẹ là Đấng bảo đảm cho ta đạt được niềm hy vọng, trong cuộc phiêu lưu mạo hiểm đầy nguy hiểm, táo bạo” (11.7.1972). Những lời này chắc chắn phải xuất phát từ chính Thánh Thần Thiên Chúa.

Cuốn sách “Hoa hồng màu nhiệm” này dựa trên những lần hiện ra ở Montichiari và được kính dâng lên Đức Mẹ là Mẹ Giáo Hội. Chúng tôi hy vọng cuốn sách nhỏ này sẽ góp phần vào cuộc canh tân nội tâm. Tôi khẩn xin các độc giả cầu nguyện tha thiết hàng ngày cho ý nguyện của Đức Thánh Cha. Ôn cứu Chuộc chỉ có được qua sự canh tân đích thực. Nhưng canh tân, như trong lịch sử Giáo Hội, phải bắt đầu từ đầu rồi lan tỏa khắp mọi phần chi thể. Chủ chăn phải canh tân trước hết, rồi tới đoàn chiên.

Tình yêu Từ Mẫu Maria áp ủ trên toàn thế giới.

Nhưng tình yêu này trước tiên ủ áp Hội Thánh và các con cái Hội Thánh. Hội Thánh là Đức Kitô hằng sống, hằng yêu thương, hằng hoạt động, hằng chịu khổ. Nhưng ở đây Người cũng tiếp tục làm các phép lạ.

Phép lạ công khai đầu tiên được ghi nhận trong Thánh Kinh xảy ra ở Cana. Chúa thực hiện phép lạ đầu tiên này do lời khẩn cầu của Đức Maria. Mẹ rất thánh Người. Đó là một phép lạ của sự biến đổi. Chúng ta có thể gọi phép lạ ấy là một phép lạ mang hình

tích Đức Maria: “Đây là phép lạ đầu tiên, Chúa Giêsu thực hiện ở Cana xứ Galilê, biểu thị vinh quang của Người và các môn đệ tin vào Người” (Ga 2. 11). Phép lạ đầu tiên này của Đức Kitô theo lời bầu cử của Mẹ Maria, chỉ mình Thiên Chúa làm các phép lạ mà thôi không chỉ là lần cuối cùng, những còn lặp đi lặp lại nhiều hơn mãi trong Giáo Hội. Rất nhiều đền thánh Đức Maria với ngàn ngàn các bạng tạ ơn nhỏ, diễn đạt tấm lòng cảm tạ tri ân của các chứng nhân trải bao thế kỷ, nói lên rằng Mẹ Maria đã cứu giúp chúng ta.

Người Mẹ này là Đấng mà Chúa đã ban cho tất cả những người được cứu độ, trong giờ cực thánh của thế giới, khi Chúa đang bị treo trên đồi Gogotha. Người Mẹ ấy đã chẳng bao giờ quên Giáo Hội và con Cái Giáo Hội, không bao giờ bỏ rơi họ. Đặc biệt trong những thời buổi khó khăn, biết bao phúc lành đã tuôn trào từ những đền thánh Đức Maria! An ủi dường nào cho thời buổi khó khăn của ta, khi thấy Mẹ Maria vẫn tỏ ra là Mẹ thực của các con cái Người!

Giáo Hội đã thừa nhận La Salette, Lộ Đức, Fatima là những thánh địa nơi Đức Mẹ đã hiện ra thực; nơi trào tuôn không ngừng các phép lành bất cứ ai đã từng quỳ gối và cầu nguyện tại những nơi thánh này hẳn đã có được những cảm nghiệm bản thân hết sức rõ ràng.

Qua những người được đoàn sủng, Giáo Hội vẫn luôn được cứu giúp và phục hồi. Trong số này. Giáo hội đã phong thánh cho nhiều vị được thị kiến thấy Đức Mẹ. Chúng ta có thể kể đến các vị thánh: Đaminh, Nobert, Bernard Clairvaux John Eudes Anphongsus Ligupri John Bosco, Louis Grignon, Katherine Laboure, Bernadette Soubrous và nhiều vị khác nữa.

Tại những đền thánh Đức Mẹ, có rất nhiều đoàn sủng được ban phát: đó là những phép lạ chữa lành những bệnh tật phần xác, nhưng lớn lao hơn, nhiều hơn, là các phép lạ chữa khỏi bệnh tật phần hồn. Đó thực là những phép lạ ở Cana được tái diễn, đó là đức tin, lòng trung tín và yêu mến của các tông đồ lại được làm cho hồi sinh và củng cố. Điều chủ yếu không phải là Mẹ Maria “Mẹ ước ao dẫn ta đến cùng Thiên Chúa, nhất là đến với Chúa trong bí tích Thánh Thể. Mẹ không tìm vinh danh cho riêng Mẹ, nhưng cho Con Mẹ. Trên mọi sự, Mẹ mang đến những phép lạ biến đổi tận thâm nội các linh hồn: làm cho nên mới và canh tân trong lòng Giáo Hội, nhất là trong những thời kỳ biến động đầy khó khăn.”

“Những thánh địa hành hương của Đức Trinh Nữ Maria là những thủ đô tu ẩn khuất nhưng không kém phần chân thực của thế giới” (Konrad Adenauer). Đức Giáo Hoàng Phao lô VI, trong dịp kỷ niệm 600 năm ngày qua đời của thánh nữ Bridget Thụy điển,

ngày 7 tháng 10 năm 1973, đã nói: “Thiên Chúa ban phát quảng đại khác thường những ân sủng ở bậc kết hiệp huyền nhiệm trong những thời kỳ náo loạn”.

Lịch sử Giáo Hội đã ghi nhận nhiều cuộc hiện ra của Đức Maria. Nhiều cuộc hiện ra của Đức Mẹ đã được công nhận là có giá trị đáng tin. Biết bao phúc lành đã tuôn đổ xuống cho con người từ những cuộc hiện ra đó! Ngay trong thời đại chúng ta này, nhiều cuộc Đức Mẹ hiện ra đã được tường trình lên Giáo Hội. Giáo Hội tỏ ra thận trọng là điều tốt, vì ma quỷ luôn luôn tấp bật gieo cỏ lùng vào giữa lúa mì.

Theo giáo luật, Đức Giám mục bản quyền giáo phận, sau khi theo lương tâm điều tra kỹ thì có trách nhiệm phải công bố chính thức việc Đức Mẹ hiện ra như thế có “khả tin” không. Nhưng điều này không cản trở dân chúng đi trước sự cho phép mà tin tưởng, tôn kính Đức Mẹ. Nếu dân chúng đến cầu nguyện, dâng nhiều hy sinh và đền tội tại nơi đó thì đây quả đã là một dấu hiệu tốt đẹp, vì không ma quỷ nào lại kêu gọi dân chúng cầu nguyện, hy sinh, sám hối và đền tội cả. Đó là những khí giới tối hảo chống lại ma quỷ.

Xem quả thì biết cây

Nếu những phép lạ thực sự đã xảy ra, nhất là dưới hình thức những cuộc trở lại lớn lao, nếu tinh thần bảo vệ những nơi thánh ấy còn được duy trì không phải chỉ vì giáo hội dậy như vậy mà thôi: nếu sự tò mò, thích cảm giác mạnh, và kể cả kế hoạch làm tiền không quá lộ liễu: trái lại, nếu các nhân đức Kitô giáo lại được phục hồi, thì chắc chắn đây là hoa quả tốt lành và là một dấu chỉ tốt rồi.

Dưới đây là các trình thuật về việc Đức Mẹ hiện ra ở miền cực bắc nước Ý, tại Montichiari, thuộc giáo phận Brescia, quê hương của Đức Thánh Cha Phao Lô VI. Các cuộc hiện ra bắt đầu năm 1947 và vẫn còn tiếp diễn trong thời đại chúng ta. Việc công nhận của Giáo Hội, cuối cùng vẫn phải chờ đợi, nhưng những sự việc sau phải được chú ý – nhiều chi tiết sẽ được trình bày sau này – có 6 vị Giám Mục đã nói công khai rằng các ngài tin những cuộc hiện ra là có thật, trong số đó phải kể cả Đức Cha Giacinto, nguyên Giám Mục bản quyền Giáo Phận Brescia. Đức Giáo Hoàng Pio XII đã tỏ ra có thiện tình đặc biệt với những sự kiện trên.

Nhưng trên tất cả, cốt lõi của thông điệp là Đức Maria đã hiện ra dưới tước hiệu “Hoa hồng màu nhiệm” và ước muốn canh tân hàng giáo sĩ, các hội dòng và những ai hiến dâng đời mình cho Thiên Chúa.

Tất cả mọi cuộc canh tân của Giáo Hội phải khởi sự từ đầu, rồi phải được hoàn tất nơi các chi thể, phải bắt đầu từ các chủ chăn và lan rộng ra cả đàn chiên. Ngày nay, canh

tân càng cần thiết hơn bao giờ hết.

Nếu Đức Mẹ thực sự hiện ra như “ Hoa hồng màu nhiệm” ở Montichiari – và đã ban ơn phù trợ rất nhiều, như sẽ trình bày sau này – thì đó không chỉ duy là lời khuyến cáo khẩn cấp, nhưng cũng là trách nhiệm lớn lao và hơn thế nữa, một hồng ân cứu giúp trọng đại cho những vết thương đau đớn nhất, nguy hiểm nhất của Giáo Hội trong thời đại chúng ta. Chúng ta phải kiên nhẫn đợi chờ Giáo Hội công khai thừa nhận sự “khả tín” của các cuộc hiện ra này. Chúng ta phải cầu nguyện và dâng nhiều hy sinh cho mục đích đó.

Nhưng việc ta cần bắt đầu ngay bây giờ là, xin các linh mục, các cộng đoàn tu sĩ và những ai dâng hiến hoàn toàn cho Thiên Chúa, xin hãy thi hành ý và lời khẩn nài của Đức Mẹ đầy ơn phúc “Hoa hồng màu nhiệm”.

Tất cả những ai thật tình tin vào Thiên Chúa, là những người sống sốt sắng, biết hy sinh và có tâm hồn thống hối – cảm tạ Thiên Chúa, con số những người như thế vẫn còn nhiều lắm – tất cả phải cùng liên kết với nhau, vì tất cả đều nói lên cái nhu cầu lớn nhất của Giáo Hội ngày nay và đều muốn thỏa mãn cái nhu cầu ấy: đó là thực sự canh tân các chủ chăn và rồi toàn thể đoàn chiên của Đức Kitô.

Ý nghĩa đặc biệt của Montichiari

Ý nghĩa này rõ ràng nổi bật trong cuộc đời và hy sinh của thánh nữ Têrêsa Hải Đồng GiêSu.

Ngày 14 tháng 7 năm 1889, thánh nữ viết cho chị Celine: “Ôi, chị Celine, em cảm thấy rằng Chúa GiêSu xin cả hai chúng ta làm giãn cơn khát của Người bằng cách dâng cho Người các linh hồn, nhất là linh hồn các linh mục”.

Ngày 31 tháng 12 năm 1889: “năm nay ta phải kiếm cho được nhiều linh hồn linh mục biết yêu mến Chúa GiêSu, những linh mục cảm nghiệm được sự dịu ngọt đường bao khi đến với Chúa GiêSu, như Mẹ Maria đã cảm thấy khi Mẹ vỗ về, săn sóc Chúa trong nôi ấm. Ngày 28 tháng 9 năm 1890: “Ôi chúng ta hãy cầu nguyện cho các linh mục! Hằng ngày, chúng ta thấy đi thấy lại, thực họa hiếm biết bao các linh mục là bạn nghĩa thiết của Chúa GiêSu! Theo em, đó là điều khiến Chúa Giê su đau đớn cực độ, phải có kinh nghiệm về sự vong ân bạc nghĩa của các linh hồn đã hiến dâng cho Chúa mà lại trao con tim của chúng cho những thụ tạo khác, mới cảm thông được”.

Ngày 8 tháng 7 năm 1891: “Chỉ có sự đau đớn mới đưa được các linh hồn về với chúa GiêSu. Có lạ không khi chúng ta có quá nhiều dịp để hy sinh như vậy! Đây không

phải là do công trạng của ta, nhưng là công trạng của vị Lang Quân mà chúng ta dâng lên Cha trên trời, để người anh em của chúng ta, cũng là con của Đức Trinh Nữ Maria rất thánh, biết đường trở về và biết đến ẩn náu dưới áo choàng của mẹ hay thương xót hơn hết các bà mẹ trần gian này”.

Ngày 19 tháng 8 năm 1897, chị Têrêsa rước Minh Thánh Chúa lần cuối cùng để chỉ cho một linh mục đã sa ngã – Cha Hyacinth Loyson. Khi vị linh mục này qua đời năm 1912, hưởng thọ 85 tuổi, cha còn nhắc lại nhiều lần những lời này: “Ôi Chúa Giêsu vô cùng dịu ngọt!”.

Đây là những lời thánh nữ Têrêsa đã cầu nguyện cho các linh mục:

“Lạy Chúa Giêsu linh mục tối cao đời đời, xin hãy gìn giữ các linh mục của chúa trong nơi nương ẩn của Thánh Tâm Chúa, nơi không gì có thể làm thương tổn các ngài. Xin gìn giữ đôi tay đã thấm đượm dầu thánh được thanh sạch, đôi tay hằng ngày cầm lấy Thánh Thể Chúa. Xin gìn giữ đôi môi tinh tuyền và không vương thế sự đã được đóng ấn siêu phàm của thánh chức linh mục đời đời. Xin cho các ngài được lớn lên trong tình yêu và lòng trung thành với Chúa, và xin bảo vệ các ngài khỏi nhiệm vương trần đời. Với quền năng biến đổi bánh và rượu, xin cho các ngài quyen năng biến đổi các con tim. Xin Chúc phúc cho các ngài được giàu quả phúc và một ngày kia, xin ban cho các ngài triều thiên sự sống đời đời. Amen”.

Đây là cách thức thánh nữ Catherine Cầu nguyện:

(thánh nữ đã được Đức Giáo Hoàng đương thời tôn phong lên bậc tiến sĩ hội thánh)

“Lạy Chúa, xin lắng nghe tôi tớ Chúa và xin đừng nhìn đến muôn vàn tội lỗi của con. Con khẩn xin Chúa hướng con tim và ý chí các tôi tớ của hiền thê Chúa – Hội Thánh – vào chính Chúa, nhờ đó, họ có thể theo chân Con Chiên Thiên Chúa ghé khó tận tụy, khiêm nhường và hiền từ trên con đường thánh giá. Xin làm cho họ nên các thiên thần trong hình vóc con người, để sau cùng, họ được truyền phép và phân phát Mình Máu Thánh của con duy nhất Cha!”

(đấy thực là một lời kinh sinh động, dạy cho ta biết đâu là thánh chức linh mục thực. Một nhà săn bắt các linh hồn đích thực).

Thánh Clement Mary Hofbauer đã nói những lời gây sùng sốt này:

“Chỉ nghĩ: Thông qua các linh mục được cứu rỗi hay bị hư mất mà chúc phúc hay nguyên rủa đến với nhân loại. Dưới thời giao ước cũ, những roi giáng phạt nặng nề hơn sẽ giáng xuống trên dân, khi dân cứng lòng, trì hoãn cải đổi đường lối lầm lạc của

chúng, Thiên Chúa gửi cho chúng những cái roi đau đớn, dữ dằn hơn: đây là các thầy cả xấu và gian dối. Vậy chúng ta hãy xin Thiên Chúa ban cho chúng ta những linh mục thánh!”

Đức Thánh Cha Pio X:

“Chúng ta không phải là linh mục để sống trong tiện nghi thỏa mãn, nhưng để làm việc vất vả khó nhọc và chết vì lực kiệt sức cùng”.

“Éstote Salvatores Mundi” nghĩa là “trở nên phân rỗi cho toàn thể nhân loại”, đó chính là lời mà thánh gioan Chrysostom, giám mục thành Constantiople đã khẩn thiết khuyên nhủ các linh mục của ngài.

Những lời trên đây của nhiều vị thánh đã cho thấy những điều mà cuốn sách này đề cập tới. Đó cũng là điều lo ngại, điều băn khoăn, bối rối của Mẹ ‘Hoa hồng máu nhiệm’ ở Montichiari, bởi vì nó chủ yếu nhắm vào các linh mục, các cộng đoàn tu sĩ và những ai đã dâng hiến cho Thiên Chúa.

TẠI MONTICHIARI VÀ FONTANELLE

KHỞI ĐẦU CÁC CUỘC HIỆN RA Ở MONTICHIARI NĂM 1947

Montichiari và Fontanelle – khu vực ngoại ô – là một tỉnh nhỏ ở miền Bắc nước Ý, cách brescia, tòa giám mục tỉnh 20 km. Tọa lạc phía trước dãy Alps nước Ý, trong vùng bình nguyên trù phú sông Po. Theo Anh ngữ, nó có nghĩa là: những ngọn núi chói sáng. Trên đồi, tọa lạc sẵn lâu đài Đức Maria và nhà thờ dâng kính thánh Pancrario.

Hiện ra lần thứ nhất

Chị pierina Gilli sinh ngày 3 tháng 8 năm 1911, tại Montichiari và chị cũng làm y tá trong một bệnh viện ở đây. Đức Maria, Mẹ yêu dấu của Chúa Giêsu đã hiện ra với chị lần đầu tiên trong một căn phòng ở bệnh viện, hồi mùa xuân năm 1947. Đức Mẹ của chúng ta, một phụ nữ xinh đẹp tuyệt trần, mặc áo choàng tím và voile trắng che đầu. Đức Mẹ rất buồn, đôi mắt đẫm lệ, nhỏ giọt xuống nền nhà. Ngực bị đâm thâu bởi ba lưỡi gươm lớn, Đức Mẹ nói:

- Cầu nguyện – Sám hối – Đền tội và người im lặng.

Hiện ra lần thứ hai

Sáng sớm ngày chúa nhật, ngày 13 tháng 6 năm 1947, Đức Mẹ lại hiện ra ở bệnh viện. Lần này Đức Mẹ mặc áo choàng trắng và thay cho ba lưỡi gươm lần trước là ba đóa hoa hồng: đóa hồng bạch, đóa hồng đỏ và đóa hồng vàng.

Chị Pierina Gilli hỏi:

- Xin tỏ cho biết, Bà là ai!

Đức Mẹ mỉm cười trả lời:

- Mẹ là Mẹ Chúa Giêsu và là Mẹ của tất cả chúng con.

Ngưng một chút Mẹ nói tiếp:

- “Thiên Chúa sai Mẹ đến đây, đem một sự tôn sùng mới đối với Đức Maria cho các tu hội nam cũng như nữ, các hội dòng và các linh mục triều. Mẹ hứa rằng các tu hội đời, các hội dòng và các linh mục triều, những ai tôn kính Mẹ theo cách thức đặc biệt này sẽ được Mẹ phù trợ đặc biệt, được gia tăng nhiều ơn gọi, ít kẻ phản bội ơn thiên triệu và các tội tớ Thiên Chúa sẽ nên thánh thiện hơn.

Mẹ ước muốn ngày 13 mỗi tháng sẽ được cử hành như ngày của Đức Maria, trong 12 ngày trước, phải đọc những kinh đặc biệt chuẩn bị cho ngày 13.”

Diễn tả niềm vui dạt dào, Đức Mẹ thêm:

- Trong ngày này, Mẹ sẽ ban xuống cho các tu hội dòng, các tu sĩ, các linh mục triều, những ai tham dự vào việc sùng kính Mẹ theo cách thức này, ơn phúc man tràn dư dật và sự thánh thiện cao cả. Mẹ ước ao ngày 13 tháng 7 hàng năm sẽ được thiết lập để tôn vinh tước hiệu “hoa hồng màu nhiệm”.

Chị Pierina nài xin Mẹ thực hiện một phép lạ.

Đức Mẹ trả lời:

- Phép lạ hiển nhiên nhất sẽ là: các linh hồn lành thánh mà đôi khi, đặc biệt trong thời chiến, trở nên khô khan nguội lạnh, đến độ đánh mất niềm tin và bỏ mất ơn thiên triệu của mình, sẽ ngưng những xúc phạm nặng nề, thô bạo đến Thiên Chúa. Bởi tội lỗi nặng nề của chúng, chúng lôi kéo sự trừng phạt và bách hại giáng xuống trên Giáo Hội – như ta nghiệm thấy trong thời đại chúng ta – nhưng rồi tinh thần nguyên thủy của các đấng sáng lập thánh thiện sẽ lại tiếp tục đơm bông.

Với những lời này, cuộc đối thoại chấm dứt, Bây giờ Đức Mẹ giải thích cho chị Pierina ý nghĩa của ba lưỡi gươm và ba đóa hoa hồng. Sự diễn tả rất uyển chuyển mềm mại. Nhưng ta phải đón nhận cách hết sức nghiêm chỉnh.

Lưỡi gươm thứ nhất nghĩa là mất ơn thiên triệu làm linh mục hay đan sĩ.

Lưỡi gươm thứ hai nghĩa là linh mục, nam tu sĩ và nữ tu sống trong tội trọng.

Lưỡi gươm thứ ba nghĩa là linh mục, tu sĩ sống trong tội phản nghịch của Giuđa. Khi từ bỏ ơn thiên triệu, họ thường đánh mất đức tin, hạnh phúc đời đời và trở thành kẻ thù của Giáo Hội.

- Bông bạch hường nghĩa là tinh thần cầu nguyện.
- Bông hồng đỏ nghĩa là tinh thần cầu nguyện và hy sinh.
- Bông hồng vàng hay bông hồng bằng vàng ròng là tinh thần sám hối ăn năn.

Hiện ra lần thứ ba

Ngày 22 tháng 10 năm 1947, Đức Mẹ xinh đẹp lại hiện ra, lần này tại nhà nguyện của

bệnh viện Montichiari trong khi dâng thánh lễ. Nhiều nhân viên bệnh viện: nhiều bác sĩ và dân chúng trong thành phố cũng có mặt.

Đức Mẹ xin người ta thực hiện sự sùng kính Mẹ đã căn dặn và trong những lời Mẹ dạy, có những lời này:

- Con Thánh Mẹ đã quá mỏi mệt vì những xúc phạm liên miên, đã muốn xử sự theo phép công thẳng Người. Vì thế Mẹ tự đặt mình như trung gian giữa Người và nhân loại, nhất là giữa các tâm hồn đã đặc biệt hiến dâng.

Nhân danh những người hiện diện, chị Pierina cảm tạ Đức Mẹ. Từ giã, Đức Mẹ để lại cho chị một lời hay ý đẹp:

- Hãy sống bằng tình yêu, nghĩa là: “sống vì yêu – vì đức ái”.

Hiện ra lần thứ tư

ngày 16 tháng 11 năm 1947, Đức Mẹ hiện ra cách công khai tại nhà thờ xứ Montichiari trước sự hiện diện của một số người, trong đó có nhiều linh mục.

Người nói nhiều nhưng có câu này:

- Thiên Chúa chúng ta, người con Thiên Chúa của Mẹ, đã quá mỏi mệt vì những xúc phạm, những xúc phạm nặng nề, những tội nghịch cùng đức trong sạch...

Mẹ ngưng một lát rồi tiếp:

- Người muốn giáng xuống một trận đại hồng thủy để trừng phạt lần nữa...”

Sau một lát im lặng, Mẹ nói tiếp:

- Mẹ đã xin Người khoan dung, nên Người lại thương xót lần nữa. Vì thế Mẹ xin các con cầu nguyện, đền bồi phạt tạ vì những tội này

Chị Pierina thưa:

- Vâng! – và đồng ý thực hiện ước muốn của Đức Mẹ yêu mến.

Mẹ nói tiếp:

- Mẹ nài xin các linh mục hãy răn dạy những người đang vương mức trong lưới tình, để chúng đừng phạm những tội này nữa.

Chị Pierina hỏi:

- Vậy Thiên Chúa có tha cho chúng con không?

Đức Mẹ trả lời:

- Tha, bao lâu con người không phạm giống tội này nữa.” – với những lời này, Đức Mẹ về trời.

Hiện ra lần thứ năm

Ngày 22 tháng 11 năm 1947, Đức Mẹ lại hiện ra tại nhà thờ xứ, trước mặt nhiều người. Trước tiên Mẹ bảo chị Pierina Gilli dùng lưới liếm thành hình thánh giá trên nền nhà thờ, thẳng ngay dưới vòm cung nhà thờ (đó là hành vi tự hạ để đền tội). Rồi Đức Mẹ hạ xuống trên những dấu thánh giá đó và nói:

- Mẹ xuống trên chỗ này vì chính tại đây, sẽ có nhiều người ăn năn trở lại.

Người tiếp với vẻ mặt hơi buồn:

- Ngày nay, thực những Kitô hữu nước Ý của con là những người xúc phạm đến Chúa Giêsu Con của Mẹ cách nặng nề nhất, vì những tội họ phạm nghịch cùng Đức trong sạch. Vì thế Thiên Chúa đòi: Cầu nguyện nhiều, hy sinh quảng đại và làm việc đền tội.

Chị Pierina hỏi:

- Chúng con phải làm gì để cầu nguyện và đền tội như mẹ muốn?

Đức Mẹ dịu dàng trả lời:

- Hãy cầu nguyện!

Đức Mẹ lại im lặng một lúc rồi tiếp:

- Sám hối nghĩa là chấp nhận những thánh giá nho nhỏ hằng ngày và cũng là làm việc bổn phận của mình trong tinh thần đền tạ.

Bằng tất cả uy nghi, Đức Mẹ hứa những lời sau:

- Vào trưa ngày mồng 8 tháng 12, Mẹ sẽ lại hiện ra lần nữa trong nhà thờ xứ này, và đây sẽ là giờ ban phúc.

Chị pierina hỏi:

- Xin Mẹ giải thích cho con: 'Giờ ban phúc' nghĩa là gì?

Đức Mẹ lập lại:

- Giờ ban phúc – những cuộc trở lại lớn lao và rất nhiều sẽ xảy ra.

Đức Mẹ ngưng một lúc nữa rồi tiếp:

- Các linh hồn cứng cõi, lạnh lẽo như đá, sẽ được ơn chúa đánh động, sẽ lại trở nên thâm tín và yêu mến Thiên Chúa thiết tha.

Đây là lần duy nhất Đức Mẹ yêu mến báo trước lần hiện ra tiếp theo. Tất cả các lần hiện ra hoàn toàn bất ngờ.

Hiện ra lần thứ sáu

Ngày 7 tháng 12 năm 1947, lần này, khi Đức Mẹ hiện ra ở nhà thờ xứ, chỉ có 3 người hiện diện, trong đó có vị linh mục đáng kính giải tội cho chị Pierina, Đức Mẹ Rosa Mystica “Hoa hồng màu nhiệm” mặc một áo choàng trắng, bên phải có một bé trai, bên trái có một bé gái cũng mặc áo trắng, đang nắm lấy tà áo Người.

Đức Mẹ dạy:

- Ngày mai, Mẹ sẽ chỉ cho con thấy Trái tim vô nhiễm của Mẹ mà loài người còn rất ít biết đến.

Ngưng một lát Mẹ tiếp:

- Ở Fatima, Mẹ đã truyền bá việc tận hiến cho Trái tim vô nhiễm Mẹ.

Đức Mẹ lại tiếp bằng một lời rất thành khẩn:

- Ở bonate, Mẹ đã cố gắng đưa lòng sùng mộ này vào các gia đình công giáo (bonate là nơi Mẹ hiện ra trong thời chiến tranh, tọa lạc gần Bergamo)

Đức Mẹ lại ngưng một lúc lâu hơn rồi tiếp:

- Đây, ở Montichiari, Mẹ ước muốn lòng sùng kính tước hiệu ‘Hoa hồng màu nhiệm’ đi đôi với sự tôn kính Trái tim vô nhiễm Mẹ, phải được gia tăng trong các hội dòng và các tu viện, để nhờ đó, các linh hồn đã thánh hiến cho Thiên Chúa, nhận được nhiều

hơn ơn phúc từ trái tim từ mẫu Mẹ.

Đức Mẹ cũng nói cho chị Pierina biết một bí mật và hứa rằng chính Mẹ sẽ cho chị biết khi nào thì tiết lộ bí mật đó.

Chị Pierina hỏi:

- Hai em bé ở bên Mẹ là ai vậy?

Đức Mẹ trả lời:

- Hyacintha và Francesco. Các em sẽ là bạn đồng hành trong tất cả những đau khổ của con. Các em đã phải đau khổ, mặc dù các em còn trẻ hơn con nhiều. Hãy nhìn này, đó chính là điều mà mẹ muốn con nên giống biết bao: đơn sơ và tốt lành như các em nhỏ này đã từng làm.

Đức Mẹ giang rộng cánh tay che chở, nhìn lên trời và nói lớn:

- Chúc tụng Thiên Chúa. – Rồi Mẹ biến mất.

Hiện ra lần thứ bảy

Ngày 8 tháng 12 năm 1947, trong ngày đại lễ Đức Maria, nhiều ngàn người từ khắp nơi tụ họp về. Chị Pierina phải khó khăn lắm mới vào được bên trong nhà thờ xứ cũng đang chật ích người. Chị quỳ xuống trên chính nơi Đức Mẹ đã hiện đến nhiều lần. Trong khi dân chúng đng đọc kinh Mân Côi, chị hô lên:

- Ôi, Đức Mẹ, Đức Mẹ!

Lập tức mọi người im lặng như tờ. Cha sở, đức ông Abate Francesco Rossi, thuật lại là sau đó nhiều người tham dự đã nói với ngài rằng: dù cả hàng ngàn người trong ngôi thánh đường chật ních mà vẫn im lặng, đến nỗi người ta có thể nghe được tiếng cánh bay của một con ruồi. Đức Mẹ hiện đến trên một thang trắng, vàng và đỏ.

Đức Mẹ yêu mến mỉm cười nói:

- Mẹ là đáng vô nhiễm thai.

Và với vẻ uy nghi lạ lùng, xuống gần Mẹ tiếp:

- Mẹ là Maria ơn phúc, nghĩa là đầy ơn phúc, Mẹ của con thánh Giêsu Kitô.

Xuống sâu hơn nữa Mẹ nói:

“Mẹ tới đây, tới Montichiari này, vì Mẹ muốn được kêu cầu và tôn kính dưới tước hiệu Hoa hồng màu nhiệm. Mẹ muốn người ta hằng năm cử hành vào giữa trưa ngày mồng 8 tháng 12, giờ ban ân cho toàn thế giới. Làm như vậy, người ta sẽ nhận được vô số những ân thiêng phần hồn, phần xác.

“Chúa chúng ta, Con thánh Giêsu của Mẹ, sẽ rộng rãi mở lòng thương xót bao lâu những người lành còn tiếp tục cầu nguyện cho những người khác thuộc về họ. Hãy cho chủ chăn tối cao của giáo hội là Đức Giáo Hoàng Pio XII biết việc này càng sớm càng tốt. Rằng Mẹ muốn là giờ xuống phúc này được công bố và rao truyền trên khắp thế giới. Nếu những ai không thể tới thánh đường vào giờ ấy thì ban trưa hãy cầu nguyện ở tư gia và cũng sẽ nhận được ân huệ Mẹ ban. Những ai cầu nguyện trên những viên gạch này và nhỏ lệ ăn năn, thì sẽ tìm được cái thang an toàn đưa lên trời, sẽ nhận được sự che chở và muôn ơn phúc từ trái tim từ mẫu Mẹ”.

Đức Mẹ xinh đẹp và sáng ngời chỉ cho chị Pierina Trái tim của Mẹ và thốt ra những lời này:

- Hãy nhìn Trái tim này đây, Trái tim đã yêu thương nhân loại quá đỗi, mặc dầu phần lớn nhân loại ấy chỉ hằng chông chát muôn xỉ nhục trên Trái tim này.

Ngưng một lát Mẹ tiếp:

- Khi người lành và kẻ xấu hợp nhau cầu nguyện, chúng sẽ nhận được ơn thương xót từ Trái tim này. Hiện nay, Thiên chúa ban từ tâm Người xuống cho những kẻ lành vì lời Mẹ chuyển cầu: Lời cầu bầu này đã trì hoãn được án phạt nặng nề của Chúa.

Mỉm cười, Mẹ tiếp:

- Chẳng bao lâu nữa, người ta sẽ biết giờ ban ân phúc này quan trọng đến như thế nào.

Chị Pierina nhận thấy rằng Mẹ sắp rời đi, nên chị thưa:

- Ôi, xinh đẹp thay Đức Mẹ Maria yêu mến! Con cảm ơn Mẹ. Xin Mẹ chúc phúc cho quê hương con, nước Ý của con. Xin chúc phúc cho cả thế giới, cách riêng là Đức Thánh Cha, các linh mục, các nam nữ tu sĩ, và các tội nhân.

Đức Mẹ trả lời:

- Mẹ có dư đầy ơn phúc, sẵn sàng ban xuống cho các con cái, tất cả những con biết

nghe lời Mẹ, và tận tâm thực hiện những điều Mẹ muốn.

Đức Mẹ nói xong những lời này thì cuộc hiện ra cũng chấm dứt. Cũng trong cuộc thị kiến này, Đức Mẹ cho chị Pierina biết một điều bí mật và khi nào được phép tiết lộ, thì Mẹ sẽ đến và báo cho chị biết.

Những ơn khỏi bệnh lạ lùng Mẹ ban trong cuộc hiện ra này

Một bé trai khoảng 5 hay 6 tuổi, đã phải đau đớn, bị liệt vì bệnh sốt tê liệt, không thể đi lại cũng không thể đứng được. Em bé được cha mẹ đưa tới thánh đường.

Một cha mẹ khác cũng đưa người con gái 26 tuổi của họ tới thánh đường, Từ lúc 12 tuổi, cô gái này đã phải đau khổ vì bệnh nhiễm khuẩn – bệnh lao nặng – và trong suốt 9 năm cuối cùng này, cô lại không thể thốt ra một lời. Cả hai bệnh nhân có mặt trong thánh đường và cùng lúc được chữa khỏi hoàn toàn.

Cô gái mà suốt 9 năm qua chẳng thể nói được một lời ngắn ngủi, thì bây giờ đã hùng hồn cất cao một bài ca cảm tạ. Cũng từ lúc đó, cô có thể hát và nói không chút khó khăn.

Còn cha mẹ của cậu bé thì ôm em trên tay đi vào nhà thờ, bây giờ em đã có thể đứng và đi lại bình thường. Lát sau, em được đưa ra ban công, trước đông đảo dân chúng tụ họp trong công viên rộng lớn đằng trước thánh đường. Mọi người đều reo vui hớn hở. Cả rùng người đông đảo đều xúc động sâu xa, khi nhìn thấy cậu bé vừa được chữa khỏi bệnh đang nhảy lên nhảy xuống. Em nói:

- Con đã được nhìn thấy Đức Mẹ ở trong nhà thờ và Ngài nhân từ mỉm cười với con.

Từ lúc đó, cả hai được lành mạnh hoàn toàn. Nhiều năm sau, cậu con trai lập gia đình. Còn cô gái trở thành một nữ tu đạo đức, kính sợ Thiên chúa. Chị chỉ biết sống là để đền tội cho các tu sĩ và linh mục.

Phép lạ thứ ba:

Trong thời gian đức mẹ hiện ra, một phép lạ thứ ba xảy ra, không phải trong thánh đường Montichiari, nhưng tại một tư gia trong thành phố. Một cô gái khoảng 36 tuổi, đã được chữa lành tại nhà. Trong thời gian Đức Mẹ hiện ra. Từ thời thơ ấu, cô đã không bình thường, nhưng cũng không hoàn toàn bị rối loạn tâm thần. Cô gái không

nói được, còn tệ hơn nữa là cô ta không thể kiểm soát được các chức năng của thân xác.

Người chị dâu phải ở nhà coi sóc cô gái, trong khi người cha tới thánh đường, vì đoán là Đức Mẹ sẽ hiện ra. Vào chính lúc Đức Mẹ hiện ra tại nhà thờ Montichiari thì người chị dâu đang lặn hạt Mân Côi, bỗng nhiên kêu lên:

- Lạy Mẹ yêu mến, nếu Mẹ thực sự hiện ra, thì xin Mẹ hãy cứu chữa cô gái đau yếu tội nghiệp này!

Chính lúc đó, người bệnh được chữa lành. Cô được hoàn toàn lành mạnh. Niềm vui dạt dào, cô lặn hạt chung với người chị dâu cho đến hết. Từ nhà thờ trở về, người cha kinh ngạc và sung sướng cực độ. Khi nhìn thấy con gái đã được lành mạnh hoàn toàn.

Phép lạ này gây một cảm xúc rất mạnh mẽ và sau này được nhiều bác sĩ tuyên nhận là phép lạ quan trọng nhất. Trong trường hợp này, bất kỳ lời bàn tán nào trong dân chúng cũng đều phải loại bỏ. Ôn chữa lành này còn kéo dài mãi. Sau đó mấy năm, cô gái này qua đời, nhưng một trong số các anh em của cô hiện còn sống và có thể làm chứng về những điều kể trên.

THỜI KỲ THỨ HAI: CÁC CUỘC HIỆN RA TẠI FONTANELLE

Theo chỉ thị của đức giám mục giáo phận Brescia, là đức cha đáng kính Giacinto Tredici, chị Pierina đã tới sống nhiều năm ở Brescia để giúp cho một tu viện. Ở đây, cha đáng kính Giustino Carpin, thuộc đan viện Franciscan, trở thành cha giải tội cho chị, ngài cũng làm linh hướng cho chị nữa.

Năm 1966, một giai đoạn mới, giai đoạn thứ hai, các cuộc hiện ra của Đức Mẹ lại bắt đầu.

Vào tháng 2 năm 1966, chị Pierina đng cầu nguyện trong phòng riêng, ngay trước tòa Mẹ, bỗng chị vui mừng khôn xiết vì lại được thấy Đức Mẹ hiện ra.

Đức Mẹ ban cho chị niềm an ủi, lòng can đảm mới và báo trước rằng sẽ có một cuộc hiện ra mới tại Fontanelle vào chúa nhật tới, chúa nhật sau lễ phục sinh, ngày 17 tháng 4 năm 1966.

Fontanelle là một vùng phụ cận của Montichiari, cách thánh đường vài cây số. Chị Pierina đã trải qua thời niên thiếu ở gần đây và chị biết rất rõ về Fontanelle. Ở Fontanelle có một cái giếng và các bậc thang bằng đá cũ kỹ dẫn xuống giếng.

Đức Giám Mục bản quyền Brescia được trình về cuộc hiện ra dự kiến của Đức Maria ở Fontanelle. Ngài truyền cho chị Pierina không được báo cho ai biết. Đi cùng chị tới Fontanelle, chỉ có người bạn gái của chị.

Hiện ra thứ nhất ở Fontanelle

Chúa nhật sau lễ phục sinh, ngày 17 tháng 4 năm 1966, chị Pierina lên lên xuống xuống trên con đường gập ghềnh phía trên giếng nước, vừa đi vừa đọc kinh mân cô. Quảng trưa, sau kinh Truyền tin. Mẹ Thiên Chúa hiện ra và dạy:

- Con thánh của Mẹ là tình yêu toàn vẹn, Người sai Mẹ tới đây để ban xuống cho giếng nước này ơn chữa bệnh... như một dấu chỉ thống hối và thanh tẩy, hãy hôn bậc thang thứ nhất của thang này.

Một cầu thang đá dẫn từ con đường xuống giếng nước.

- Hãy xuống sâu hơn nữa, rồi quỳ gối và hôn bậc thang lần nữa.

Chị Pierina quỳ xuống, đi giạt lùi xuống các bậc thang, Đức mẹ đi theo chị và người ta có thể thấy rõ hai bàn chân trần của Người.

Lần thứ ba Mẹ Thiên Chúa dạy:

- Bây giờ hãy hôn các bậc thang lần nữa và hãy đặt dấu Thánh Giá ở đây.

Bằng tay trái, Mẹ làm dấu nơi ấy.

- Các bệnh nhân và hết thảy các con cái Mẹ, trước tiên phải cầu xin Con Chí Thánh Mẹ tha thứ tội lỗi cho, rồi lấy lòng yêu mến hôn Thánh Giá này và sau đó hãy múc nước hay là uống nước.

Đức Mẹ xinh đẹp bây giờ tới gần giếng nước và dạy:

- Hãy lấy bùn và xoa cả hai tay con cho dơ đi..., rồi hãy lấy nước mà rửa tay. Việc con vừa làm ám chỉ rằng: tội lỗi trở thành bùn dơ và làm nhơ bẩn con tim các con cái Mẹ, nhưng được nước ơn phúc rửa sạch, linh hồn lại trở nên thanh sạch và xứng đáng với ơn thánh.

Đức Mẹ Thiên Chúa cúi xuống và nhúng hai tay vào nước giếng, rồi Mẹ dạy:

- “Mọi con cái của Mẹ phải biết ước muốn của Chúa Giê su Con Mẹ như Mẹ đã nói cho chúng năm 1947, ước muốn của Người và các mệnh lệnh của mẹ đã ban trong

thời kỳ đó, ở nhà thờ chánh tòa Montichiari. Mẹ ước mong các bệnh nhân và các con cái Mẹ tới giếng nước nhiệm lạ này. Sứ mệnh của con bây giờ là ở đây, giữa các bệnh nhân và tất cả những ai cần đến sự giúp đỡ của con.

Mẹ muốn con làm nhiều hơn nữa. Hãy nói với các tín hữu rằng, trước tiên họ phải tới thánh đường và thờ lạy Chúa Giêsu, Con thánh của Mẹ trong bí tích thánh thể, trên bàn thờ. Sau đó, hãy tới đây. Hãy cảm tạ Thiên Chúa nhân hậu và thương xót, Người đã ban phát tình yêu hải hà và ơn thánh dư dật ở Montichiari”.

Với những từ này, Mẹ cất lên trên không, giang rộng hai cánh tay và áo choàng của Mẹ bao trùm cả khoảng không gian mênh mông trong vũ trụ. ở cánh tay Mẹ có đeo lơ lửng một cỗ tràng hạt trắng. Phía dưới, bên tà áo phải, người ta có thể thấy thánh đường Montichiari, nơi đã diễn ra các cuộc hiện ra năm 1947. Bên tà áo phải, người ta cũng thấy ‘lâu đài Maria’, một lâu đài được xây cất thời trung cổ, trên một ngọn đồi gần Montichiari.

Do Chúa quan phòng, lâu đài này nay trở thành một trung tâm và nhà nuôi dưỡng người ốm đau, khổ não và già cả. Trước đó ít lâu, lâu đài được rao bán và một nhóm người môi giới vụ lợi muốn biến lâu đài đó thành một hộp đêm tội lỗi. Khi cha sở giáo xứ Montichiari biết được kế hoạch này, ngài làm hết cách để ngăn chặn. Dân chúng cầu nguyện nhiều, đặc biệt với Đức Mẹ ‘Hoa hồng màu nhiệm’. Ý tưởng mua lâu đài dùng vào mục đích từ thiện, thực là hướng dẫn của trời cao, vì ý tưởng này được đề ra do một tông đồ bác ái nổi tiếng, vị đã lập nhiều nhà nuôi dưỡng người bệnh, người đau khổ và người già cả ở Ý. Đó là đức ông Luigi Novarese. Ngài mua lại tòa lâu đài và cải tạo thành nhà ở, với một nhà nguyện cho các linh mục già yếu và bệnh tật. Cha xứ Montichiari, đức ông Rossi, cũng mời đức giám mục giáo phận Fatima là đức cha Joao Pereira Vencancio, đến dự buổi lễ khánh thành trang trọng. Đức Giám mục hết sức quan tâm đến những cuộc hiện ra của Mẹ ‘Hoa hồng màu nhiệm’.

Nhiều vị linh mục gần như đã sống những năm cuối đời tại ‘lâu đài Đức Maria’. Đôi khi cũng có những cuộc tĩnh tâm tổ chức cho các cộng sự viên thuộc phong trào của đức ông Luigi Novarese.

Nguyên cha sở giáo xứ Montichiari (1945 – 1971) là đức ông viện phụ Francesco Rossi, tuyên bố:

- Đối với tôi, đây là phép lạ hiển nhiên và rất lớn lao của Mẹ ‘Hoa hồng màu nhiệm’, bởi vì tòa lâu đài cổ của Đức Maria bây giờ trở thành nơi cầu nguyện, đền tội và yêu mến thay vì là chốn ăn chơi tội lỗi.

Bên phía trái, dưới nếp áo choàng của Đức Trinh Nữ có vẻ như mở rộng vô biên, chị Pierina thấy một tổ hợp các tòa nhà rộng lớn. Đó là những ngôi nhà tương lai của đức ái, sẽ xây dựng lên chung quanh giếng nước.

Hiện ra lần thứ hai tại Fontanelle

Ngày 13 tháng 5 năm 1966, kỷ niệm lần thứ nhất Đức Mẹ hiện ra ở Fatima (năm 1917), vào lúc 11g 40 sáng, Mẹ Thiên Chúa lại hiện ra với chị Pierina Gilli ở giếng nước, trước sự hiện diện của khoảng 20 người.

Ngoài những điều khác, Mẹ nói:

- Mẹ muốn rằng tin tức về việc Mẹ đến đây, đến giếng nước này, sẽ được quảng bá khắp nơi.

Chị Pierina trả lời:

- Làm sao con có thể làm được điều đó, nếu không ai tin tưởng con và ai cũng cản trở con!

Đức trinh nữ lặp lại:

- Sứ mệnh của con là ở đây, như Mẹ đã nói với con từ trước.

Chị Pierina khẩn khoản:

- Đức Mẹ kính ái, nếu Mẹ không thực hiện một phép lạ ở đây, các vị có thẩm quyền trong giáo hội sẽ không tin con. Con khẩn nài, xin Mẹ làm một phép lạ!

Đức Mẹ mỉm cười rất nhân từ, nhưng không trả lời yêu cầu ấy.

Ngung một hồi, Mẹ tiếp:

- Con Thánh của Mẹ là tình yêu toàn vẹn. Thế giới đang tiến tới chỗ sụp đổ. Một lần nữa, Mẹ nài xin được lòng nhân từ Chúa cho chúng con: vì thế, Người sai Mẹ tới đây, Montichiari lần nữa, để mang tới cho chúng con ân phúc của tình yêu Người... cầu nguyện, hy sinh và thống hối là điều cần kíp để cứu vớt nhân loại.

Rồi Mẹ Đức Kitô chỉ vào giếng nước ở bên phải người, nơi Người đã lấy tay đụng tới hai lần vào ngày 17 tháng 5 năm 1966 và đây:

- Mẹ muốn một bể tắm thuận tiện được xây ở đây và có thể dim bệnh nhân xuống

nước..., một phần khác của cái giếng nước này – Mẹ chỉ sang bên trái – hãy dùng chứa nước để uống.

Chị Pierina thưa lại:

- Vâng, con sẽ nói với họ.

Rồi chị hỏi xem Mẹ có đến nữa không. Đức Mẹ mỉm cười một cách rất khiêm tốn, nhưng không trả lời câu hỏi. Chị Pierina xin Mẹ giúp chị, và gửi gắm nơi Mẹ những người đã xin chị cầu nguyện cho.

Chị thưa Đức Mẹ:

- Chúng con đặt cho giếng là gì?

Đức Mẹ trả lời:

- Giếng ân phúc.

Và khi chị Pierina hỏi:

- Tên Mẹ là gì?

Mẹ trả lời:

- Hoa hồng màu nhiệm.

Với hai cánh tay giang ra và áo choàng mở rộng, Mẹ tươi cười nói:

- Mẹ đã đến đem yêu thương, hiệp nhất và bình an cho các con cái Mẹ. Mẹ xin các con đừng làm hoen ố đức ái.

- Vâng, cảm tạ Mẹ. – Chị Pierin trả lời và hỏi xem ý nghĩa tấm áo choàng rất rộng lớn và trải khắp thế giới là gì.

Đức Mẹ trả lời:

- Có nghĩa là tình yêu từ mẫu của Mẹ lan tràn, bao phủ khắp nhân loại và các con cái Mẹ.

Chị Pierina hỏi:

- Cái gì sẽ xảy đến ở Fontanelle này?

Đức Mẹ trả lời:

- Những công trình bác ái dành cho tất cả các bệnh nhân tới đây.

Chị Pierina cảm tạ Mẹ với cử chỉ dùng ta hôn gió thay cho toàn thể nhân loại. Đức Mẹ đón nhận cử chỉ này với niềm vui chứa chan và khoan hòa, mỉm cười với chị và biến về trời.

Hiện ra lần thứ tư ở Fontanelle

Ngày Lễ Minh Máu Thánh Chúa, ngày 9 tháng 6 năm 1966.

Ngày này, có hàng trăm người ở giếng nước. Khoảng 3 giờ chiều, chị Pierina cũng tới giếng nước và xin mọi người cùng lần hạt Mân Côi chung. Đang khi mọi người đọc mầu nhiệm thứ bốn, chị bảo mọi người ngưng và kêu lên:

- Đức Nữ Vương đến đây rồi! Hãy nhìn lên bầu trời!

Bên trên giếng nước, Mẹ Đức Kitô hiện đến. Mẹ đẹp tuyệt trần và uy nghi cao cả. Mẹ hạ xuống trên cánh đồng lúa chín vàng. Những người có mặt ở đó chăm chú nhìn thì hình như bước chân trần của Ngài chạm đến các bông lúa. Người nhìn về cùng một phía như chị Pierina: lúa vừa chín tới.

Dân chúng đứng im và lắng nghe một cách cảm động những lời đối thoại hết sức lạ lùng

Đức Mẹ dạy:

- Hôm nay, Chúa Giêsu Kitô Con Thánh của Mẹ lại sai Mẹ đến đây, vào ngày lễ Minh Máu Thánh Chúa là ngày đại lễ chỉ sự hiệp nhất và yêu thương?

Mẹ giang rộng hai cánh tay và dạy:

- Mẹ hết sức mong muốn cho những bông lúa miến này trở thành bánh thánh, đem tới Roma, và đưa tới tận Fatima vào ngày 13 tháng 10.

Pierina hỏi:

- Người ta phải dâng hết số lúa mì ở đây sao?

Đức Mẹ trả lời:

- Mẹ muốn ngừng người hảo tâm hoàn thành sở nguyện này của Mẹ... Mẹ muốn dựng ở đây một pho tượng, quay mặt về phía giếng nước và trên có mái che.

Chị Perina thưa:

- Vâng, con sẽ nói với họ, nhưng con không hiểu chính xác mẹ muốn nói gì?

Đức Mẹ đã chỉ cho chị một hành lang và nói tiếp:

- Mẹ muốn pho tượng được đem tới đây, vào ngày 13 tháng 10, trong một cuộc rước kiệu. Nhưng trước đó, Mẹ muốn rằng cư dân ở Montichiari hãy tự dâng mình cho Trái tim Vô Nhiễm Mẹ. Montichiari là nơi người con chí thánh của Mẹ đã chọn cho Mẹ để ban phát ân phúc của tình yêu Người.

Chị Pierina hỏi:

- Việc dâng hiến cho Trái tim Mẹ phải tổ chức vào buổi sáng ha trong khi rước tượng Mẹ.

Đức Mẹ dậy:

- Trước khi rước tượng

Chị Pierina cảm tạ Đức Trinh Nữ và cầu xin một phép lạ. Đức Mẹ mỉm cười và chị Pierina nhận thấy rằng Mẹ sắp biến đi, chị xin Mẹ lưu lại lâu hơn chút nữa. Đức Mẹ nán lại và cho chị có đủ giờ để gửi gắm cho mẹ nhiều người và xin Mẹ chúc lành cho các linh mục, tu sĩ và các bệnh nhân. Khi chị Pierina hỏi liệu Mẹ có đến nữa không, Đức Mẹ vẫn im lặng, nhưng khi rời đi, Mẹ nói một cách âu yếm vô song:

- Mẹ luôn ở cùng con!

Hiện ra lần thứ ba ở Fontanelle

Ngày 6 tháng 8, ngày lễ Chúa Giêsu Hiện Linh.

Vào khoảng 2g30 chiều, chị Pierina đến giếng nước, nơi đây đã có khoảng 200 người hiện diện, lúc 3g chiều, chị Pierina mời mọi người có mặt cùng lần hạt Mân Côi chung với chị. Đang đọc chục kinh thứ bốn, chị hô lên:

- Đức Mẹ đến đây rồi!

Tức khắc người ta im lặng như tờ, cảm động lắng nghe những lời đối siêu phàm. Mẹ

Thiên Chúa quay về phía chị Pierina và nói:

- Chúa Giê su Con Thánh của Mẹ lại sai Mẹ tới đây lần nữa, để xin mọi người trên thế giới hợp ý, cùng nhau Rước lễ đền tội một lần. Ngày rước lễ ấy phải là ngày 13 tháng 10. Ngày Rước Lễ đền tội này phải được quảng bá khắp thế giới và năm 1966 này kể là lần đầu tiên, và phải lập hàng năm. Với các linh mục và những người tin tưởng bảo trợ cho việc đào tạo đức tin này, Mẹ hứa ban ân phúc dồi dào.

Chị Pierina lại hỏi thêm về lúa mì, Đức Mẹ rất thánh trả lời:

- Người ta có thể gởi một phần lúa mì tới cho người con yêu dấu của Mẹ, Đức Phaolô VI, và nói với người rằng lúa mì này từ quê hương Brescia của ngài, từ Montichiari và đã được Mẹ hiện ra chúc lành. Cũng hãy nói cho ngài biết ý muốn của Đức Giêsu Kitô, Con Chí Thánh của Mẹ..., một phần lúa mì này, hãy gửi tới Fatima!

Chị Pierina lại hỏi phải làm gì với số lúa mì còn lại.

Đức Mẹ trả lời:

- Hãy làm những ổ bánh nhỏ và một ngày nào đó, hãy phân phát cho dân chúng tại đây, nơi giếng nước ân phúc Fontanelle này, để ghi nhớ lần Mẹ hiện ra. Và đây cũng là một dấu chỉ lòng biết ơn của những cây cấy, các nông dân.

Sau khi lên trời, Mẹ vẫn còn luôn làm việc như người Mẹ và đứng trung gian giữa Đức Ki tô, Con Chí Thánh Mẹ và nhân loại. Trong những thế kỷ này, Mẹ đã ban xuống biết bao ơn lành

Biết bao lần Mẹ đã xuống địa cầu này, đem xuống các sứ điệp của Mẹ, nhưng con người vẫn tiếp tục xúc phạm đến Thiên Chúa. Đó là lý do tại sao Mẹ muốn thế giới này hợp nhau rước lễ đền tạ. Đây là hành vi yêu mến, cảm tạ, biết ơn của con cái Thiên Chúa đối với Người. Mẹ đã chọn tỉnh nhỏ Montichiari này, vì những nông chủ đơn sơ và giản dị nơi đây vẫn còn lòng khiêm nhường như các nông dân và mục đồng thành Bêlem xưa. Nơi này sẽ là nơi người ta đến cầu nguyện nhiều và cũng là nơi ban xuống nhiều hồng ân.

Chị Pierina lại phó dâng nơi Mẹ các linh mục, các tu sĩ và những bà mẹ cùng với các con cái đang có mặt ở đó, và tất cả những ai đang làm việc cho Mẹ. Để xin Mẹ đầy ơn phúc ban xuống cho họ những ơn họ kêu xin. Chị cũng gởi gắm nơi mẹ những ai tôn sùng và yêu mến Mẹ cách đặc biệt.

Rồi chị hỏi xem phải xây bể nước và mái che ở đâu.

Câu trả lời là:

- Cách giếng nước vài mét.

Chị Pierina lại hỏi:

- Mẹ Thiên Chúa kính yêu, sao Mẹ không thực hiện một phép lạ để dân chúng có thể tin tưởng con?

Câu trả lời là:

- Dân chúng đã tin rồi.

Nói xong những lời này, Đức Mẹ về trời.

Tiền đây cũng nên nói: những nguyện ước của Mẹ Thiên Chúa về lúa mì, đã được thực hiện trọn vẹn: một phần lúa mì đó được gửi tới Roma và Đức Thánh Cha đích thân làm phép. Một phần nữa được đức giám mục cai quản Fatima, đức cha Joao Pereira Venancio, đem theo về Fatima. Phần còn lại được gửi tới các giáo khu Roma và những người xin nhận. Từ lúa mì đó, người ta làm nhiều bánh thánh và dâng hiến trong các thánh lễ đền tạ, đặc biệt ở Fatima.

Từ ngày 6 tháng 8 năm 1966 cho tới nay, Mẹ Đức Ki tô yêu dấu tiếp tục ban phát muôn hồng ân, đặc biệt cho những ai ghi nhớ các ước muốn, các sứ điệp của Mẹ trong lòng, đem ra thực hành và trở thành tông đồ cho người khác. Không người nào làm việc uổng công cho Thiên Chúa và Mẹ đầy ơn phúc của Người.

CÁC CUỘC HIỆN RA KẾ TIẾP

Kể từ năm 1966, theo chỉ thị của Đức giám mục, chị Pierina Gilli không được phép tới Fontanelle nữa. Với tinh thần vâng phục, chị làm theo như lệnh đã cấm. Nhưng Đức Mẹ không bị bó buộc bởi lệnh cấm của nhân loại hay bắt buộc phải đến hẳn nơi nào. Chị Pierina thuật lại các cuộc hiện ra khác kế tiếp như sau:

“Tôi đang quỳ gối cầu nguyện trước tòa Mẹ Thiên Chúa mến yêu, bỗng mắt tôi chú ý nhìn, có một thứ ánh sáng mạnh mẽ khác thường, Tôi thấy một cái hang lớn như cái tôi thấy hôm đại lễ Đức Mẹ Vô nhiễm năm 1947 tại thánh đường Montichiari trước ngàn người hiện diện.

Trên cầu thang một công vàng mở rộng, chan hò thứ ánh sáng vàng thực rõ. Phía trên cầu thang có viết những chữ lớn bằng ánh sáng vàng cam: Fiat della Creazione: tiếng xin vâng thời tạo dựng. Một dòng chữ khác nhỏ hơn, sâu hơn, đỏ tươi như máu: Fiat Redenzione, Tiếng xin vâng thời chuộc. Lại một chữ khác, nét sâu hơn, sáng rực màu xanh da trời: Maria Della Corredenzione, Maria Đồng Công Cứu Chuộc.

Đức Mẹ đứng trên cầu thang, hai tay giang ra, từ đó, những lưỡi lửa màu vàng rơi xuống một đám đông vô kể những người ở dưới chân thang. Đức Mẹ không nói, chỉ mỉm cười với tôi, nhưng một giọng trong trẻo, thánh thót vang lên:

- Lời xin vâng của Đức Maria thừa cùng thiên thần xưa, đã làm cho Người trở Nên Mẹ Thiên Chúa và Mẹ của toàn thể nhân loại. Tiếng xin vâng ấy sánh được với lời xin vâng trong công cuộc tạo dựng, bởi vì nhờ lời Xin Vâng của Mẹ, Mẹ đón nhận được tất cả ân huệ từ Thiên Chúa Cha.

Rồi chị Pierina nghe một giọng thánh thót hát vang những lời thánh vịnh:

- Maria Mẹ Thiên Chúa, Mẹ muôn ơn, được mọi người tôn vinh chúc tụng qua mọi thời!

Đánh động lòng người nhất là câu Đức Mẹ giục giã:

- Hãy lạy hạt Mân Côi – điều mẹ lập đi lập lại nhiều lần trong suốt các lần hiện ra.

“Hỡi ái nữ Mẹ, hãy nhìn chuỗi tràng hạt Mân Côi rất thánh! Tất cả những ai đọc kinh Mân Côi, sẽ nhận được rất nhiều hồng ân từ tay Mẹ. Kinh Mân Côi là giây liên kết bền vững với trái tim Mẹ, làm vui lòng Thiên Chúa, Đức Vua Thiên Đình, Vua vũ trụ.

Hãy nói cho tất cả những ai yêu mến Mẹ là chúng hã đèn tạ muôn vàn những xúc phạm tới Chúa Giê su Con Thánh Mẹ! Hỡi các con, hãy yêu thương nhau. Hỡi các con, hãy yêu mến Thiên Chúa và yêu thương tha nhân! Hãy hy sinh vì tình yêu! Cầu nguyện là lửa mến bay thẳng tới thiên đường!”

Ngày 17 tháng giêng năm 1971

Kinh Mân Côi được đọc cách sốt sắng là một chuỗi lời khẩn cầu, là một chuỗi suy ngẫm về các mầu nhiệm đức tin..., là lời nguyện cầu của chính Chúa Ki tô..., là lời cầu xin cho danh Thiên Chúa Ba ngôi Chí Thánh được cả sáng: “Vinh danh Đức Chúa Cha...”

“Hãy nói với các con cái Mẹ là chúng phải đọc kinh Mân Côi... đó là nhẩn đức tin, nó làm cho lời kinh tỏa sáng. Đó là lời giao ước của hiệp nhất, của vinh quang và thông hiệp”.

Ngày 25 tháng 7 năm 1971

“Hỡi con, Pierina, Mẹ muốn nơi này trở thành nơi cầu nguyện. ở nơi này, con phải mời gọi dân chúng đọc kinh Mân Côi. Đó là cách cầu nguyện rất đẹp lòng Thiên Chúa.”

Những yêu cầu mới, khẩn thiết của Đức Maria.

Ngày 12 tháng 12 năm 1968

“Hãy nói với các con cái Mẹ, chúng phải thực hiện trọn vẹn những yêu cầu của mẹ mà rước lễ đèn tạ, nhờ đó, Mẹ sẽ ban cho chúng những ơn phúc dồi dào cả thể! Và hãy bảo tất cả những ai tới giếng nước mà mẹ đã chúc phúc, hãy tôn vinh Mẹ ở đây. Đây là ước nguyện của Mẹ, là ở đây dân chúng hãy cầu nguyện bằng kinh Mân Côi rất thánh. Mẹ sẽ đích thân đến đây với các thiên thần trên trời, để tiến dâng những kinh nguyện ấy lên Thiên Chúa. Bởi thế, sẽ có nhiều linh hồn được liên kết trong cùng một tình yêu mến... Thiên đường và trái đất! Biết bao nhiêu ơn thiêng các con cái ấy sẽ nhận được! Mẹ thấy tất cả và Mẹ chúc phúc cho tất cả!”

Giữa trưa ngày 13 tháng 10 năm 1969, chị Pierina được thấy Đức Mẹ hiện đến, Mẹ hứa sẽ lấy áo choàng của Mẹ mà bao phủ tất cả những ai chị đã phó dâng nơi Mẹ... Không một kẻ nào bị hư mất nếu những người khác hy sinh và cầu nguyện cho họ.

Ngày 14 tháng 2 năm 1970

“Hỡi Pierina, Mẹ tới đây làn nữa để kêu mời cầu nguyện và đền tạ. Qua nhiều linh hồn ở trong nguy cơ bị thiệt mất đời đời. Hy sinh là điều cần phải có để cứu chúng... Ở Montichiari, Mẹ đã phân phát tất cả tình yêu của mẹ... Con hãy xem, tình yêu từ mẫu Mẹ bao trùm cả thế giới. Hỡi con, thụ tạo bé nhỏ, con là máng, là kênh, qua đó Mẹ đổ xuống tình yêu, Mẹ đem lại tình yêu ấy cho các linh hồn. “ban phát tình yêu”. Không gì lớn lao hơn! Tình yêu Thiên Chúa và yêu thương tha nhân là lời cầu nguyện bay thẳng tới Thiên Chúa! Với lời cầu nguyện ta cho đi chính mình, và như vậy là cho đi tất cả! Chịu đau khổ vì tình yêu! Cho đi trong bí mật, âm thầm và nói bằng kinh nguyện!”

Cuộc hiện ra ngày 19 tháng 5 năm 1970 có ý nghĩa đặc biệt và lớn lao. Đức Mẹ hiện đến như sắc quện trong tà áo choàng trắng tinh. Trái tim được tôn vinh với 3 hoa hồng: trắng, đỏ và vàng óng. Trên tay phải, Mẹ đeo cổ tràng hạt lớn, cổ tràng hạt này không kết thúc bằng một cây thánh giá, nhưng bằng một mẫu ảnh. Đức Mẹ giang cánh tay ra và trong lòng bàn tay của Người có một mẫu ảnh tròn bằng vàng. Mẹ lấy tay phải chỉ vào mặt trước của mẫu ảnh: (đó là) Đức Maria chấp tay đứng trên thang, đầu hơi nghiêng về bên trái. Trên đầu Mẹ là 3 đóa hồng, cũng còn nhiều hoa hồng khác ở dưới chân thang. Mặt phải của mẫu ảnh có khắc chữ ‘Rosa – hoa hồng’, bên mặt trái khắc chữ ‘mystica- màu nhiệm’.

Sau đó, trong lòng bàn tay trái, Đức Mẹ chỉ cho thấy mặt sau của mẫu ảnh: đó là một thánh đường với dom tròn và 3 cổng lớn. Bên trên khắc chữ “Maria Madre Della Chiesa”, nghĩa là “ Maria Mẹ giáo hội.”

- Đây là ước muốn của Mẹ: hãy đúc một mẫu ảnh giống như mẫu mà Mẹ đã chỉ cho con. Với dòng chữ khắc ở mặt trước: “Rosa Mystica – hoa hồng màu nhiệm” và ở mặt sau: “Maria Madre Della Chiesa – Maria Mẹ giáo hội”.

Mẹ nói tiếp:

“Thiên Chúa sai Mẹ đến đây, với Montichiari này,

Mang đến sự hiện diện của tình yêu Người,

Mang đến suối nguồn ơn phúc,

Và mang đến mẫu ảnh này của tình yêu Từ Mẫu.

Hãy xem đây, Mẹ phải can thiệp để truyền bá rộng rãi mẫu ảnh này, đó là món quà tình yêu ban cho hết thảy mọi người. Các con cái Mẹ sẽ đeo ảnh này trước ngực, khắp mọi nơi người ta sẽ đeo ảnh này... Mẹ hứa che chở và ban ơn cho tất cả các con cái ấy

với tình mẫu tử của Mẹ. Ngày nay thế gian muốn tiêu diệt tình yêu và sự tôn kính mà loài người luôn luôn dành cho Mẹ...

Nhưng mẫu ảnh của tình yêu từ mẫu này là dấu chỉ: con cái Mẹ sẽ luôn luôn có Mẹ bên cạnh, Mẹ là Mẹ Thiên Chúa, Mẹ của nhân loại! Hãy xem đây! Đó chính là chiến thắng ban cho tất cả mọi người: Phúc lành của Thiên Chúa và tình yêu của Mẹ, sẽ luôn luôn ở cùng những ai kêu cầu Mẹ”.

Ngày 17 tháng 1 năm 1971

“...Loài người không còn kiếm tìm Thiên Chúa nữa! ... Ôi, Giáo hội của Chúa Giê su Ki tô Con Thánh Mẹ!... Ôi, cuộc chiến mà nó phải chiến đấu!... Vì thế, Mẹ trải rộng áo choàng yêu thương của Mẹ trên nhân loại. Những lời cầu nguyện yêu mến và những việc đền tội thật cần thiết biết bao... Nhân loại đang trên đà chạy, đang chạy đến chỗ hủy diệt.. nhiều biết bao các linh hồn sẽ phải hư mất đời đời... Ôi, Giáo hội tội nghiệp của con Thánh Mẹ, Giê su Ki tô! ... Hỡi các con, hãy cầu nguyện! Hãy ăn năn thống hối! Đây là lời van xin của Mẹ Thiên Chúa!”

Mẹ lại nói tiếp:

- Hỡi ái Nữ của Mẹ, trong thời buổi này, cần phải quy tụ lại chung quanh Thiên Chúa với lời cầu nguyện và lòng yêu mến, nhiều biết bao các con cái Thiên Chúa chối từ và khinh miệt người.

Ngày 5 tháng 8 năm 1972

Đức Mẹ nói như là đang phải đau phiền, khổ não lắm:

“Thời cuộc trở nên đen tối, đầy rối loạn và đáng sợ. Nhưng nếu người ta biết cầu nguyện và làm việc đền tội, thì trái tim của Mẹ Thiên Chúa này lại một lần nữa xin được Con Thánh Mẹ ban cho toàn thế giới được ánh sáng, tình yêu và bình an. Trong chương trình cứu độ của Thiên Chúa, luôn luôn có dành sẵn chỗ cho lòng thương xót Người. Bây giờ thời buổi ấy đã đến rồi, đó là thời mà con người đã kích những việc làm của Thiên Chúa và từ chối không nhận rằng Người đã tuyển chọn Mẹ làm Mẹ Người.

Mẹ là Mẹ Thiên Chúa và là tình yêu dành cho tất cả loài người. Hỡi các con hãy yêu thương nhau bằng tình huynh đệ và sự bình an của Thiên Chúa sẽ toàn thắng”.

Ngày 22 tháng 7 năm 1973

Cuộc hiện ra quan trọng

Chị Pierina kể lại:

“Tôi đang ngồi trong căn bếp nhỏ để viết thư. Thời tiết khá lạnh, ngoài trời sấm sét bão bùng. Đột nhiên, tôi để ý thấy có ánh sáng trong nhà nguyện Đức Mẹ. Đầu tiên tôi nghĩ là có điện lại rồi, bởi vì lúc nãy trong cơn sấm chớp điện bị mất. Vì thế tôi vào nhà nguyện để tắt điện. Nhưng thật ngạc nhiên biết bao! Đức Mẹ đang ở đây! Ôi vui sướng xiết bao! Tôi cảm tạ Đức Mẹ đã tới, Mẹ mỉm cười âu yếm và phán:

- Ora e sempre! – nghĩa là: “bây giờ và luôn mãi.”

Ngưng một chút, Đức Mẹ nói tiếp:

- Thiên Chúa sai Mẹ đến đây để mang đến cho nhân loại tình yêu và lòng thương xót của Người. Lời kêu mời của từ Mẫu là các con cái của Mẹ hãy cảm nhận những nhịp đập của trái tim Mẹ. Điều mong muốn là những ước nguyện của Mẹ phải được thi hành. Fontanelle sẽ trở thành lâu đài ánh sáng cho người ta cầu nguyện và ăn năn thống hối.

Chị Pierina thưa:

- Những lời cầu nguyện và những hành vi đền tội nào phải được thực hiện?

Đức Mẹ trả lời:

“Những lời kinh của niềm tin,

Những lời kinh của lòng mến,

Những lời kinh chúc tụng,

Những lời kinh cầu xin cho mọi ơn lành.”

Mỉm cười, Mẹ nói tiếp:

- Hãy đọc kinh mân côi.

Mẹ im lặng một lúc rồi tiếp:

- Phải, cũng ở nơi này, Mẹ muốn dân chúng làm việc đền đền vì tội lỗi của nhân loại. Với ý chỉ này, người ta phải đi bộ từ cầu tới Fontanelle vừa đi vừa cầu nguyện! Mẹ rất

muốn cho người ta bắt đầu thực hiện ngay, cho tới nay chỉ mới có một số người làm như vậy.

Tôi hỏi Đức Mẹ rằng, vậy người ta phải đích thân đi đến đó ư?

Đức Mẹ trả lời:

- Phải, nhưng đi từng nhóm thành đám rước, và đọc kinh sám hối.

Tôi thưa:

- Vâng, con sẽ nói với họ.

Rồi lấy hết can đảm tôi hỏi:

- Con có một câu quan trọng muốn hỏi: lạy Đức Mẹ kính mến, tại sao Mẹ lại tự tỏ mình ra dưới tước hiệu ‘Hoa hồng màu nhiệm’? điều đó có nghĩa gì đối với Hội Thánh?

Mỉm cười Mẹ đáp lại:

- Đây không phải là lòng sùng kính mới chỉ là nối tiếp việc đã bắt đầu ngay từ cái giây phút ấy, khi Con Thánh của Mẹ trở Nên người trần.

Mẹ lại ngưng một lát rồi tiếp: “Lời xin vâng của cuộc cứu chuộc và lời xin vâng đồng công của Mẹ. Có cùng một biểu tượng bằng loài hoa đẹp nhất (rất trang trọng): Rosa Mystica – Hoa hồng màu nhiệm. Mẹ là đấng vô nhiễm thai – Mẹ Đức Giêsu – Mẹ ân phúc – Mẹ của nhiệm thể Chúa Kitô là Giáo Hội.

Bởi vậy, Con Thánh Mẹ, Chúa Giêsu Kitô đã sai Mẹ đến Montichiari, năm 1947, Mẹ đã đặt bước chân trần trên nền nhà, chính giữa ngôi thánh đường, trước rất đông đảo các con cái Mẹ... Điều đó biểu hiện rằng Mẹ là Maria, Mẹ của nhiệm thể Chúa Kitô là giáo hội.. nghĩa là một lời kêu mời tất cả các con cái Mẹ cầu nguyện và thống hối, đền tội. Thời kỳ tăm tối chôn vùi chúa đã bắt đầu. (Đức Mẹ khóc) Lòng mến Thiên Chúa và Mẹ Người đang giám sát.

Nhưng nếu dân chúng lắng nghe lời kêu mời này, hồng ân của Thiên Chúa và lòng thương xót của Người hướng về Giáo Hội, sẽ lại làm cho Hồng Nhiệm đơm bông. Montichiari sẽ trở thành ngọn núi, nơi đó ánh sáng màu nhiệm sẽ chiếu tỏa khắp thế giới. Phải, điều đó sẽ xảy đến...”

Một lời bình quan trọng

‘Duy thần bí – Mysticism’ hay ‘mâu nhiệm – Mystica’ trong ngôn ngữ của Giáo Hội có nghĩa là Nhân thức về Thiên Chúa bằng kinh nghiệm, là cảm nhận được sự hiện diện của Thiên Chúa trong linh hồn. Đức Maria là thầy dậy các sự mâu nhiệm. ở Montichiari, Người đã chỉ cho thấy đây là con đường sẽ cứu Giáo Hội và đạo Chúa Kitô.

Chị Pierina lắng nghe những sứ điệp này và thưa lại:

- Lạy Đức Mẹ yêu mến, sao mẹ không thực hiện một phép lạ để cho hàng giáo sĩ tin con?

Mẹ trả lời:

- Biết bao những việc tốt lành Mẹ đã làm! Biết bao hồng ân Mẹ đã ban phát! Bây giờ và luôn mãi nhưng phép lạ hiển nhiên nhất sẽ là cuộc trở về với đức tin chân thật, và lòng mến Thiên Chúa thật. Rồi sau đó sẽ là tái hợp nhất trong đức tin giữa các giáo hội khác nhau và hòa bình cho toàn thế giới.

Rồi Đức Mẹ ngược mắt lên, hai tay hướng lên trời và nói:

- Mẹ cầu xin Thiên Chúa chúc phúc dư tràn trên tất cả các con cái Mẹ, những ai làm cho Mẹ được yêu mến, nhận biết và những ai hành động cách can đảm để làm trọn vẹn ước nguyện của Mẹ, Mẹ hứa ban cho chúng tình Mẫu Tử và ân thiêng Thiên Chúa.

Nói những lời này, Đức Mẹ từ từ biến đi, phần tôi ở lại với niềm sung sướng dạt dào, không gì có thể so sánh được, dù với tất cả niềm vui sướng của toàn thể thế gian cộng lại. Mẹ ban cho tôi một sự can đảm mới để vui tươi chấp nhận mọi khinh chê, tủi nhục.

CÁC PHÉP LẠ VÀ NHỮNG DẤU CHỈ SIÊU NHIÊN

Cũng như các phúc trình về 3 phép lạ đã xảy ra trong cuộc hiện ra của Đức Mẹ “Hoa hồng màu nhiệm” tại nhà thờ chánh tòa Montichiari, ngày 9 tháng 12 năm 1947: phép lạ thứ tư xảy ra khi tượng Đức Mẹ Maria, thánh du qua khắp giáo xứ trước khi được đặt ở thánh đường Montichiari.

Chúng tôi tin rằng một cuộc điều tra về các phép lạ khỏi bệnh này sẽ được giáo quyền cho chỉ thị tiến hành.

Trong thời gian đó, rất nhiều các phép lạ khác đã được đệ trình và chắc chắn sẽ được điều tra. Chúng tôi chỉ xin ghi nhận ở đây những trường hợp sau:

Một phụ nữ ở Florence đã được chữa khỏi bệnh ung thư, sau đó, bà đã đến cho chị Pierina tờ y chứng cho thấy rằng bà đã hoàn toàn bình phục.

Một người đàn ông ở Bozen bị tai nạn trầm trọng. Các bác sĩ bảo rằng ít nhất là trong vòng một năm anh không thể làm được việc gì và sau đó cũng chỉ có thể đi lại, nhưng phải chống nạng. Sau khi tắm ở giếng Fontanelle, anh cảm thấy được lành hẳn ngay ngày hôm sau, 5 ngày sau nữa thì anh đi làm trở lại. Sau này, khi lên làm nhân chứng lòng biết ơn ở Fontanelle, ngời ngời niềm vui, anh không thể nói hết những lời cảm tạ Mẹ chắt chứa trong lòng.

Một người đàn ông ở Đức, bị bệnh viêm phổi trầm trọng, tới Fontanelle. Ông uống nước giếng đã được Đức Mẹ nhúng tay vào, và được khỏi bệnh ngay lập tức.

Một cô gái 16 tuổi cũng đến gặp chị Pierina với cha mẹ, cô bé rên rỉ đau đớn vì sự nhức nhối, đau buốt trong lồng ngực. Trước tượng Đức Mẹ Hoa hồng màu nhiệm đặt trong nhà nguyện của chị Pierina cùng đọc chung với cô gái và cha mẹ cô 3 kinh kính mừng để xin ơn cứu giúp và ơn soi sáng. Sau đó, chị khuyên hai cha con cô bé uống nước giếng, cầu nguyện tha thiết và hết lòng tin tưởng Đức Mẹ Hoa hồng màu nhiệm, rồi đến xin một bác sĩ khám bệnh cho càng sớm càng tốt. Bác sĩ chụp xquang cho cô gái, và thật hoảng sợ khi thấy một cây kim dài 4 cm trong lá phổi của cô bé, chỉ cách tim vài mm. Cô gái ở trong tình trạng nguy kịch, đe dọa đến tính mạng. Khi mới 3 tuổi, em đã phải chịu phẫu thuật phổi, một sơ sót khiến cây kim khâu vẫn nằm trong lá phổi và di chuyển về tim. Chỉ còn một cách để cứu cô gái đó là phải làm một cuộc phẫu thuật ngay lập tức. Một cuộc phẫu thuật khó khăn. Khi các bác sĩ tìm cách lấy cây kim ra thì cây kim bị gãy làm 2 đoạn, cuối cùng các bác sĩ cũng đã thành công và cuộc phẫu thuật thành công mỹ mãn, cô gái phục hồi rất nhanh trong thời gian ngắn. Các bác sĩ nói đó là một phép lạ, thực sự họ vui sướng khi ca phẫu thuật thành công.

Cha mẹ của cô gái đem 2 đoạn của cây kim lại cho chị Pierina. Và ngày 15 tháng 8 năm 1973, cha mẹ dẫn cô gái tới chị Pierina để cùng cảm tạ Đức Mẹ Hoa hồng mầu nhiệm, vì Mẹ đã cho cô lành mạnh cách lạ lùng.

Một phụ nữ khoảng 60 tuổi tới Montichiari trên một chuyến xe dành cho người hành hương, vào ngày 15 tháng 10 năm 1972. Người đàn bà này bị hành hạ khổ sở vì bệnh thấp khớp nặng, đã từ nhiều năm qua, hai tay và hai chân bà tàn tật vì thấp khớp. Cả nhóm những người hành hương cùng cầu nguyện cách sốt sắng một hồi lâu tại nhà nguyện hồng nhiệm để cầu nguyện cho người phụ nữ tội nghiệp đó được chữa lành, thực là lạ lùng, sau một lúc, người đàn bà được chữa lành lập tức và bà hoàn toàn khỏi bệnh. Rạng rỡ, hớn hở với niềm vui sướng và những giọt nước mắt biết ơn. Bà đi bộ về xe buýt với đôi chân trần không chút đau thương, cũng không cần ai giúp đỡ nữa. Những chứng nhân của phép lạ này cảm kích sâu sa và được tràn niềm vui sướng. Sau một thời gian dài, họ vẫn luôn cảm tạ Đức Mẹ “Hoa hồng mầu nhiệm” với nước mắt vui mừng vì phép lạ nhãn tiền và lập tức này.

Cuối cùng là những chi tiết về một phép lạ chữa lành bệnh được in trong một cuốn sách xuất bản tại Đức, do tác giả A.M. Weigl, ‘In the Gottes Vater’ (Verlag St. Grignionshaus, 8262 Altotting, 1972).

Phép lạ được chữa lành bệnh của mẹ một linh mục

Phép lạ xảy ra ở Maltavicina, một lang nhỏ trong tỉnh Mantua. Bà là cụ Oliva Sudri-zanotto, 80 tuổi. Mẹ của một linh mục và một bác sĩ, bà đã bị đau đớn hành hạ suốt 42 năm vì một chứng bệnh ngoài da trông rất ghê sợ. Nó phá hủy da tay, da chân, da mặt và làm cho bà giống như một người bị cùi. Mọi chạy chữa vẫn không thành công, mặc dù người con bác sĩ hết lòng săn sóc, bà vẫn phải nằm thường xuyên trong bệnh viện. Thế mà đã 2 năm nay, bà được chữa lành trong một phép lạ bất ngờ, xảy ra vào tháng 9 năm 1968. Người bệnh tối hôm trước vào giường thì bệnh còn rất nặng, sáng hôm sau thức dậy thì bệnh đã khỏi hoàn toàn.

Gia đình bà không công bố biến cố này ngay, nhưng còn chờ các xét nghiệm của y khoa, kết quả Xquang, v.v. cho thấy chắc chắn rằng bệnh rối loạn ngoài da đã biến mất. Nhưng nay thì không thể còn nghi ngờ gì nữa. Các lời y chứng của các bác sĩ và điều dưỡng, những người đã săn sóc cho bà Oliva Sudiro lúc bệnh, đều đồng ý rằng bà đã phục hồi sức khỏe chỉ có thể giải thích bằng một phép lạ.

Chúng tôi trích dẫn lời cha Gerhard Hermes trong ‘Der Fels’ tháng giêng năm 1971:

“Chúng tôi gặp được người chữa lành trong khuôn viên nhà xứ, nơi bà đang sống với

con trai, cha Malavicina. Rất đơn xơ, dần dị, bà nói: “tôi bị đau bệnh suốt 42 năm và không ai có thể chữa cho tôi lành được, thế mà Đức Mẹ đã cứu chữa tôi chỉ trong có một đêm, thực trong đáy lòng, tôi vẫn còn hoang mang và khó có thể tin rằng tôi đã có kinh nghiệm về một phép lạ thực như thế ngay trong chính cơ thể mình.

‘Bệnh rối loạn này bắt đầu năm 1927, chỉ ít ngày sau khi tôi sinh con trai thứ, Allessadro(bây giờ là bác sĩ) tôi không biết tôi bị bệnh thế nào, có lẽ do tôi làm việc quá sức, ngay sau khi sinh, tôi đã làm việc quá nhiều và quá sớm, trước khi có thể phục hồi vì sinh nở, hay là bị nhiễm độc, tôi không biết vì sao lớp da bị phủ bởi những mụn phỏng dộp đầy những mủ, trở nên đỏ và bắt đầu ngứa ngáy không thể chịu nổi. Máu không lưu thông, làn da đầy vết lở loét và mủ vàng, xủ xuống và choét ra từng mảng. Hai chân tôi chùng chát những vết thương, tôi phải băng kín suốt ngày vì chỗ nào cũng rất dơ bẩn. Chúng tôi là những người nghèo khổ. Chúng tôi không có tiền đi bác sĩ, đang khác, tôi không có thời gian nằm viện, tôi tiếp tục làm việc và cố gắng dùng các thứ dược thảo mà các nông dân già và mấy tiệm thuốc khuyên tôi dùng, có lẽ đã làm tổn hại sức khỏe tôi hơn là giúp tôi, thời gian tồi tệ nhất là vào mùa hè: sức nóng làm tăng sự ngứa ngáy và đau đốn. Hàng đêm, tôi bị mất ngủ và phải khó khăn lắm mới có thể chìm được những tiếng rên rỉ. Sáng dậy, tôi kiệt sức vì nổi thống khổ dần vặt thân xác dù đêm đó, tôi có thể chợp mắt một chút đi nữa.

Suốt 40 năm, tôi không thể ngủ lấy một đêm hoàn toàn. Hoặc chỉ và tiếng đồng hồ. Con suốt cả ngày, tôi phải làm việc nặng nhọc ngoài đồng ruộng. Tôi có một con trai học thần học ở đại chủng viện và tôi phải trả tiền cho con, con trai thứ 2 của tôi cũng bắt đầu đi học, nó muốn trở thành một bác sĩ. Chúng tôi thật sự không thể có khả năng tài chính như thế, nhưng tôi không muốn chặn đường của con tôi. Vì vậy, tôi phải làm việc nặng nhọc cơ cực để kiếm tiền cho các chi phí tối cần. Làm việc ngoài cánh đồng, làm tăng sự đau đốn bội nhiễm, vì các vết thương bị phơi ra trước bụi bặm và sức nóng mặt trời. Trong suốt mùa hè, móng tay, móng chân của tôi bị rụng. Các vết thương và mặt sưng lên, che híp cả mắt, đến độ tôi không thể nhìn thấy gì. Thực, chỉ duy nhất có niềm tin cậy vào chúa đã giúp tôi gắng gượng chịu đựng tất cả nỗi thống khổ đó. Khi nhớ lại những ngày này, tôi không thể hiểu được bằng cách nào tôi vẫn sống mà không bị điên loạn!

Khi con trai tôi đã là một bác sĩ, nó cố gắng giúp tôi, đem tôi đến các chuyên gia, các bệnh viện. Nhưng không bác sĩ nào có thể chữa tôi thuyên giảm, tôi luôn luôn trở về nhà trong cùng cảnh ngộ, trong những năm cuối cùng, tôi lại bị bệnh tiểu đường và như thế mọi hy vọng tắt ngấm, các vết thương của tôi không bao giờ có hy vọng lành lặn, không bao giờ có hy vọng được chữa lành. Một buổi sáng, cô điều dưỡng khám phá ra rằng, có những miếng thịt sống rơi khỏi chân tôi, chẳng mấy chốc tay tôi cũng

vậy. ở đâu các ngón tay tôi, người ta có thể nhìn thấy tận xương. Tôi giống như một người phong cùi và không bao giờ dám thò mặt ra đường.

Tháng 9 năm 1968, một sư huynh dòng thánh Camillus, người quen của gia đình, sống cùng làng, gọi điện thoại cho tôi. Thầy cũng cảm thấy đau lòng khi thấy tôi trong tình trạng bi đát này, phải rất khó khăn thầy mới thốt lên lời. Ít ngày sau. Thầy gửi cho tôi một chai nước nhỏ và nhắn: đây là nước của Đức Mẹ ở Montichiari. Tôi chưa bao giờ nghe nói đến, nhưng vì mọi cách chữa trị, thuốc thang đều đã không thể giúp gì cho tôi và sự đau đớn hầu như đến độ không chịu nổi nữa, nên tôi quyết định thử xem.

Buổi tối, trước khi lên giường, tôi thấm nước phép vào các vết thương ở cẳng chân, trên mặt và hai tay, rồi vùi vàng băng lại và đi ngủ. Tôi đã nghĩ rằng mình sẽ lại phải chịu đau đớn và ngứa ngáy.

Tôi không biết đã xảy ra thế nào, nhưng thực là lạ. Tôi đã thiếp vào giấc ngủ và chỉ thức giấc khi nghe tiếng chuông nhà thờ. Tôi bật dậy. Lần đầu tiên sau 40 năm dài, tôi đã ngủ một đêm an lành. Tôi đánh thức nhà tôi dậy và nói với ông điều đã xảy ra. Tôi nói 'tôi thấy khá hơn, tôi sẽ đi dự lễ'.

Ông ấy đáp lại:

- Bà phải ở yên trên giường, bà biết rõ là bà không thể đứng thẳng lên được mà.

Nhưng tôi muốn đứng dậy, một lực bí mật thúc dục tôi làm thế, tôi đặt chân xuống nền nhà và đứng lên. Tôi cảm thấy khỏe mạnh, ông nhà tôi rất ngạc nhiên. Tôi mặc đồ và đi dự lễ.

Tôi có một ấn tượng mạnh mẽ rằng có một cái gì khác lạ đã xảy ra cho mình.

Thật khó mà chờ đến khi về tới nhà xem chân tôi như thế nào, nên tôi đã nhìn trân trân vào hai chân đau bệnh của mình. Khi thánh lễ xong, tôi về nhà. Vùi vàng vào phòng ngủ và tháo băng ra. Một sự ngạc nhiên vô chùng khi thấy các vết thương đã biến mất, chỉ còn những vết sẹo, mọi thứ đã sạch hẳn. Tôi cũng lột bỏ vải băng bàn tay, và cánh tay, tôi cũng nhận ra rằng đâu đâu cũng đã được làm sạch và được chữa lành hoàn toàn. Tôi gọi chồng tôi, con tôi và họ cũng ngạc nhiên vì điều đã xảy ra cho tôi. Diệu kỳ lạ lùng như thế đã xảy đến cho tôi như thế nào!

Bà cố Oliva Sudro chấm dứt câu chuyện của mình, bà chỉ cho tôi xem hai bàn tay và hai cánh tay của bà. Rất bình thường và khỏe mạnh. Gương mặt bà đã sạch hết lớp da bị bội nhiễm đã khiến bà trông thật khủng khiếp, ghê sợ suốt 40 năm qua.

Ma quỷ cũng làm chứng

Một phụ nữ không thể làm việc gì, và rất dễ bị kích động lại hay thay đổi đến độ không thể làm được bất cứ cái gì, không người nào có thể giúp đỡ bà ta, không ai có thể ngờ rằng bà ta bị một con quỷ cầm ám. Thế nhưng, tại giếng nước ân phúc, bà đã được giải thoát khỏi tay tên quỷ cầm đó.

Một phi công không quân có thâm niên 45 năm, đã tới Montichiari với dấu hiệu bị quỷ ám. Ông được giải thoát lập tức và mãi mãi khỏi tên quỷ dữ.

Một bản tường trình sống động do một nhân chứng được mục kích tận tường kể lại (tác giả biết tên và địa chỉ của nhân chứng).

Ngày 8 tháng 12 năm 1970, tôi tới giếng nước ở Fontanelle với một linh. ở đây chúng tôi gặp hai người phụ nữ có vẻ như bị quỷ ám, họ từ vùng phụ cận Milan tới đây, cùng đi có một bà già và một tu sĩ. Chúng tôi im lặng cầu nguyện để trừ tà cho hai người phụ nữ và kêu cầu Đức Mẹ cứu giúp. Một trong hai người đàn bà ấy hoàn toàn mất trí, bà ta kêu lên:

- Bà...Bà! vì Bà và... do bà mà ta bị đày xuống hỏa ngục! Chỉ bởi vì bà!

Bà ta nhổ vào tượng Đức Mẹ ở ngôi nhà nguyện nhỏ bé trên giếng nước. Bà ta đập đầu thật mạnh vào chiếc bàn gỗ trước pho tượng, chỗ để hai bình hoa. Nhưng bình hoa không bị rớt xuống.

Thật kinh sợ, tôi tin rằng đầu bà ta sẽ bể ra. Thế nhưng, tôi thực sự ngạc nhiên, bà ta không hề hấn gì, dù chỉ một cục u hay một vết bầm cũng không! Bà ta ngạo mạn nói với pho tượng:

- Bà phải biến khỏi đây ngay, ta bảo đảm thế. Bà phải đi khỏi đây, ta sẽ xô bà xuống. Đây là miền của ta! Và ta có đủ quyền làm thế!

Tôi thì thâm bằng tiếng đức với vị linh mục bên cạnh:

- Tại sao cha không cầu nguyện trừ quỷ?

Cha trả lời:

- Tôi phải được phép đặc biệt mới được làm, nhưng tôi đã cầu nguyện để trừ tà sơ sơ.

Người đàn bà bị quỷ ám đó chắc phải đã để ý mấy lời của tôi, mặc dầu tôi nói rất nhỏ

bằng tiếng Đức: thế mà, bà ta vẫn đứng qua lưng lại với vị linh mục. Vị linh mục giơ tay làm một dấu thánh giá lớn trên lưng bà. Bà xoay quanh như bị rấn cắn, thè lưỡi ra và cười nhạo vị linh mục. Bà ta đi về phía ngài, bà ta lấy tay khoa múa vẽ một vòng như một cái hồ nhỏ và nói:

- Bây giờ, các người chỉ có một số ít! Sẽ không kẻ nào tin vào người nữa. Nhưng chúng tin tưởng ta, chúng ta là cơ binh. Các người không bao giờ lại mở một lối dễ dàng cho chúng ta như thế. Chính do sai lầm của người mà chúng ta có được nhiều quyền lực biết bao! Tuổi trẻ đã là của chúng ta! Cảm ơn bà, chúng ta là cơ binh! Chúng ta là cơ binh!

Với những lời này người đàn bà cười lớn, nhạo báng và hiểm độc.

Chúng tôi tiếp tục cầu nguyện một hồi nữa, rồi rời khỏi nhà nguyện. Các phụ nữ theo sau chúng tôi, nhưng thật lạ lùng, bây giờ họ nói chuyện hết sức bình thường, xem ra họ hầu như quên hết những gì họ đã nói.

Người phụ nữ có tuổi, cùng đồng hành với họ thì thầm bảo tôi:

- Sau cùng, thì bây giờ chúng tôi cũng đã biết được cái gì xảy đến với họ, và chúng tôi có thể làm được gì để giúp các linh hồn khốn khổ này.

Trường hợp khác:

Một phụ nữ còn trẻ – khoảng 32 tuổi, được người chồng và mấy người họ hàng dẫn tới gặp chị Pierina Gilli. Khi người phụ nữ trẻ vào nhà nguyện nhỏ tại nhà chị Pierina, chị ta bắt đầu nổi cơn tam bành chứ rửa. Nhờ kinh nghiệm, chị pierina biết rõ rằng người phụ nữ này bị quỷ ám. Đầu tiên, chị cảm thấy rùng mình sợ hãi nhưng rồi một niềm tin cậy và sức mạnh kỳ diệu ập xuống trên chị. Chị đọc 3 kinh kính mừng và ra lệnh cho tên quỷ:

- Hãy ngưng ngay những lời xúc phạm đến Thiên Chúa và Đức Mẹ, đây là nơi thánh, được chúc phúc bởi các cuộc hiện ra của Đức Mẹ. hãy rút xa khỏi đây! Mi không có gì để làm ở đây! Nhân danh Đức Mẹ Hoa hồng màu nhiệm Đáng đã hiện ra ở đây, ta lệnh cho mi phải đi khỏi nơi này! – chị lập đi lập lại những lời này.

Sau cùng thì người đàn bà đang phát điên và chửi bới dữ tợn kia khụy xuống, lăn ra. Chị ta nằm yên bất động, không nói một lời, và cũng không hề biết rằng mình đã nói những gì trước đó. Khi hồi tỉnh, rất ngạc nhiên và vui mừng, chị phụ nữ trẻ la lên:

- Sao thành linh, tôi cảm thấy khỏe khoắn và dễ chịu quá. Tôi đã được giải thoát khỏi

quyền lực độc dữ đã hành hạ tôi.

Sau cái lần khủng khiếp ấy, người phụ nữ hạnh phúc và chồng chị đã kể lại cho chị Pierina nghe như sau: đã có một thời, người phụ nữ này rất sợ phải có con. Vì chị sợ hãi như thế nên ma quỷ thừa cơ đã ám vào chị dữ dần hơn, khiến chị vùng lên chống lại thân nhân họ hàng, là những người rất đau khổ vì số phận bất hạnh của chị. Không bác sĩ nào có thể giúp chị và tình trạng của chị ngày càng tệ hơn. Rồi gia đình chị nghe nói tới những cuộc hiện ra ở Montichiari, trong tuyệt vọng, đánh liều gia đình đưa chị tới Montichiari và cuối cùng, trong ngôi nhà nguyện nhỏ, ma quỷ phải rời bỏ người phụ nữ này.

Sau khi người vợ được giải thoát khỏi ma quỷ, chị Pierina dẫn đôi vợ chồng hạnh phúc này tới trước tượng Đức Mẹ ‘Hoa hồng màu nhiệm’. Tại đây, trong nước mắt vui mừng, họ khẩn hứa từ đây sống mẫu mực trong cuộc sống hôn nhân kitô giáo đích thực.

DẤU HIỆU TRÊN BẦU TRỜI

Tường thuật của một nhân chứng được mục kích trực diện.

Vào ngày 20 tháng 4 năm 1969, tôi đến thăm chị Pierina. Chúng tôi nói chuyện với nhau về nhiều vấn đề, chẳng hạn tôi hỏi chị: Đức Bà hình dung ra sao, chị Pierina mỉm cười và nói, khuôn mặt Mẹ rất hiền dịu và đẹp không thể tả được, một lần đã được nhìn ngắm Mẹ rồi thì người ta chỉ muốn có một điều là được ngắm nhìn Mẹ lần nữa, Đức Mẹ đẹp lắm, đẹp tuyệt vời!”

Vào khoảng 2 giờ chiều, tôi có mặt ở Fontanelle với một nhóm nhỏ khoảng 19 người, trong ngôi nhà thờ giáo xứ, chúng tôi được nghe nói rằng hôm nay là ngày cầu nguyện cho ơn thiên triệu linh mục. Vì thế chúng tôi cầu nguyện với ý chỉ đó và lần hạt nhiều tràng chuỗi mân côi. Ngay từ tháng 3, chị Pierina đã viết thư cho tôi, yêu cầu tôi tới Fontanelle, bởi vì Đức Mẹ đã hứa cho một dấu chỉ trên bầu trời để cuộc chiến thắng của Mẹ tới nhanh hơn.

Thời tiết không đẹp, bầu trời giăng đầy mây xám, không khí lạnh lẽo. Tôi không thể tưởng tượng ra được dấu lạ đó sẽ như thế nào! Chúng tôi uống nước giếng và rót đầy vào chai. Bác tài xế giục chúng tôi trở về.

Bên giếng nước là một lối đi nhỏ, bác tài xế của chúng tôi lên lên xuống xuống trên đó. Bỗng nhiên bác ta kêu lên:

- Hãy quay lại và nhìn lên bầu trời.

Chúng tôi quay lại và nhìn lên bầu trời, thật ngạc nhiên khi thấy rằng, các đám mây đang từng phần biến mất, chúng tôi có thể nhìn thấy một khoảng không trung rộng lớn trên bầu trời bắt đầu đen lại. Cuối cùng, khoảng không trung đó tối đen như màn đêm. Tôi xem đồng hồ lúc đó là 4 giờ chiều. Tôi chưa bao giờ thấy sự tối tăm dày đặc như lúc này, và nói với người bên cạnh:

- Nơi đây, màn đêm đang ụp xuống.

Bây giờ chúng tôi có thể nhìn thấy những ngôi sao. Trước tiên phía bên phải, từng ngôi sao lần lượt xuất hiện, tới khi chúng tôi thấy một triệu thiên lớn đủ 12 ngôi sao. Lúc này, chúng tôi thấy ở một khoảng xa hơn, một cái đĩa nhỏ mờ mờ, rõ và lớn dần rồi tiến gần tới phía chúng tôi. Nó trở nên đỏ rực với những cuông chắn sáng đẹp đẽ và bắt đầu chuyển động lên xuống, tới lui. Chao đảo như đèn lồng trong bão tố. Mặt trời ở ven những đám mây và hầu như nó lao nhanh xuống trái đất.

Hết sức kinh hãi, tất cả chúng tôi quỳ sụp xuống và kêu cầu Thiên Chúa cứu giúp. Tôi nghĩ cuộc phán xét cuối cùng đã đến, và chỉ duy một ý nghĩ canh cánh là mong cho các con tôi được cứu thoát. Mặt trời ngừng rơi và như một bánh xe bằng lửa, bắt đầu xoay tròn trên trục của chính nó, sang bên phải rồi sang bên trái, phóng những cuồng lửa cực lớn xuống trái đất. Khắp cả bầu trời bị nhuộm đỏ như máu: một quang cảnh kinh khiếp không thể tả được.

Mặt trời quay lại khoảng không trung tối đen dày đặc như một hành lang hẹp, rồi thoát khỏi hành lang đen đặc đó rung chuyển, lên lên xuống xuống, chẳng khác gì nó đang bị một cơn giông bão lớn thổi trôi dạt trên bầu trời. Bây giờ màu đỏ trên bầu trời biến mất, và những đám mây trắng như tuyết, mặt trời chiếu những tia sáng màu trắng chói lọi. Mặt trời ló ra khỏi hành lang đen dày đặc, chậm chậm di chuyển về phía chúng tôi, hơi lúc lắc và lừng lờ một hồi giữa triều thiên 12 ngôi sao. Rồi tách đôi thành hai phần, và chúng tôi thấy một luồng sáng hình thánh giá.

Bây giờ, bầu trời nhuộm ánh vàng, những đám mây vàng nhạt như lưu huỳnh. Mặt trời rục một màu vàng tuyền, ló ra khỏi bức màn đen, nó lại nhảy múa tới tới lui lui hầu như một trận giông bão lớn lại xuất hiện trên bầu trời. Nó đi như trôi nổi, tới ven các đám mây và rồi dường như lao nhanh xuống trái đất như một bánh xe bằng lửa đang xoay tròn, những lưỡi lửa lớn màu vàng như đỏ nhào xuống trái đất. Quang cảnh này lặp đi lặp lại nhiều lần.

Sau một hồi, không trung đen đặc trở nên sáng sủa với những ngôi sao mờ mờ, những đám mây lại phủ khắp bầu trời. Sau đó một hồi lâu, người ta có thể nhìn thấy một khoảng vàng trên bầu trời. Bây giờ, từ lonato, cách đây khoảng 12 km, chúng tôi vẫn còn có thể trông thấy khoảng vàng đó. Tôi ghi đồng hồ là 4 giờ 15 chiều, tất cả quang cảnh đó diễn ra trong khoảng 15 phút.

Mọi người đều có một ấn tượng mạnh, đây chính là dấu hiệu mà Đức Mẹ đã báo trước cho chúng tôi qua chị Pierina, cũng như những người khác, tôi hiểu ý nghĩa hiện tượng đó là gì! Bão tố sẽ phải đến, chúng ta phải đền tội vì Thiên Chúa đã bị xúc phạm quá nhiều. Màu đỏ máu được nhìn thấy 3 lần, có nghĩa là: cần phải cầu nguyện nhiều hơn, ăn năn thống hối nhiều hơn và đền tạ nhiều hơn nữa. Chúng tôi chỉ nhìn thấy màu vàng và màu trắng có 1 lần duy nhất.

Những dấu chỉ mới trên nền trời

Ngày 8 tháng 12 năm 1969, tôi lại tới Motichiari. Khoảng 2g30 chiều, chúng tôi đang ở ngoài giếng nước, bỗng nhiên một cậu bé la lên:

- Nhìn kia, mặt trời đang nhảy múa.

Mọi người đều nhìn lên trời. Không một ai mang theo kính mát! Bầu trời xanh dương và mặt trời chiếu nắng ấm áp, ai cũng có thể nhìn vào mặt trời cách dễ dàng. Mặt trời chuyển thành màu hồng, rồi chuyển sang màu trắng như một tấm bánh thánh. Ở hai bên, bên phải và bên trái, người ta nhìn thấy 3 luồng sáng chiếu ra, ở giữa là một luồng sáng chiếu ra những tia chớp tắt không liên tục giống như ánh sáng ngọn hải đăng giữa đại dương. Thêm vào đó, mặt trời chậm chậm xoay tròn quanh trục của nó. Rồi mặt trời chuyển thành màu vàng và cứ tiếp tục xoay, sau một hồi, nó đổi màu, đôi lúc màu đỏ, đôi lúc màu vàng và màu trắng. Khi mặt trời màu trắng thì những tia sáng lại xuất hiện lần nữa, dài dài, với ánh sáng chớp tắt, bây giờ tôi mới hiểu: 3 lần ngắn, 3 lần dài và 3 lần ngắn. Được lặp lại 3 lần. Xem chừng giống như kí hiệu morse: xin cứu vớt linh hồn chúng tôi! SOS (save our souls).

Rồi mặt trời chuyển sang màu hồng và ở giữa xuất hiện một vệt xanh dương nhỏ, nó lớn dần lên và xoay tròn rất nhanh giống như một cái đĩa phát ra vô số những tia chớp xanh, sang bên phải rồi sang bên trái. Các tia chớp đó, đều tận cùng bằng những quả cầu xanh, chúng lướt liệng trên bầu trời và người ta nhìn thấy chúng rất rõ ràng. Thành hình, một bàn tay vô hình gom tất cả chúng lại trong những ký hiệu hình học; rồi chúng chậm chậm liệng xuống trái đất, khi chúng còn cách 10m tôi bắt đầu đếm, nhưng chẳng mấy chốc không thể đếm xuể vì có muôn vàn các ký hiệu ấy.

Tất cả chúng tụ lại với nhau thành hình một chuỗi tràng hạt, và kết thúc của chuỗi này là một mẫu ảnh. Tôi nhìn lại cánh đồng tuyết phủ nhẹ, có thể nhìn thấy rõ ràng dấu vết còn in trên tuyết của những ký hiệu rơi từ từ, từ trời xuống. Vì vậy nó không thể là sản phẩm của trí tưởng tượng. Bây giờ cảnh quan thay đổi. Mặt trời trở thành màu trắng và chiếu những tia nắng xuống phía đông như từ trước. Những tín hiệu bằng ánh sáng chiếu rõ ràng lần nữa: 3 lần ngắn, 3 lần dài và 3 lần ngắn. Tôi có thể thấy rõ ràng. Thiên đàng chính thức lên tiếng kêu gọi: Save your Souls! Hãy cứu lấy linh hồn các người!. Kế tiếp, mặt trời chuyển sang màu vàng rồi màu đỏ. Vệt xanh dương xuất hiện lần nữa, trở nên lớn hơn và lại phát ra những tia sáng mảnh mai. Nhưng lần này chúng chỉ dài khoảng một mét và bên trong có ánh sáng đèn nê-ông. Cuối mỗi tia có một trái cầu xanh dương. Bỗng nhiên vô số những tia sáng mỏng manh đâm xiên tua tủa khắp bầu trời, người ta hỏi tôi như thế nghĩa là gì. Chính tôi cũng không biết là gì và bảo họ chú ý xem. Rồi tia sáng mỏng manh hình chữ thập được đặt trên các tia sáng đó, khiến chúng trông giống như một cái thang.

Chậm chậm, chúng lướt qua khỏi bầu trời và rơi xuống mặt đất. Không thể nào đếm xuể chúng. Rồi mặt trời thay màu lần nữa, thành màu vàng giống như màu hồng trà,

rồi lại thành màu đỏ. Vệt xanh dương xuất hiện trở lại, rộng lớn hơn và phát ra vô số mũi tên tia sáng mà ở cuối mỗi tia đều có những quả cầu xanh dương. Trên những cánh đồng phủ tuyết trắng, người ta thấy dấu vết chúng rất rõ ràng và chúng chìm vào lòng đất, những cánh đồng được biến thành màu xanh dương.

Đã đến giờ phải lên xe ra về, vì thế tôi bảo dân chúng ra xe buýt, chúng tôi không thể nán lại lâu hơn. Trước tiên tôi đi xuống giếng nước, rồi tôi lại đi lên các bậc thang lần nữa. Khi leo lên, tôi nhận ra tất cả mọi người đều sáng rực muôn màu phổ quang cầu vồng. Tôi lại quay nhìn vào mặt trời, trong chính lúc ấy, trông nó giống hệt một cầu vồng, như một bánh xe xoay tròn rất nhanh, và phát ra những chùm tia sáng đủ sắc màu xuống trái đất. Tôi có ấn tượng mạnh mẽ rằng đó là dấu hiệu của hòa bình.

Chậm chậm, màu sắc nhạt nhạt dần và mặt trời chuyển trở lại màu sắc tự nhiên của nó. Người ta không thể nhìn vào mặt trời được nữa, nếu không có kính râm. Trước đó, người ta đã có thể nhìn thẳng vào mặt trời trong vòng 45 phút mà không cần đến kính bảo vệ mắt. Có chừng 120 người hiện diện, tất cả đều nhìn thấy thế. Sau này, tôi được chi Pierina cho biết rằng chị đã nhận được rất nhiều bản tường trình như nhau. Về sau tôi cố gắng vẽ lại cảnh này, nhưng dĩ nhiên không thể diễn tả cái màu sắc rực rỡ huy hoàng của mặt trời trên mặt giấy.

Cảm tưởng của tôi là:

Thiên đàng rõ ràng thúc giục chúng tôi phải sốt sắng, phải thống hối ăn năn, phải cầu nguyện, hy sinh và đọc kinh mân cô. Thiên đàng cũng hứa chắc một thang an toàn và cứu rỗi bắc tới trái tim từ Mẫu Đức Maria, nếu người ta làm trọn những yêu cầu của Mẹ. Chị Pierina cũng nghĩ như vậy về ý nghĩa của những ký hiệu đó.

NHỮNG CUỘC TRỞ LẠI NÔI BẬT

Các sinh viên thần học, hết người này đến người khác tới Montichiari, họ rơi vào cuộc khủng hoảng nội tâm sâu xa. Một số đã quyết định từ bỏ ơn gọi linh mục bởi cảnh của Giáo Hội đương thời. Với Mẹ 'Hoa Hồng Nhiệm' ở Montichiari, họ tìm lại được lòng can đảm, sinh lực mới cho ơn gọi của mình. Từ đó, một số trong nhóm đã được tiến chức linh mục. Các ngài tin tưởng mạnh mẽ vào sự trợ giúp của Đức Mẹ.

Một linh mục trẻ, mới vừa chịu chức một năm trước, đã trở nên khô khan nguội lạnh và rơi vào quan hệ với những phụ nữ xấu. Sau khi phạm tội nặng nề, ngài tin rằng mình phải từ bỏ thánh chức linh mục.

Chị Pierina nói chuyện với ngài như một người mẹ và khuyên nhủ ngài đừng tuyệt vọng. Chị cùng ngài cầu nguyện lâu giờ trước tượng Mẹ Hồng Nhiệm, người Mẹ hay thương xót và nơi nương ẩn của các tội nhân. Rồi vị linh mục trẻ đáng thương nhận được ơn trở lại. Sau một lần xung tội sốt sắng, quyền lực của quỷ dữ bị bẻ gãy. Ngài tìm thấy đường về với niềm vui mới trong thánh chức linh mục và được tràn niềm tin tưởng.

Một thành viên của một Hội dòng, khoảng 30 tuổi, làm linh mục được 5, 6 năm. Vị này đã trải qua một cuộc đấu khẩu kịch liệt với bề trên của mình và trở nên cay đắng, giận dữ, cuối cùng là bỏ nhà dòng. Trong hai năm, ngài không hề dâng lễ tuy vẫn kèm chế được bản than, để sống một đời sống tốt và yên ổn. Nhưng ngài không tìm được bình an. Trong nỗi tuyệt vọng, ngài cầu cứu chị Pierina và cùng chị tìm được sức mạnh để thắng thần đê cập đến mọi vấn đề. Cuối cùng dấn mề hội và la lên tuyệt vọng, chị Pierina nói với ngài:

- Cha à, từ đời đời, cha là một linh mục của Thiên Chúa. Hãy vững tin vào lòng thương xót của Chúa, hãy đặt niềm trông cậy vào Mẹ xót thương.

Vị linh mục kêu lên tuyệt vọng:

- Ôi tôi đã làm gì thế này!

Chị Pierina cầm lấy tay cong người tuyệt vọng này và dẫn tới trước tượng Đức Mẹ Hồng Nhiệm trong nhà nguyện riêng của cha Ở đây, chị cùng vị linh mục cầu nguyện lâu giờ. Vị linh mục trẻ hứa sẽ đi xưng tội ngay. Khi chào tạm biệt ngài, chị Pierina xin ngài ban phép lành thánh chức linh mục cho chị. Trong nước mắt biết ơn, ngài ban phép lành như lòng chị mong ước. Ba tháng sau, ngài trở lại nhà dòng sau khi vượt thắng được những khó khăn ngãng trở lớn. Bây giờ ngài là một tấm gương khiêm

nhường và thông hối.

Một giáo sư thuật lại cuộc trở lại của mình.

Giáo sư A.L.P đã được ơn trở lại trước tượng Đức Mẹ Hồng Nhiệm ở Fontanelle ngày 7 tháng 9 năm 1970. Sau này, trong một bài nói chuyện, giáo sư thuật lại cho sinh viên của ông về sự thay đổi bất ngờ của mình. Ở đây, chúng tôi chỉ trích dẫn vài trong:

Tôi đã hứa kể cho các bạn nghe về cuộc trở lại của tôi, nhưng tôi thực không muốn làm cho các bạn cảm động hay muốn gây ảnh hưởng gì trên các bạn cả. Thiên Chúa cố gắng cứu vớt linh hồn nhân loại mọi thời, đặc biệt những ai đã đi quá xa Người. Người cố gắng che dấu chính Người, bởi vì trong ánh sáng của Người, họ có thể nhận ra tất cả tội lỗi của họ. Tôi không biết bao năm trường tôi chối từ sự hiện hữu của Thiên Chúa. Tôi nguyên rủa, xúc phạm tới Người... tôi đã ném đá vào Đức Chúa...

Tôi là một tội nhân nặng nề, một đại phạm nhân. Tôi ở trong tăm tối hoàn toàn và rất gần với đáy vực thẳm mà tôi đã rơi xuống, nếu lòng thương xót của Thiên Chúa không kéo tôi lên.

Tôi có một người vợ đạo hạnh và rất yêu tôi. Bạn không thể tưởng nổi nàng đã phải đau khổ thế nào về tính độc dữ nơi tôi. Tôi đã gây cho nàng sự nhục nhã và tuyệt vọng. Một mình Thiên Chúa biết được nàng đã đau khổ đến độ nào vì tôi.

Nhưng nàng muốn cứu vớt tôi.

Với một niềm tin tưởng và trông cậy mạnh mẽ, nàng cầu cùng Đức Mẹ cho tôi được ơn trở lại, đặc biệt bằng cách đọc kinh Mân Côi. Về phần tôi, nàng luôn luôn van xin tôi cầu nguyện, cùng nàng đi dự lễ ngày Chúa nhật, lãnh nhận Thánh Thể hoặc ít là cùng đi với nàng một lần trong chuyến hành hương tới một đền thánh Đức Maria. Nhưng nàng càng van xin thì tôi càng trở nên cộc cằn, thô lỗ. Cuối cùng tôi hứa sẽ đi hành hương một chuyến, chỉ để thoát khỏi những lời van xin của nàng. Dĩ nhiên tôi nghĩ rằng chẳng có nghĩa gì, và khi nhắm tính thấy ngày đã hứa tới gần, tôi càng chể chể, hành hạ nàng hơn nữa. Ngày 17 tháng 9 năm 1970, tôi đi với nàng tới một nơi hành hương nhỏ, nơi được kể lại là Mẹ Thiên Chúa đã hiện ra. Đó là Montichiari Fontanelle.

Tôi khinh khinh tiến vào nhà nguyện.

Tôi thật là ngạc nhiên khi thấy mình thành linh đungs sững trước tượng Đức Mẹ cao khoảng 2 mét. Bị hút hồn, tôi vẫn đứng yên. Tôi với với các bạn sự thật là tôi chưa bao giờ thấy một tượng Đức Maria đẹp đến thế. Tôi bị kích động sâu xã vì vẻ hiền dịu

toát ra từ đôi mắt Mẹ Đức Kitô. Đôi mắt mẹ hiền dịu và rất u buồn như muốn nói với tôi. Đôi mắt thật sống động, đầy yêu thương và dịu dàng nhân hậu. Tôi cảm nhận một cái gì đó không thể diễn tả được từ đôi mắt ấy rót vào trái tim. Tôi cảm thấy một sự khác lạ xảy ra trong con người tôi, một ý tưởng nảy sinh trong tâm trí tôi: không một nghệ nhân nào đã có thể tạc được một pho tượng như thế, nếu không được ơn siêu nhiên trợ giúp.

Đôi mắt của pho tượng này là đôi mắt một con người đang sống thực và lúc nào cũng như đang dõi theo tôi. Tôi muốn chạy trốn khỏi đôi mắt ấy, tôi cảm thấy mình thật bất xứng! Nhưng đi đâu tôi cũng thấy đôi mắt ấy dõi theo tôi. Thành linh tôi ý thức rằng hai đầu gối tôi bủn rủn yếu nhược. Tôi không biết sự thể xảy ra thế nào, nhưng bỗng nhiên tôi thấy mình quỳ phập xuống ở ngay cửa ra vào nhà nguyện và vai trái dựa vào cửa nhà nguyện. Tất cả bản tính kiêu hãnh củ tôi, lòng tự ái của tôi đổ sụp. Trong tận thẳm cung linh hồn tôi đã nhỏ những giọt lệ đau đớn.

Tôi cảm nghiệm một điều gì rất lạ lung đã xảy ra trong tôi đến độ tôi không thể hiểu cũng không thể giải thích được. Trước tiên, đó là một cuộc đấu tranh kinh khủng chống lại tiếng gọi của Thiên Chúa và tình mẫu tử yêu thương của Đức Mẹ Hồng Nhiệm. Trong suốt cuộc chiến này, đôi mắt Mẹ vốn đầy yêu thương và hiền dịu, sang láng và bình an, thế mà lúc này bỗng nhiên buồn phiền và đầy đơn đau. Hai giọt lệ lớn trào ra từ đôi mắt và chảy xuống khuôn mặt Mẹ. Tôi không thể giải thích điều gì tôi cảm nhận được trong khoảnh khắc này, tôi chỉ có thể nói rằng: Tôi nhìn thấy toàn bộ cuộc đời quá khứ trôi qua, nhanh như một tia chớp, đó là một quá khứ đen tối và xấu xa. Tôi cảm thấy xấu hổ và hối hận không thể tả được. Tôi nói thực với các bạn là trong suốt cuộc đời, tôi chưa bao giờ bị kích động đến như vậy. Cùng lúc đó, tôi cảm thấy rằng tội lỗi tôi đã được tha. Tôi cảm nhận ơn phúc và tình yêu của Thiên Chúa, niềm vui khôn tả, sự bình an và một sự sống mới tràn vào trong tôi. Như thể tôi được nhận chìm trong tình yêu từ mẫu vô biên của Mẹ Hồng Nhiệm.

Như một tạo vật mới, tôi ra khỏi nguyện đường.

Trước hết, tôi đã không nói năng gì với vợ yêu quý của tôi. Trong suốt những ngày sau đó, tôi khám phá ra Thiên Chúa một cách mới lạ, nhất là lòng thương xót vô bờ và tình thương yêu của Người. Tôi cũng đi xưng tội và rước lễ, tôi càng được gia tăng niềm hạnh phúc nội tâm. Người vợ đức hạnh yêu dấu của tôi, sớm nhận ra sự thay đổi hoàn toàn trong nội tâm tôi.

Từ đó tới nay, chúng tôi đã nhiều lần cùng nhau trở lại Fontanelle để cảm tạ Mẹ luôn mãi”.

THÁI ĐỘ CỦA GIÁO QUYỀN

Đức ông Abate Rossi hiện đang hưu dưỡng ở Montichiari, ngài đã làm cha sở giáo xứ Montichiari suốt 22 năm (1949 – 1971). Hiện nay cha đã 77 tuổi và vẫn được dân chúng cũng như hàng giáo sĩ quý trọng. Ngài cũng được trọng kính như một linh mục thánh thiện, đạo đức. Trong suốt cuộc phỏng vấn ngày 8 tháng 12 năm 1973, ngài đã tuyên bố rõ ràng:

“Khi Đức Mẹ hiện ra ở nhà thờ Montichiari ngày 8 tháng 12 năm 1947, trước sự hiện diện của hàng ngàn người, thì tôi chưa có mặt ở đây. Thời gian này tôi đang làm cha sở xứ Gradone, nhưng tôi đã được nghe biết về các cuộc hiện ra.

Tháng 7 năm 1949, tôi được cử tới Montichiari và tôi đã làm cha sở họ đạo này trong suốt 22 năm, tới năm 1971. Một cách nhanh chóng, tôi được các linh mục và dân chúng ở Montichiari kể lại cho nghe đầy đủ từng chi tiết về 3 phép lạ đã xảy ra trong cuộc hiện ra ngày 8 tháng 12 năm 1947.

Trong lần hiện ra đầu tiên, một em bé trai bị tê liệt, do di chứng bệnh sốt tê liệt, đã được chữa lành trong nhà thờ chánh tòa. Một cô gái khoảng 26 tuổi, bị đau đớn suốt 12 năm vì bệnh lao phổi trầm trọng và từ 9 năm qua đã không thể nói được một lời, cũng đã được chữa lành. Cô gái này sau đó nhập tu trong một tu viện.

Phép lạ thứ ba và lớn lao, vĩ đại nhất trong lần hiện này, không xảy ra trong nhà thờ, nhưng tại một tư gia: một phụ nữ 36 tuổi, không bình thường cả về thân xác cũng như tâm trí, đã được chữa lành thật bất ngờ và hoàn toàn. Đang khi lần hạt Mân Côi, chị dâu của cô buột miệng kêu lên:

- Lạy Mẹ kính ái, nếu Mẹ thực sự hiển hiện lúc này trong nhà thờ Montichiari, thì xin Mẹ vui lòng cứ chữa cô gái khốn khổ này đi!

Sau này tôi nghe kể nhiều chi tiết về điều này.

Đức ông Rossi nói:

- Tôi xác tín rằng những cuộc hiện ra này là có thực.

Trong giữa nhà thờ dưới vòm mái, tôi cho đặt các ghế dài vào nơi mà ngày 8 tháng 12 năm 1947 Đức Mẹ đã đi chân trần trên nền nhà. Tôi không chút nghi ngờ về sự đáng tin cậy của các lần Đức Mẹ hiện ra, nhưng tôi cũng lo rằng những người thành tín, nhất là các phụ nữ, sẽ hôn liên miên trên các dấu vết đó. Các ghế dài ấy là để cho dân chúng quỳ, nhưng cũng để ngăn những người muốn hôn những chỗ Đức Mẹ đã đặt

chân tới. Sau này, theo ý của Đức giám mục, những ghé đó được dời đi nơi khác. Nhưng ở chính nơi mà Đức Mẹ đã hiện xuống thì tôi đặt một bình bông lớn.

Tôi cũng bảo tạ một pho tượng Đức Mẹ theo sự mô tả của chị Pierina.

Tôi tìm được một nhà điêu khắc ở Ortisei (Sankt Ulrich) gần Bozen, cha của 8 đứa trẻ và là một tín hữu ngoan đạo, gia đình ông rất có khiếu âm nhạc. Tên ông là Cajo Perathonner. Tôi nói với ông rất có khiếu âm nhạc. Tên ông là Cajo Perathonner. Tôi nói với ông:

- Tạc cho tôi một pho tượng Đức Mẹ theo sự mô tả và đẹp hết sức có thể. Xin quý mà tạc tượng như các nghệ nhân thiên phú cổ xưa đã làm. Fra Angelico và những nghệ nhân khác đã nói rằng nhiều lần họ đã quý khi vẽ những bức ảnh. Thế nào đi nữa thì pho tượng Đức Mẹ cũng là một pho tượng Mỹ miều tuyệt trần.

Tôi không biết ông ta có thực sự quý khi tạc pho tượng Đức Mẹ này không. Nhưng về sau khi tạc xong pho tượng, ông ta nói một cách sung sướng rằng chưa bao giờ ông tạc được một pho tượng Đức Maria đẹp đến thế.

Pho tượng này được đặt thay vào chỗ tượng Đức Mẹ Lộ Đức, ngay trước phía phải nhà thờ Montichiari và đã ảnh hưởng mạnh mẽ đến dân chúng. Tôi đã chứng kiến điều này suốt hơn 20 năm qua, khi tôi làm cha sở giáo xứ này. Nhiều, thật nhiều người đã sấp mình xuống trước tượng Đức Mẹ rất xinh đẹp này, nhiều người đã cố gắng kiềm chế nỗi xúc động mà không được. Tôi đã thấy nhiều người vừa cầu nguyện vừa khóc, tôi cũng được chứng kiến những cuộc trở lại rất lạ lùng.

Chị Pierina tuyên bố sau đó rằng: “pho tượng này rất đúng và xinh đẹp, nhưng không bao giờ có thể sánh nổi với nét tuyệt mỹ không thể tả và nét từ mẫu sâu xa của Đức Mẹ thật cả”.

Chị cũng thuật lại rằng: “Trước khi được đặt cách trịnh trọng phía ngoài, bên cạnh bàn thờ ở thánh đường Montichiari, thì pho tượng đã được rước đi đây đi đó như một khách hành hương qua khắp giáo xứ rộng lớn Montichiari. Trong trường hợp này, phép lạ sau đây đã xảy ra.

Một người đàn ông đã chịu đau đớn suốt một thời gian dài vì chứng bệnh nhiễm nặng, tai sưng tấy lên. Lúc đầu, ông ta lấy một nắm bong chạm đến pho tượng rồi đút vào tai bị đau. Trong khi ấy, ông tha thiết, sốt sắng nguyện xin và hết lòng tin tưởng. Lúc sau, ông ta lấy miếng bong ra thì ở đấy có một miếng xương nhỏ đầy mủ. Từ đó, ông ta được hoàn toàn chữa lành”.

Đức ông Rossi tiếp tục bản tường thuật của ngài:

“Đức giám mục Brescia tương lai, Đức ông Giacinto Tradici, không tỏ hẳn một thái độ nào rõ rệt trong việc xem xét các cuộc hiện ra, nhưng cái ấn tượng riêng của tôi trải suốt nhiều năm và trong nhiều cuộc nói chuyện với ngài, thì tôi cho rằng ngài nghĩ rằng các cuộc thần hiên đó là thực. Như trong một lần viếng thăm giáo xứ của tôi năm 1951, ngài đã giảng một bài trong nhà thờ chánh tòa đông nghẹt người: “Chúng ta chưa có một bằng chứng nào tuyệt đối chắc chắn rằng các cuộc hiện ra có tính cách siêu phàm, nhưng chúng ta đã thấy có rất nhiều sự kiện siêu nhiên xảy ra”.

Đức giám mục Tradici cũng chỉ định một hội đồng điều tra tất cả các tình huống của các cuộc hiện ra. Nhưng tôi tin rằng, lời đức ông Rossi, hội đồng điều tra này đã không làm hết bổn phận, ngay từ khi vừa bắt đầu, hội đồng đã có thành kiến phủ nhận sự kiện vì:

1. Không phép là nào được nghiên cứu tỉ mỉ kỹ càng.
2. Không một nhân chứng nào được thẩm vấn.
3. Viên bác sĩ tuyên bố rằng Pierina Gilli bị bệnh tâm thần và có ác ý làm mất tiếng tôn giáo.

Trong nhận định cuối cùng, chị Pierina Gilli nói: “Trong cuộcckieemr tra giám định y khoa, tôi bị hỏi về những bệnh cũ. Vì thế tôi đã thuật lại rằng, có một lần tôi bị viêm thận rất đau đớn và tôi đã phải uống thuốc an thần. vị bác sĩ sau đó đã phán quyết là tôi bị nghiện ma túy. Báo cáo y khoa này là báo cáo duy nhất được hội đồng giám định chấp nhận là đúng. Bản y chứng của một bác sĩ khác, đó là bác sĩ giám đốc bệnh viện tâm thần ở Brescia, giáo sư Onarti, lại bị bác bỏ. Ông đã khám bệnh cho tôi hết sức cẩn thận và đi tới kết luận rằng, sức khỏe hoàn toàn tốt và bình thường!”

Đức ông Rossi tiếp tục:

“Tôi biết rằng chị Pierina có đệ một bản tường trình lên Đức Giáo Hoàng Pio XII, về tất cả những sự việc có liên quan đến các cuộc hiện ra, nhưng hội đồng giáo sĩ quanh ngài chặn lại, bản tường trình không đến được tay ngài.

Cũng có những người không ưa chị Pierina, những thành viên của hội đồng trước đây đã chết hết, trừcos một người còn sống. Nhưng chị cũng có nhiều thân hữu. Tôi muốn nhấn mạnh là đức giám mục đáng kính Giacinto Tradici nghĩ rằng các cuộc hiện ra là có thực, nhưng ngài cũng sợ những kẻ thù nghịch. Nhân thể tôi cũng nhắc lại rằng ngài là người bạn thân thiết và là đồng hương của đức hồng y Roncalli, sau này là Đức

Giáo Hoàng Gioan XIII.

Tôi có cảm tưởng rằng đức giám mục đương lim Brescia, đức cha đáng kính Luigi Morstabilini cũng đã suy tư nhiều về vấn đề này, nhưng ngài cũng sợ người ta chống đối mạnh mẽ. Vì đôi khi đã có những bích chương bằng tiếng Ý, Pháp và Đức dán ở tất cả các cửa ra vào nhà thờ chính tòa, nhân danh đức giám mục chống lại các cuộc hiện ra của Đức Maria, nhưng chúng không hề có một chữ ký nào, là yếu tố cần thiết bậc nhất trong một vấn đề quan trọng như thế. Tôi không hiểu tiếng Đức, nhưng tôi vẫn nói rằng bản dịch Đức ngữ này rất dở và khác nghĩa vì có dùng đến hai lần tiếng ‘Thờ lạy Đức Maria’.

Tôi cũng phải thêm rằng: trong một cuộc viếng thăm vào ngày mùng 5 và mùng 6 tháng Giêng năm 1973, khi đức giám mục ở đây thì các bích chương này được gỡ khỏi tất cả các cửa nhà thờ, nhưng khi ngài vừa rời khỏi nơi này thì các bích chương đó lại lập tức được dán lại. Tại sao vậy?

Đó là một chứng cứ, viện phụ Rossi nói rằng không có một lệnh chính thức hợp pháp nào của đức giám mục Brescia cấm cản người ta đến viếng Montichiari và Fontanelle. Trong cuộc viếng thăm giáo xứ, đức giám mục Brescia không đề cập gì đến các cuộc hiện ra hết. Theo tôi đó là một dấu chỉ ngài suy xét nhiều lắm về việc đó. Tôi chắc chắn rằng ngài đã nhận được một bản tường trình về phép lạ mà bà Oliva Sudiro-Zanotto ở Malavicina gần Mantua, đã được chữa lành trong một đêm vào năm 1968, bằng nước từ giếng Fontanelle. Bà đã phải đau đớn suốt 42 năm vì căn bệnh bội nhiễm da trầm trọng. Cả hai người con của bà, một là linh mục chính xứ, một là bác sĩ, đã cố gắng trong nhiều năm trời chữa bệnh cho mẹ mà không thành công, đều đã trình lên đức giám mục tất cả các chi tiết có liên quan. Vị bác sĩ đã tuyên bố rằng ông phải nhìn nhận đó là một phép lạ, bởi vì y học đã không phải là trường hợp duy nhất mà đức giám mục được đệ trình”.

Kết thúc cuộc đối thoại với chúng tôi, Đức ông Abate Francesco Rossi tuyên bố một cách nghiêm chỉnh, như ông già Simeon rằng:

“Điều này có thể làm cho các kẻ chống đối các cuộc hiện ra điên tiết, nhưng những sự kiện này chống lại chúng. Hàng ngàn khách hành hương tới Montichiari và chống lại chúng. Hàng ngàn khách hành hương tới Montichiari và nhất là tới Fontanelle, và các dấu chỉ, các phép lạ đã xảy ra ở đây. Dấu lạ trên bầu trời, chữa khỏi quý ám, chữa lành các bệnh tật và nhất là thật nhiều và tự phát các cuộc trở lại. Điều này đối với tôi là dấu chỉ không thể sai lầm hơn hết rằng các cuộc hiện ra là có thực. Dân chúng cũng cầu nguyện và làm việc đền tội ở đây nhiều lắm”.

Khi chúng tôi lại đến thăm ngài lần nữa vào ngày 14 tháng 8 năm 1973, thì ngài nói với chúng tôi: “Tôi chỉ có thể nhấn mạnh rằng tôi tin vào các cuộc thần – hiện một người 22 năm làm linh mục chính xứ ở một nơi như thế, hẳn phải là người có nhiều kinh nghiệm, là người đã được mắt thấy tai nghe rất nhiều điều. Trước tiên tôi đã đặt tạc một pho tượng Đức Mẹ và sau đó tôi đặt tượng này trong nhà thờ Montichiari và cs nhiều kinh nghiệm về ảnh hưởng kỳ diệu lạ lùng của Mẹ, nhiều ơn huệ lớn lao và các cuộc trở lại. Sau này khi Đức Mẹ hiện ra ở Fntanelle, tôi đã xây dựng một nhà nguyện nhỏ ở đây. Con trai của điêu khắc gia Ortesei (Sankt Ulrich), thung lũng Grodner, Cajo Perathoner, tạc một tượng Đức Mẹ lớn cho nhà nguyện. Tôi đặt tạc pho tượng và theo ý Đức Mẹ bảo người ta làm một mái che phía trên tượng để cho những người hành hương và các khách, và một bể tắm thuận tiện ở giếng nước. Những sự kiện đó là bằng chứng rằng tôi tin các cuộc hiện ra của Đức Maria. Niềm tin tưởng của tôi được củng cố và tăng triển mỗi ngày vì nhiều phép lạ, nhưng cuộc trở lại lạ lùng và biết bao ơn phúc bề trong người ta đã nhận được.

Tôi phải nhấn mạnh điểm này là, bản thân Đức Maria úc nguyên giám mục Brescia, Đức Maria úc cha đáng kính Giacinto, rất xác tín rằng các cuộc hiện ra là có thực.

Các cuộc hiện ra bắt Đức Maria đầu năm 1947, thì Đức cha Tredici qua đời năm 1964. Mười bảy năm trời – một thời gian dài: thời gian đủ để có một quyết định về một việc nào đó. Nhưng thật là điều đáng tiếc khi ngài đã không đưa ra một phán quyết nào chống lại những kẻ thù hùng mạnh của ngài.

Chị Pierina thêm: “Một lần, đức giám mục đáng kính Tredici đã buộc tôi trình ngài về những lần hiện ra. Rồi ngài bắt tôi đặt tay trên phúc Âm mà thề. Có lẽ ngài đã không bắt tôi thề như thế nếu như ngài không tin tôi, hay nghĩ tôi không phải bắt tôi thề như thế nếu như ngài không tin tôi, hay nghĩ tôi không phải là người quân bình. Ngài luôn luôn rất tốt lành và nhân hòa với tôi”.

Đức ông Rossi cũng bảo chúng tôi rằng các đức giám mục khác, tất cả những vị đã tới giáo phận Brescia, đều nhận ra rằng các cuộc hiện ra của Đức Maria ở đây là có thực.

1. Đức cha Giacinto Tredici, đã qua đời năm 1964,
2. Đức cha Bosio, giám mục Chieti,
3. Đức cha Del Signore, giám mục Pesaro. Ngài mời chị Pierina đến thăm ngài 2 lần trong cuộc hành hương tới Loretto và xin chị làm bản tường trình cho ngài về tất cả mọi chi tiết. Ngài cũng đã qua đời.

- Đức cha Guglielmo Bosetti, giám mục Fidenza (Parma), đã qua đời.
- Đức cha Almici, giám mục Alessadria, ngài hiện còn sống. Chúng tôi vốn là bạn học và gần đây là bạn của nhau.
- Đức giám mục Fatima, Joao Pereira Venancio, vị tiền nhiệm của Đức giám mục Fatima đương vị.

Trong cuộc đại hội ‘Đạo binh xanh’ ở Roma năm 1973, được hỏi về các cuộc hiện ra Pierina ở Montichiari, ngài tuyên bố: “Phải, tôi đã tới Montichiari khi ‘Lâu đài Đức Maria’ được làm phép dâng hiến năm 1965. Tôi cử hành thánh lễ trong nhà thờ chánh tòa, nhận phần lúa mì và tôi đã đem theo về Fatima, và với bánh thánh làm từ số lúa mì này, tôi đã cho nhiều ngàn khách hành hương, các tu sĩ và chủng sinh rước lễ”. Ngài cũng nhìn nhận rằng các cuộc hiển lộ là có thật và xác nhận trong suốt cuộc đối thoại ở Roma.

Đức Thánh Cha Pio XII. Cho phép chị Pierina triều kiến riêng ở lâu đài Gandolfo ngày 9 tháng 8 năm 1951. Chỉ có một người bạn cùng đi với chị và một vị vọng ở Roma được thuận cho tham Đức Maria được tiếp kiến riêng này. Chị Pierina được giới thiệu với Đức Thánh Cha như là người được thị kiến ở Montichiari. Sau một chút suy nghĩ, ngài nói rất hứng khởi:

- A, phải rồi, cha nhớ ra rồi! Nhân chứng tới từ Montichiari đã được báo cho chúng ta.

Rồi mỉm cười nhân hòa ngài hỏi chị Pierina:

- Hãy nói cha nghe, ái nữ đáng mến, từ khi con được thấy Đức Mẹ hiện ra thì con có trở nên người tốt hơn không?

Với câu hỏi không ngờ trước này, chị Pierina thực bối rối, lúng túng và không thể thốt ra một tiếng, chị gật đầu thưa:

- Thưa có!.

Đức Thánh Cha đặt hai tay trên chị và nói cách ôn tồn:

- Hãy hết sức can đảm, con thân yêu và hãy cố gắng sống theo hồng ân lớn lao và kỳ diệu này! Vì vậy, bây giờ cha đặc biệt ban phép lành Tòa Thánh cho con.

Rất trong trọng, ngài chúc phúc lành cho chị, đặt tay trên đầu chị lần nữa và cho chị hôn nhận Giáo Hoàng có hình người đánh cá của ngài.

Cuối cuộc tiếp kiến, ngài cúi xuống trên chị Pierina đang quỳ gối và nói chị cách khiêm tốn:

- Xin con cũng cầu nguyện cho cha nữa!

Cử chỉ đó không làm ta cảm động lắm sao! Khiêm tốn biết bao, Đức Giáo Hoàng xin chị Pierina cầu nguyện cho! Một vị cao quyền phán đoán trên hết về những người khác lại cũng đã tin chị.

‘Hoa hồng màu nhiệm’ – Mẹ Giáo Hội

Đức Mẹ nói ở Montichiari ngày 13 tháng 7 năm 1947: “Đây là ước muốn của Mẹ là ngày 13 tháng 7 hàng năm phải được cử hành để tôn vinh ‘Hoa hồng màu nhiệm’, điều đó cũng có nghĩa là “Mẹ là Mẹ của thân mình màu nhiệm Đức Kitô nghĩa là Mẹ Giáo Hội”. Điều đó cũng được thấy trên mẫu ảnh mà Đức Mẹ với chữ khắc ‘Hoa hồng màu nhiệm’ và mặt bên kia là một thánh đường với vòm cung và chữ khắc ‘Maria, Mẹ Giáo Hội’.

Lòng thành kính Đức Mẹ Hoa hồng màu nhiệm có thể truy nguồn từ những thế kỷ đầu của Kitô giáo. Giáo hội Đông phương trong một thánh thi nổi tiếng về Đức Mẹ có câu ‘Akathistos Paraclisis’ – đó là một kiểu lần hạt dân chúng quen hát – lời khẩn cầu ‘Maria Hoa hồng màu nhiệm’, nghĩa là Hoa Hồng Nhiệm Lạ từ đó tỏa hương thơm tuyệt vời, chưa từng bao giờ có là Đức Kitô.

Trong kinh cầu Loretto có lời ‘Đức bà như hoa hường màu nhiệm’ vậy.

Trong nhà thờ hành hương ‘Maria Rosenberg’ thuộc giáo hạt Speyer(nước Đức), có một bức ảnh phép lạ ‘Hoa hồng màu nhiệm’ được tôn kính. Những chứng cứ từ năm 1738 đã minh chứng điều đó. Dưới bức ảnh phép lạ có vẽ: một bông hồng trắng, một bông hồng đỏ và một bông hồng vàng. Trong vòng hào quang của bức tượng bên phải và bên trái có vẽ 13 bông hồng vàng. Một ngẫu nhiên trùng hợp lạ lùng với ước muốn của Đức Mẹ Ở Montichiari, mà trong tương lai vào ngày 13 tháng 7 phải được tôn kính, ca ngợi là ‘Hoa Hồng màu nhiệm’.

Chúng ta cũng thường thấy tước hiệu ‘Hoa hồng màu nhiệm’ xuất hiện trong những thông điệp, tong thư của Đức Giáo Hoàng và trong sự tôn kính có tính phổ quát đối với Đức Maria.

Ý NGHĨA CÁC CUỘC HIỆN RA CỦA “HOA HỒNG MÀU NHIỆM”

Nếu ta trở lại những cuộc hiện ra từ đầu, ta thấy rằng Đức Maria tiên vàn quan tâm đến các linh mục và tu sĩ.

Lần hiện ra lần đầu tiên năm 1947, Đức Mẹ đã mặc màu áo tím tang chế, và để rơi nhiều giọt lệ xuống đất! Nhưng nhất là Mẹ hiện ra với ba lưỡi gươm trên ngực. Mẹ chỉ thốt ra ba tiếng: “Cầu nguyện, ăn năn và đền tội”.

Sau đó Mẹ giải thích ba lưỡi gươm:

- Lưỡi gươm thứ nhất, nghĩa là mất ơn thiên triệu linh mục và tu sĩ.
- Lưỡi gươm thứ hai, nghĩa là linh ục và các thành viên tu sĩ của các hội dòng giáo sĩ sống trong tình trạng tội trọng.
- Lưỡi gươm thứ ba, nghĩa là linh mục và tu sĩ phạm tội phản nghịch của Giuđa.

Ở Montichiari, Đức Mẹ hiện ra như ‘Hoa Hồng màu nhiệm’ chủ yếu cho các linh mục, các nhà dòng và tất cả những người đã hiến dâng cho Thiên Chúa, họ có một chỗ đặc biệt trong trái tim Thiên Chúa và Mẹ người. Nhưng nhiều người trong số họ đã đâm những lưỡi giáo cực dữ vào hai trái tim rất thánh này.

Vết thương do lưỡi gươm thứ nhất:

Trong khoảng 10 năm, có 30.000 linh mục thuộc Giáo hội Công Giáo đã đánh mất ơn thiên triệu. Chỉ có khoảng một nửa số đó xin được tháo cởi nhiệm vụ giáo sĩ, nửa còn lại không hề có bản khấn gì. Thực tế có nghĩa là nhiều ngàn linh mục và thành viên các dòng giáo sĩ không những đánh mất ơn thiên triệu, mà còn đánh mất luôn đức tin. Họ đã ký kết hôn ước dân sự và nhiều người đã ly hôn. Thêm vào con số các linh mục ấy, cũng có gấp 4, gấp 5 lần nữa các sư huynh và nữ tu trong các nhà dòng đã đánh mất ơn thiên triệu. Tổng cộng phải là trên một trăm ngàn (100.000) linh mục và tu sĩ. Một con số đáng sợ!

Nỗi thống khổ lưỡi gươm thứ hai:

Nỗi thống khổ này do những linh mục và tu sĩ sống trong tình trạng tội trọng. họ vẫn giữ đời sống linh mục và tu sĩ trong các công đoàn tu trì, nhưng gây những vết trọng thương cho Thiên Chúa và Mẹ đầy ơn phúc, bởi tình trạng thờ ơ lãnh đạm,

không muốn đón nhận thánh giá của mình, chỉ trích Giáo Hội và Đức Thánh Cha, lòng ham mê tìm những thích và những tội nặng. Những người nam và nữ đã dâng hiến cho Thiên Chúa ấy lại cử hành thánh lễ và rước Mình Thánh Chúa cách phạm sự thánh! Lưỡi gươm thứ hai này gây nên những vết thương đau đớn hơn lưỡi gươm thứ nhất.

Thọc sâu nhất là lưỡi gươm thứ ba:

Lưỡi gươm này đâm thẳng vào trái tim từ mẫu yêu thương của Mẹ bởi các linh mục và tu sĩ không chỉ bỏ mất ơn thiên triệu mà còn đánh mất đức tin và trở thành những kẻ thù cay cú của Giáo Hội và gây ra những sự thiệt hại nặng nề và hư nhiều linh hồn.

Điều này không chỉ nói về các chủ chăn trong Giáo Hội, mà nhất là cho toàn đoàn chiên Chúa Kitô: “Nếu chúng làm thế đối với những cây xanh tươi thì với cây khô, điều gì sẽ xảy ra?”

Cũng như Chúa Kitô hằng sống, Giáo Hội đang phải trải qua chước cám dỗ thứ ba là: Satan đem Người lên một núi cao chỉ cho người thấy mọi vinh hoa thế gian và nói: “Tất cả những thứ này ta sẽ cho ông, nếu ông quỳ xuống và thờ lạy ta”.

Biết như Chúa Kitô hằng sống, Giáo Hội đang phải trải qua chước cám dỗ này.

Chúng ta đang sống trong thành Sodom và Gommorrah.

Nhưng vẫn còn một số đông đảo các tín hữu đạo hạnh mà Mẹ sầu bi đang quay về họ với lời van nài, xin họ cầu nguyện, ăn năn và đền tội.

Sự lo âu bi thảm của Đức Thánh Cha:

Đức Thánh Cha Phaolô VI đã lên tiếng về nỗi âu lo bi thảm khi ngài nói: “Có những thế lực ngay trong lòng Giáo Hội, mà linh mục và tu sĩ chiếm số lớn, những kẻ làm hại Giáo Hội nguy hại hơn cả những kẻ thù hung tợn nhất ngoài Giáo Hội”. “Rất nhiều các linh mục, tu sĩ cho Giáo Hội những cái hôn của Giuđa!”

Satan, chính hắn đã đột nhập vào tận đền thánh Thiên Chúa. Đức Thánh Cha nói cách rất đau đớn về sự ‘Giáo Hội đang tự hủy hoại chính mình’, và về một “cái thuyết đa nguyên tự hủy hoại”. Nói như vậy không phải là bi quan yếm thế, nhưng là một thực tại nghiêm trọng.

Tình hình Giáo Hội rất đáng lo sợ

Trong nhiều giáo phận và công đoàn tu sĩ, sự mất mát do qua đời và bỏ gọi gần như nhiều hơn, đông hơn hẳn số tăng thêm. Thật không may, người ta đã hiểu lầm và xuyên tạc về Công Đồng Vatican II, thành ra Công Đồng này đã chẳng mang đến được một Mùa Xuân Mới (như khắp nơi đã trông đợi) như có câu tuyên bố rằng sẽ có “một cuộc canh tân hậu Công Đồng”. Xem ra rất giống hậu quả nặng nề của một trận mưa đá. Cái gì là tinh thần đang thịnh hành trong các chủng viện và tu viện ngày nay. Dân chúng và nhất là thế hệ trẻ nhìn vào những nơi đó thì họ sẽ thấy nhu thế nào? Có một cái gì đó không ổn. Nhưng cái gì là không ổn? Chúng ta tìm được ở đâu sự giúp đỡ và ơn cứu độ?

Giáo Hội dọc các thế kỷ đã phải trải qua những trận going bão nặng nề, và đã kinh nghiệm về một sự suy tàn đáng sợ ngay trong chính mình. Nhưng vẫn được nghe lặp lại lời hứa của Thiên Chúa: “Các quỷ hỏa ngục sẽ không đánh bại được”. Và sự canh tân nội tâm của Giáo Hội đã được thực hiện như thế nào? Sự canh tân đó mãi là sự trở về với long sung mộ, tôn kính Đức Maria.

Ngay từ một nhãn quan thuần túy sinh học, thì người mẹ là cái nôi của sự sống; bà lãnh nhận mầm sống và khai sinh trong ánh sáng; bà bảo vệ và nuôi dưỡng sự sống này, bà lo âu, chăm sóc và chịu khổ vì nó. Khi đứa trẻ đau bệnh, ai lo lắng nhiều cho đứa trẻ hơn người mẹ yêu mến?

1. Người mẹ là người đầu tiên biết được cái gì là bất ổn đối với đứa trẻ.
2. Bà biết tìm ra cách tốt nhất để chữa nó.
3. Bà thường đau đớn hơn chính bản thân con trẻ và sôi sục ý muốn cứu nó.

Ngày nay toàn thể thế giới nhất là Giáo Hội (trong đó có các linh mục và tu sĩ), đã lâm trọng bệnh tận con tim. Vì thế, do lòng thương xót vô biên, Thiên Chúa đã sai Mẹ Người đến, kêu gọi chúng ta cầu nguyện, thống hối và đền tội; bởi vì đây là những phương dược hữu hiệu nhất.

Trong thời buổi đầy hiểm họa này, ma quỷ và sự dữ hỗn xược hoành hành như chưa bao giờ từng xảy ra trong lịch sử Giáo Hội và nhân loại, Thiên Chúa sai Mẹ Người đến giúp đỡ và cứu vớt.

Việc tôn vinh, chúc tụng Mẹ Maria phải tái chiếm vị trí hàng đầu. Đức Maria đã và đang là Đấng đập dập đầu con mãng xà, và là Đấng chiến thắng trong các trận chiến của Thiên Chúa.

Sự tôn vinh này là đòi hỏi khẩn thiết nhất.

“Các con, các giám mục, các linh mục và thành viên các dòng tu, hãy bắt đầu, không phải chỉ thuần cá nhân hay tư riêng, nhưng hãy cùng nhau và hoàn toàn công khai, bắt đầu lại lòng tôn sùng Đức Maria trong một phạm vi rộng lớn cùng khắp! Nhất là hãy thực hành trong các nhà thờ, các chủng viện và các tu viện. Hãy bắt đầu ngay bây giờ! Dân chúng, cả giới trẻ nữa, sẽ theo các con. Đừng để lỡ Đức Maria ở vì người đời chế nhạo! Hãy dẫn dân chúng đến các đền thánh của Mẹ. Bảo đảm chắc chắn rằng dân chúng không chỉ đơn thuần là đến với Mẹ, nhưng nhất là qua Mẹ mà đến với chính Thiên Chúa”.

Nhiều cuộc tranh cãi đã xảy ra về sự chân thực của các cuộc hiện ra của Đức Maria tại Montichiari.

Những sứ điệp và những lời nài van của Mẹ đủ cho ta thấy được các vết thương sâu nhất và nhu cầu lớn lao nhất của Giáo Hội trong thời đại chúng ta.

Satan rắp tâm rằng: “Ta sẽ đánh bại các mục tử, rồi đàn chiên sẽ tan tác”

Từ những điều đã đơn cử trên đây, ta phải thấy rõ ràng rằng:

1. Đây là lý do để tin là cuộc hiện ra của Đức Maria xảy ra ở Montichiari là có thật, và rằng những lời tha thiết van xin của Đức Mẹ, không chỉ là để nghe suông vầy, nhưng phải được ta khắc cốt ghi tâm.

2. Bất cứ ai cũng được tự do tin vào hiện tượng Đức Maria xảy ra ở Montichiari .

Nhưng, bất cứ trường hợp nào, thì trong tình trạng nguy ngập hiện nay Giáo Hội, người Công Giáo nào còn đức tin cũng phải quay về với Đức Mẹ, và phải mưu tìm cho mình, cho thân nhân họ hàng và cho hết mọi người được ơn trợ giúp và ơn cứu chuộc.

Bất cứ ai vốn hồ nghi về Montichiari, thì họ có thể tìm kiếm và được Đức Maria trợ giúp ở bất cứ nơi nào khác, nhưng họ phải kêu cầu Người.

La Salette, Lộ Đức và Fatima đã được giáo quyền thừa nhận. Ở đây, Montichiari, Đức Mẹ kêu mời khẩn cấp rằng dân chúng phải đọc kinh Mân Côi. “Hãy thống hối. Cầu nguyện cho các tội nhân đáng thương. Có rất nhiều người đang xuống hỏa ngục vì không có ai cầu nguyện và hy sinh cho họ!”

Ở Fontanelle, Đức Mẹ đã nói rõ ràng: Trước khi người hành hương đến giếng ơn phúc nơi đây – với thân xác bệnh tật và những khó khăn trắc trở – thì họ phải viếng Chúa

Ngự trong phép Thánh Thể, xin Người thứ tha và rửa sạch những nợ uế của tội. Trước hết họ phải thống hối và cảm nhận được long thương xót của Thiên Chúa. Ở bất cứ nơi đâu người ta cũng có thể xin được Thiên Chúa cứu giúp, nhưng nơi thuận tiên nhất là những đền thánh Đức Maria mà Giáo Hội đã công nhận và ở đó nhiều nỗi đớn đau thể xác và tinh thần được chữa lành.

Nhưng Montichiari không có điều gì đặc biệt để nói sao? Và nhất là năm 1975, năm Thánh?

Nếu có một đoàn súng nào đó ẩn sau hiện tượng hiện ra, thì đó phải là tiếng kêu gọi vang dội đối với hết mọi tín hữu và toàn thể Giáo Hội. Nếu Đức Mẹ thực sự đã hiện ra ở Montichiari, chúng ta phải quan tâm đến những sứ điệp đó một cách nghiêm chỉnh.

Đức Maria đặc biệt đòi hỏi những gì?

1. Các ngày 13 mỗi tháng phải được giữ như là ngày đặc biệt của Đức Maria. Trong 12 ngày trước, phải cầu nguyện đặc biệt.
2. Ngày 13 tháng 7 phải được cử hành để tôn vinh Đức Mẹ ‘Hoa hồng nhiệm màu’!
3. Ngày 8 tháng 12 hằng năm vào giữa trưa (12h đến 1h trưa) là ‘Giờ xá tội cho toàn thế giới’ phải được tuân giữ. Nếu ai không đến nhà thờ được, có thể cầu nguyện ngay ở nhà vào lúc giữa trưa, thì nhờ Mẹ, họ cũng nhận được cùng một ơn ấy.
4. Ngày 13 tháng 10 mỗi năm là ngày thế giới rước lễ đền tội phải được tuân giữ.
5. uộc rước kiệu đền tội tới giếng chúc phúc phải được đi kèm với cầu nguyện, thống hối và đền tội.

Những lời hứa của Đức Mẹ là gì?

1. Nhiều người trẻ sẽ được thu hút, và trong hàng linh mục, tu sĩ sẽ có nhiều người nỗ lực nên thánh. Sẽ có ít người mất ơn thiên triệu hơn.
2. Ôn thiên triệu và ơn thánh dồi dào sẽ được ban cho các thành viên của các hội dòng. Họ sẽ trở với tinh thần nguyên thủy của các đảng sáng lập.
3. Sẽ có vô số các cuộc trở lại của các đại phạm nhân cứng lòng, nhất là các linh mục và tu sĩ đã sa ngã.
4. Sẽ có một đường chắc chắn dẫn về trời, một sự bảo bọc đầy tình mẫu tử, và ân huệ dư tràn cho tất cả.

5. Giếng nước Fontanelle này sẽ được ban cho năng lực chữa trị đặc biệt kỳ diệu cho than xác và tâm hồn. Những người ốm đau bệnh tật sẽ tuôn đến giếng này và cùng với họ là rất đông đảo các con cái của Mẹ.
6. Fontanelle sẽ phải trở thành ngôi nhà ánh sáng, đức tin, cầu nguyện và thông hối.
7. Montichiari sẽ là một ngọn đồi từ đó ánh sáng huyền diệu sẽ chiếu những tia sáng lang lan tỏa khắp thế giới. Điều đó chắc chắn sẽ xảy ra.
8. tường nhất là các con cái của Mẹ sẽ trở về với đức tin chân thật, với tình yêu đích thực của Thiên Chúa. Sau đó sẽ là tái hợp nhất, hòa bình cho toàn thể thế giới.

Chúng ta phải sung sướng biết bao và phải biết ơn thế nào đối với những lời hứa lạ lùng khiến ta phải nín thở như thế.

“Tình yêu của Mẹ áp ủ toàn thể nhân loại”

Chúng ta có thể bỏ qua món quà tình yêu vĩ đại đến thế của Mẹ Thiên Chúa trao tặng chúng ta sao! Lời van nài khẩn thiết của Mẹ sẽ không tác dụng gì, nếu ta không tuân theo. Chúng ta có thể làm thỏa nguyện ước của Mẹ bất cứ nơi đâu, dĩ nhiên: ở tư gia, trong nhà thờ, trong chủng viện, trong tu viện, và tại các đền thánh của Đức Maria đã được Giáo Hội chấp nhận.

Cho tới khi hán định cuối cùng của Giáo Hội về Montichiari được công bố (Đức Mẹ cũng đoan chắc với chị Pierina Gilli nhiều lần rằng nó sẽ được công nhận) thì một thái độ thận trọng, dè dặt là đến đây hành hương được. Nhưng tất cả và chính yếu là nhiều linh hồn quen cầu nguyện, hy sinh và đền tội, có thể và phải bắt đầu một cuộc tôn kính trọng thể Đức Trinh Nữ diễm phúc dưới tước hiệu Đức Mẹ ‘Hoa hồng mầu nhiệm’.

Ngày 30 tháng 4 năm 1972, Đức Giáo Hoàng Phaolô VI, trong bài huấn từ ngắn lúc đọc kinh Truyền Tin ngày Chủ Nhật, đã thực sự kêu gọi thế giới cầu khẩn cùng Đức Maria trong tháng 5, cách riêng dưới tước hiệu ‘Hoa hồng mầu nhiệm’.

Đức Giáo Hoàng Gioan XXIII, trong một bức thư, đã mời gọi toàn thể thế giới, và nhất là các linh mục, các tu sĩ, hay kêu cầu Đức Maria ‘Hoa hồng mầu nhiệm’ cho Thánh Công Đồng chung được thành quả.

Chúng ta có phải và có thể tới hành hương Montichiari và Fontanelle không?

Không có một chỉ thị cấm đoán nào rõ ràng và chính thức.

1. Trong nhiều trường hợp đặc biệt (như lo âu thông khổ, đau ốm và những nhu cầu tinh thần lớn lao), không ai bị ngăn cản đi hành hương với lòng tin tưởng và trông cậy tới bất cứ đền thánh nào mà Mẹ Thiên Chúa đã tỏ sáng qua những lần đích thân hiện đến và ban những lời hứa lạ lùng. Một câu hỏi được đặt ra là: “Dân chúng có bị cấm tới cầu nguyện ở những nơi này không?”. Để trả lời cho vấn nạn này, một đức giám mục người Đức đã đưa ra nhận xét với một biên tập viên: “Phải để cho người ta cứ tiếp tục cầu nguyện”.
2. Đối với các chủng sinh, các dự tuyền thánh chức, các linh mục và tu sĩ, những người có nhiều băn khoăn lo lắng về ơn thiên triệu và đức tin, thì đặc biệt cần phải khuyên họ đi hành hương với trọn lòng tin thác vào Đức Mẹ ‘Hoa hồng màu nhiệm’. Các đức giám mục và các bề trên hãy khuyên tất cả những ai có vấn đề nghiêm trọng về ơn thiên triệu, hoặc những ai đang tìm cách hoàn tục, hay xin tháo lời khấn, hãy hành hương tới một trong những đền thánh của Đức Mẹ, hoặc tới Montichiari hoặc nơi nào khác. Nếu họ không muốn tự mình đến, thì một người nào đó hãy hành hương thay cho họ. Nhờ cậy một ai đó thay mặt cho người đang phải đau khổ là điều rất quan trọng trong những thời gian khốn khó như thế. Chính Chúa cũng đã nhắc đi nhắc lại với Katherin Vogl ở Munich (một tâm hồn rất thánh thiện) rằng: phải cầu nguyện và hy sinh nhiều, thay cho hết thảy các linh hồn.
3. Một hành hương tới viếng Đức Mẹ ‘Hoa hồng màu nhiệm’ là một điều rất nên làm, đối với những kẻ ngạo mạn, diễu cợt, những người ấy, Đức Mẹ ‘Hoa hồng màu nhiệm’ hứa một phép lạ hiển nhiên nhất: “Nhưng trái tim cứng cõi và lạnh tanh như đá sẽ được ơn Chúa đánh động, và họ sẽ trở nên những người tận tâm yêu mến Thiên Chúa”.
4. Nhưng có nhiều người trong họ lưỡng lự mở trái tim của họ cho ‘Hoa hồng màu nhiệm’. Họ kéo dài sự tê lạnh với Thiên Chúa và Mẹ thánh Người. Ở đây cung vậy, những tâm hồn cao thượng cũng phải cầu nguyện, làm việc hy sinh đền tội và ăn năn thay cho những người lưỡng lự ấy. Làm như vậy là kéo nhiều ơn phúc lớn lao xuống. Chị Pierina thuật lại rằng nhiều thật nhiều các bậc cha mẹ, họ hang than thích và giáo dân làm việc đền tội, đến với Đức Mẹ ‘Hoa hồng màu nhiệm’. Họ mang nặng những con tim chất chứa ưu tư, khổ não đến cùng Đức Mẹ, vì họ thấy ơn thiên triệu cao quý của con trai, con gái hay của một linh mục mà họ thân quen đang bị đe dọa, thử thách hay đã mất ơn kêu gọi thật rồi!
5. Nhưng đặc biệt nhất là những ai đã bỏ mất ơn kêu gọi thì phải đến kêu cầu cùng Đức Mẹ ‘Hoa hồng màu nhiệm’ cứu giúp. Người Mẹ tuyệt hảo hơn tất cả các bà

mẹ này đã biết những đau đớn khôn cùng trong tinh thần họ. Mẹ rất sẵn sàng cứu giúp họ trong sự sẵn sóc từ mẫu Người. Mẹ cũng biết cách cứu giúp thế nào! Mẹ biết cách giải thoát họ khỏi nỗi thống khổ khôn cùng. Mẹ là Mẹ xót thương, là chốn nương ân của các tội nhân, và là Đấng giải thoát cho những ai tuyệt vọng.

Một cuộc xung thú tội lỗi rất xúc động

Cha Werenfried van Straaten đã công bố một bức thư rất cảm động của một người trước kia là linh mục, trong một loạt thư luân lưu của ngài. Đây là lời của vị nguyên linh mục ấy:

“ Cha Werefried đáng kính, sau nhiều do dự chần chừ, tôi viết bức thư này để cảm ơn và khích lệ cha trong công việc của cha. Tôi nguyên là than viên trong một hội dòng giáo sĩ, và nay tôi là một linh mục đã bỏ tác vụ thánh của linh mục và đã lập gia đình. Tôi là một trong nhiều người không còn tin là có ma quỷ nữa. hơn nữa, rất tư phụ và táo bạo, tôi đã khởi xướng một cuộc chiến chống lại truyền thống thời trung cổ của Giáo Hội, nhưng bây giờ tôi lại là người tin vào sự có thực của Satan.

Tôi có thể nói với cha rằng, đã có lúc tôi đi đến quyết định tự sát. Nhưng nhờ giao thiệp với một người tân tông, vợ tôi và tôi bắt đầu đọc kinh Mân Côi. Đó là dấu chứng tỏ ơn cứu rỗi của chúng tôi, mặc dầu vì thế chúng tôi trở thành cái mốc cho họ hang, bạn hữu chê cười do những việc đạo đức ‘bảo thủ’ của chúng tôi. Trong vài câu thế này không thể diễn tả được tầm thâm kịch đang diễn ra trong linh hồn tôi. Mọi ngày bắt đầu với tôi là những cuộc chiến chống lại tuyệt vọng, ghê tởm, đấng cay, căm thù và với long khát khao mãnh liệt được nguyện gẫm, đền tội và tha thứ. Chính Chúa Giêsu, trong tình yêu, Người ao ước đi tìm chúng tôi, và đem chúng tôi về nhà.

Đối với tôi, đó thực là một phép lạ của lòng thương xót không thể hiểu được của Người. Tôi đã có kinh nghiệm ngay trong chính bản thân mình điều mà những lý thuyết thần học cấp tiến có thể làm là biến một người tốt thành con cái sự dữ.

Đức Giáo Hoàng so sánh chúng tôi với Giuđa. Nói cho công bằng ra, theo ý kiến riêng tôi, tôi rất biết ơn ngài vì đã không che đậy chúng tôi sự thật rất khó chịu này. Tôi cũng biết ơn cha nữa vì đã bênh vực lập trường này của Đức Giáo Hoàng. Cho phép tôi nói lời xin lỗi cho chúng tôi và những người có tình trạng như tôi: chúng tôi đã bị đui mù vì Satan và vì quan niệm lệch lạc của chính mình. Chúng tôi hy vọng phục vụ cho công cuộc canh tân, nhưng thực ra, chúng tôi đã kích những điều Giáo Hội cấm cản, rồi trở thành nô lệ cho ông hoàng thế gian là ma quỷ. Nhưng khi các quyết định ấy lại là chính tính kiêu hãnh của tôi, long say mê khoái lạc, tính thiếu khiêm tốn và vâng lời của tôi.

Xin Chúa ban cho con ơn biết đền tội!

Tôi không dám mong được Giáo Hội phục hồi thánh chức linh mục cho chúng tôi, chúng tôi không xứng đáng như thế nhưng tôi vẫn hy vọng được phép đôi khi làm việc đền tội như một trợ sĩ trong một đan viện nhem nhật. tôi đặt niềm trông cậy nơi Đấng Quan Phòng. Trong bất cứ trường hợp nào, ơn Chúa cũng không bỏ rơi tôi.

Tôi không mong được cha trả lời. Thời giờ của cha rất quý giá. Nhưng cha phải cảm thấy được phấn khích khi nhận được thư này, lá thư từ một loại người mà cha đã chẳng bao giờ mong có thể giúp đỡ được. Tôi chắc chắn rằng nhiều người trong hoàn cảnh như tôi cũng đã nghĩ đến những điều như chính tôi đã nghĩ, nhưng không dám nói lên sự thực. đường trở về thật rất khó khăn. Cầu nguyện, xin cầu nguyện, xin Thiên Chúa ban cho nhiều người chúng tôi hồng ân trở lại cùng Người trước khi mọi sự đã quá trễ... Trong những ngày khó khăn bối rối, tôi tin rằng tình yêu của Chúa Giêsu và Mẹ Maria, long trung thành với Đức Giáo Hoàng, là nền tảng cho những người có đức tin thật. tôi có thể trông mong được dự phần vào những lời cầu nguyện là sự sống cho chúng tôi. Chúng tôi muốn dự phần vào ‘công cuộc cứu thoát’ của cha. Cha đang làm việc cho những người bị giam cầm vì niềm tin của họ. xin cũng nghĩ đến chúng tôi những lời trong kinh thần tụng mà chúng tôi thường hát nhiều năm trong ca tòa. Tôi nghĩ Thiên Chúa đòi tôi làm thế. Tôi đi dự thánh lễ hằng ngày và sẽ nhớ tới cha, công việc của cha nữa. Nguyện xin Thiên Chúa và Mẹ Người chúc lành cho cha!”

Bức thư này cho thấy rõ ràng tác động của ơn thánh, nhưng cũng cho chúng ta thất rằng cầu nguyện cho mọi linh mục là điều cần thiết biết bao.

Không một lý do nào để chúng ta lên án hay kinh chê những linh mục này, những vị vì bất cứ lý do gì đã bỏ mất ơn gọi dâng hiến. không, ta không được chỉ ngón tay vào vị nào mà tố cáo, nhưng phải giúp đỡ các ngài bằng cầu nguyện, hy sinh và làm việc đền tội. Các ngài cần một công cuộc cứu rỗi mở trên khắp thế giới và nhất là đối với các linh mục và tu sĩ đang sống trong tội trọng.

Phải chăng Montichiari là sự tiếp nối và hoàn tất Fatima

Một câu hỏi quan trọng bậc nhất.

1. Khi hiện ra ở nhà thờ chánh toà Montichiari, ngày 7.12.1947, Đức Maria khoác một áo choàng trắng, bên phải là một bé trai, bên trái là một bé gái, các em nâng tà áo choàng của Mẹ. Chị Pierina hỏi các em là ai.

Đức Nữ trả lời: “Là Hyazintha và Francesco, chúng sẽ trợ giúp con trong mọi khổ đau

thử thách. Các em sẽ phải đau khổ ngay khi các em con nhỏ hơn con bây giờ. Đây là điều Mẹ muốn nơi con; đơn sơ và ngoan ngoãn như hai em nhỏ này!”

- Đức Mẹ nói thật rõ ràng: “Ồ Fatima, Mẹ tìm kiếm sự tôn sùng và dâng hiến cho trái tim Mẹ, nhưng ở Montichiari này, Mẹ muốn được tôn vinh dưới tước hiệu ‘Hoa Hồng Mầu Nhiệm’, nhất là trong các tu viện, các học viện. Đây là điều liên kết với lòng sùng kính trái tim Mẹ, nhờ đó những ai đã dâng hiến cho Thiên Chúa, có thể đón nhận được dồi dào ơn Thánh qua trái tim từ mẫu Mẹ.”

Phải chăng những lời này là tiếp nối những điều đã được tiết lộ ở Fatima, chúng làm trọn những sứ điệp ở Fatima! (trái tim là một kiểu nói diễn đạt hoàn toàn sự dư tràn Thánh Thần và tình yêu mà Thiên Chúa đổ xuống trên Đức Maria. Chúng ta hãy cầu nguyện cho tất cả những kẻ lý luận một cách khô khan lạnh giá mà bác bỏ bất cứ các tôn kính nào đối với trái tim Mẹ, thậm chí chế nhạo danh xưng ‘Trái Tim Mẹ Maria’).

- Ngày 8.12.1947, Đức Maria hiện ra trước đám đông ở nhà thờ chính toà, oai nghi ngự xuống trên một thang trắng hùng vĩ mà tả hữu được trang trí bằng những đoá bạch hường, đoá hồng nhỏ và đoá hồng vàng. Trái tim Mẹ xuất hiện bên ngoài lồng ngực với những tia sáng chói vinh quang như trái tim ở Fatima, nhưng ở đây không bị thương bởi bởi những vòng gai bao quanh, mà được trang điểm bằng một đoá bạch hường, một đoá hồng đỏ thắm và một đoá hồng vàng.

Mẹ nói: “Hãy nhìn xem trái tim này đã yêu thương loài người quá đỗi, và đã bị đồ dòn bao sỉ nhục, xúc phạm nặng nề nhất. Mẹ đã chuẩn bị muôn vàn ơn cho tất cả các con cái Mẹ và ghi nhớ trong lòng.”

Ý nghĩa của ba đoá hồng, những bông hồng mỗi lần Mẹ hiện ra ở Montichiari là gì? Ngày 8.12.1947, những bông hồng này đã trang điểm lộng lẫy, rực rỡ trái tim sáng láng của Mẹ. Trong tất cả các cuộc hiện ra khác, nhất là ở Fontaella và sau này, chúng điểm trang áo choàng của Mẹ, bên ngoài ngực áo.

- Bông hồng trắng chắc chắn có ý nghĩa: Đức Maria là người con tinh toàn nhất của Thiên Chúa Cha, với đặc ân Vô Nhiễm Nguyên Tội, Ngài toàn sự khôn ngoan.
- Bông hồng đỏ: Đức Maria là Mẹ Con Thiên Chúa, Mẹ sầu bi và Mẹ thương xót.
- Bông hồng vàng: Đức Maria là hiện thân của Chúa Thánh Thần, là Nữ Vương trời đất và là Mẹ Giáo hội.

Trong trái tim vô nhiễm, như trong chén thánh bằng thuỷ tinh rực rỡ, Đức Maria luôn chiếu toả nguồn ánh sáng, ân Thánh và tình yêu từ Ba Ngôi Thiên Chúa, và tràn đổ

trên các con cái với tình từ mẫu vô biên. Mẹ hành độngg như vị quản thủ kho tàng vô giá của Thiên Chúa và Đấng Trung Gian ân thánh. Đức Maria dưới tước hiệu ‘Hoa hồng màu nhiệm’ khát khao tuôn đổ vô vàn thánh ân xuống trên những con cái đã được tuyển trạch, hiến dâng cho Thiên Chúa.

Qua ba bông hồng này có một biểu tượng rất sâu sa lạ lùng, đến độ ngợp thờ và vô cùng khuyến rũ.

Ba bông hồng tượng trưng cho ba hoạt động kỳ vĩ của quyền năng Thiên Chúa.

1. Bông bạch hường là biểu trưng của đức khôn ngoan, sự sáng, sự tinh tuyền, sự trung thực, trật tự, sáng tạo và sự hài hoà của Thiên Chúa...
2. Bông hồng đỏ biểu trưng tình yêu của Thiên Chúa, phép công thẳng, quyền lực đế vương của Đấng Thẩm phán, biểu thị quyền năng siêu phàm của Thiên Chúa, sự tương phản trong bản nhiên Người, là mũi giáo, thập giá, ơn cứu chuộc, Máu thánh Đức Kitô...
3. Bông hồng vàng, biểu trưng cho sự thánh thiện của Thiên Chúa, vẻ uy nghi, quyền năng tuyệt đối và vương quyền chân thực; nó cũng biểu trưng Nữ Hoàng thiên quốc và trần gian, Hiền thê của Chúa Thánh Thần và uy lực vô biên của quyền năng Thiên Chúa.

Đức Maria là cho nguồn suối thánh ân này sinh hoa kết quả đến mức sung mãn. Người làm được điều tuyệt hảo tốt cùng mà một thụ tạo của Thiên Chúa có thể làm được. Người hằng ban ơn này cho con cái với tình yêu vô biên, vì Người là hiền thê của Chúa Thánh Thần. Trong kinh cầu Loreto, với tất cả các tước hiệu được tôn vinh, mẹ được tôn kính kêu cầu là Đấng trung gian ơn Thiên Chúa. Giáo hội Đông phương tôn phong Mẹ với các tước hiệu như: ngai toà Thiên Chúa, Đấng sinh ra Mặt Trời Công Chính cho chúng tôi, Đức Maria dòng suối tươi mát, là ngọc trai quý giá nhất của vương quốc Thiên Chúa, bàn thờ sống động của Bánh ban sự sống, là ngai toà hằng sống của Thiên Chúa tối cao...

Tước hiệu ‘hoa hồng màu nhiệm’ và Mạc Khải về trái tim vô nhiễm chói lọi ánh vinh quang của Mẹ Maria ở Montichiari vào ngày 8.12.1947 là tổng lược tính cách của Mẹ như là kết tinh của mọi ơn thánh mà Mẹ đã lãnh nhận từ Thiên Chúa Tam Vị Nhất Thể.

Nơi các linh mục và tu sĩ, những người mà Mẹ dự kiến đặc biệt dành cho, những ơn thánh ấy sẽ sinh hoa kết trái đặc sắc.

Qua hết mọi thời, nơi lòng sùng kính bình dân, tước hiệu này cũng luôn luôn được nhấn mạnh bằng những kinh nguyện và những thánh thi tuyệt vời về Đức Maria, chẳng hạn như: “Rực rỡ trong muôn hoa trong nước Thiên Chúa, các Thiên thần thực không hiểu thấu; đoá hồng kiều diễm nhất xứ Palestine trong sắc màu và hương thơm dịu ngọt. Ánh mặt trời chói chang rực rỡ, những tia sáng xuyên thủng mây mù trong sự khôn ngoan, rất mực diệu kỳ.”

Hay:

“Đoá hồng tuyệt hảo của vũ trụ càn khôn, niềm sướng vui của mọi con tim, là chính mẹ, ôi Maria trinh nguyên, nhờ quyền uy của Thiên Chúa toàn năng.”

Mẹ là ái nữ của Thiên Chúa Cha, là Mẹ thực của Chúa Con, là Hiền thê thiện hảo của Chúa Thánh Thần.

Satan cũng dành được ba đoá hồng

Bông hồng trắng của Satan

Nó diễn đạt một khoa học không có Thiên Chúa, thuyết phủ nhận Thiên Chúa, chủ thuyết duy lý, chủ thuyết tự do, chủ nghĩa đổi mới hiện đại, chủ nghĩa duy nhân bản, chủ nghĩa vô chính phủ, và tất cả những thứ còn lại của các thuyết không thiên chúa ‘isms’.

Một hình thức của phái Tam điểm nổi lên ở Đức, trong đó giữa các thành viên có đẳng cấp cao, họ gọi nhau là ‘Rosenkreuzer’. Những người Tam điểm mang một đoá hồng bạch trong các cuộc lễ hội đặc biệt.

Trong nội bộ Giáo hội, trên hết là thuyết duy tân của thứ thần học ‘cái chết của Thiên Chúa’. Những người theo thuyết duy tân đã từ chối thần tính của Đức Ki tô, các phép lạ, linh hồn bất tử, Ba Ngôi chí thánh, sự hiện hữu của Thiên thần, ma quỷ; họ không nhận có hỏa ngục, luyện ngục, quyền bất khả ngộ của Đức Thánh Cha, quyền bính của Giáo hội và cha mẹ; họ phủ nhận bất cứ sự gì vượt tầm tự nhiên. Những thứ này đưa tới cái chết của tôn giáo.

Trong tự sắc ngày 28.9.1888, Đức Giáo hoàng Lêô XIII viết: “Satan lang thang thơ thần trên trái đất lần nữa... hấn mặc lột thiên thần sáng láng... Con mãng xà xấu xa róc rọc độc của lòng hiểm ác hấn, như một dòng sông ô nhiễm, lừa đảo và làm đồi bại tất cả loài người – thần dối trá, chối từ và xúc phạm, báng bổ thần thánh – phà hơi thờ dịch nhiệm như uế, và tất cả những sự xấu xa đồi bại, đáng hổ thẹn... Ta khuyên các con hãy đọc cuốn sách bổ ích của Đức Giám mục Ruldolf Graber: “Athanasio và Giáo

hội trong thời đại chúng ta.”

Bông hồng đỏ của Satan

Đây là dấu hiệu của liên minh tất cả những kẻ nghịch thù với Thiên Chúa, nhất là những kẻ thù của Đức Ki tô, Thánh giá và Múa Thánh châu báu Người; nó là biểu hiện của bạo loạn, của lật đổ, của những nắm đấm dấy lên chống lại trời cao trong quyền lực thách thức, bất tuân và đẫm máu, phi nhân, tàn bạo, độc tài, phát xít.

Trong nội bộ Giáo hội, những kẻ cường điệu chỉ chú trọng đến lòng nhân ái phổ quát và tình huynh đệ, những kẻ khinh miệt thánh giá, cầu nguyện và hy sinh nằm trong số đó. Có sự gia tăng đáng sợ những hành vi phạm thánh, khinh miệt và báng bổ nhằm vào các chân lý đức tin căn bản, các luật điều của Chúa và Hội Thánh, các bí tích, các á bí tích và các việc đạo đức của các Kitô hữu (tôn sùng Mẹ Maria, các thiên thần, các thánh, kinh Mân Côi, Đàng Thánh Giá).

Bông hồng vàng của Satan

Nhấn mạnh đến việc thần hoá chính mình, trở nên như những vị thần, lòng yêu thích thần tài xấu xa, chạy theo thế lực của đồng tiền, chủ nghĩa duy vật chất, thờ bò vàng, chạy theo thời trang, thú vui bạo lực, rượu chè, khiêu dâm, xuyên tạc, mê tín dị đoan, phù phép, thông linh thuyết, Sodom và Gomorrh, quỷ thần thuyết, thú dục chủ nghĩa, đắm chìm trong những hành vi thú vật.

Năm nọ qua năm kia, những xu hướng xấu xa quỷ quyết rõ ràng càng trở nên tồi tệ hơn. Tốt hơn nên nhớ rằng chúng ta là một dòng chảy lôi cuốn theo cả đám đông với chúng. “Chỉ những con cá chết mới bơi lôi trong dòng chảy này.”

Người ta bàng hoàng sửng sốt khi đọc thấy một thứ tôn giáo gọi đạo Satan đã được truyền bá. Nó được lập ở San Francisco năm 1966, do Anton La Vay, ‘giáo hoàng đen’ và được công chứng ở Hoa kỳ như một đoàn thể tôn giáo. Vì thế nó không phải là một hội kín. Đạo Satan đã được truyền bá rộng khắp thế giới. Cũng có cả một cuốn sách thánh Satan. Trong những bữa tiệc Satan và trong ‘lễ Misa đen’ thì bàn thờ là một thân xác một phụ nữ khoả thân. Những người ghi tên làm thành viên của thứ tôn giáo này, phải biến mình thành quỷ giữ, viết bằng chính máu mình. Cái công việc chính yếu của chúng là kêu gọi lòng căm thù bùng bùng đối với Thiên Chúa, Giáo hội và tất cả các tín hữu. Mục đích của Satan là đạo của hắn phải phổ biến khắp hoàn cầu.

Như trong thủa ban sơ thời tạo dựng, ngày nay Satan và bè lũ của chúng lại tái xuất hiện với lời hô hoán: “nào chúng ta trèo lên tận trời cao.”

Nhưng một lần nữa Thiên Chúa đáp lời: “Các ngươi sẽ phải ném xuống đáy vực sâu của hoả ngục.”

Vì lý do này, Thiên Chúa minh nhiên gửi tới một đối thủ cao cả, Đấng đập dập đầu con mãng xà là Đức Maria, và tháp tùng Mẹ là cá thánh thiên thần.

Ở Fatima Đức Maria hứa: “Trong thời cuối cùng, trái tim vô nhiễm Mẹ sẽ thắng.”

Khi hiện ra ở Montichiari với ba đoá hồng bên ngoài trái tim từ mẫu, Mẹ có ý công bố rõ ràng: “Mẹ đến với uy quyền và khôn ngoan, với quả phúc cứu độ, với lòng từ bi thương xót, với tình yêu và sự sung mãn của Thiên Chúa Ba Ngôi.”

Đâu là thứ vũ khí phòng thủ và tấn công mà Mẹ đem cho chúng ta? Trước hết và trên hết mọi sự, quan trọng nhất, hũ hiệu nhất và vinh thắng nhất là cầu nguyện bằng phép lần hạt Mân Côi rất thánh!

Mẹ đã lập đi lập lại lời yêu cầu này. Tại sao vậy?

Vì Kinh Mân Côi là bản tóm lược Tin Mừng, là sự suy niệm Kinh Thánh, một tổng lược thần học Kitô giáo (Đức Tổng Giám mục Dr Schaufele), một nguồn suối phi thường của đức tin, niềm hy vọng và tình yêu, một kênh chuyển tải ân phúc dư tràn và kho báu vàng ròng của đời vĩnh cửu.

Những đoá hồng thiên đường chống Satan

Những đoá hồng trắng của các màu nhiệm mùa vui, những đoá hồng đỏ của màu nhiệm mùa thương và những đoá hồng vàng của màu nhiệm vinh hiển trong chuỗi Mân côi, sẽ giúp vạch mặt và chiến thắng những đoá hồng làm lạc, xảo trá của Satan, chỉ là những thủ đoạn lừa gạt đơn thuần.

Ngày nay Satan và những kẻ a dua với nó đang lập lối vào tận chính nội cung đền thờ Thiên Chúa, chúng chủ ý đột kích vào chỗ chặn và làm cho đoàn chiên bị tan tác. Nó liên quan đến tận trái tim và xương tuỷ của Giáo hội. Đó là vấn đề ‘là’ hay ‘không là’.

Vì thế Thiên Chúa do lòng xót thương thánh thiêng của Người, đã sai chính Mẹ của Người như ‘hoa hồng màu nhiệm’ đến. Ở đây ‘hoa hồng màu nhiệm’ không chỉ đơn thuần là Đức Nữ ‘đầy ơn phúc’ nhưng cũng, và nhất là Đấng ‘đập đầu con mãng xà’.

Chiến thắng trong các trận giao tranh của Thiên Chúa

Như vẫn thường xảy ra trong dòng lịch sử của Giáo hội, một cuộc canh tân tận thâm

nội, phải bắt đầu từ trên và rồi laon đi khắp tất cả cá chi thể.

Trước tiên khi có cuộc canh tân của các linh ục và tu sĩ, nghĩa là của các chủ chăn, thì đoàn chiên tản lạc của Đức Kitô sẽ được thu họp về quanh họ cách đương nhiên tự động.

Ngày 22.7.1973, Đức Nữ hứa: “nếu người ta chú tâm đến những mệnh lệnh này là cầu nguyện, ăn năn, đền tội, thì phép lạ hiển nhiên nhất sẽ xảy đến là: trong chính nội bộ Giáo hội, sự trở về của các con cái với đức tin chân thật, với tình yêu đích thực của Thiên Chúa.”

Khi Giáo hội Công giáo tự canh tân trong các thánh vụ của mình như giáo huấn, cai quản và phân phát các ơn thánh ... khi niềm tin lại trở nên sống động và hiệp nhất; khi trên tất cả 7 phép bí tích của Hội thánh, đặc biệt là Bí tích Thánh Thể trên bàn thờ và Bí Tích Hoà Giải, bùng chiếu toả những tia sáng mới, khi mọi các Á Bí Tích và các lòng sùng mộ đạo đức khác, nghĩa là ơn cứu rỗi được hưởng dùng, thì đây sẽ là phép lạ hiển nhiên nhất do chính Thiên Chúa thực hiện qua Đức Maria.

Các nhà thờ và các nguyện đường của người công giáo phải trên hết và trước hết, trở nên nhà của Thiên Chúa, mà không đơn thuần là nơi trình diễn. Chúa ngự trong Phép Thánh Thể và Cứu Chúa chúng ta, phải ngự giữa trung tâm nhà thờ. Khi các Linh mục dời Thánh Thể Chúa sang một bên bàn thờ hay nguyện đường, họ khiến Chúa trở thành thứ yếu trong nhà thờ, còn họ đã vô tình tự đặt mình là chính vị; đứng ra họ phải ở vị trí tùy phụ vào ngai toà Đấng tối cao. Như thế không thể làm vui lòng Thiên Chúa và Mẹ Người được.

Điều chính yếu trong nhà thờ là Đức Chúa, không phải là người trần. Có lẽ đây là sai lầm sâu xa nhất, làm căn cứ cho sự hạ giá đáng sợ của thánh chức linh mục và các lời khấn thánh.

Thật hiển nhiên rằng đó là cái điều mà mặt phải của mẫu ảnh muốn ám chỉ tới, điều mà Mẹ Maria ‘hoa hồng mầu nhiệm’ chỉ cho thấy trong thị kiến ngày 19.5.1970; một nhà thờ đôn tròn với ba cổng mở rộng mời gọi, có dòng chữ khắc “Maria, Mẹ Giáo hội.”

Nếu đầu Giáo hội canh tân trước tiên và tới các chi thể, Giáo hội sẽ lại chói sáng như Tân Nương vinh hiển của Đức Kitô, và trở nên một nơi nương ẩn mới, trong sáng, an toàn, vững bền, và một người mẹ cho chính các con cái Giáo hội. Từ Giáo hội canh tân đích thực này, một nguồn suối quyền năng sáng láng, hùng vĩ và hấp dẫn sẽ toả ra khắp các Giáo hội và những ai kiếm tìm Thiên Chúa khác, và như vậy tiếp theo đương

nhiên phải là tái hợp nhất trong đức tin và hoà bình cho toàn thế giới.

Montichiari trở nên chứng tích một bình minh rực rỡ ánh hồng của lời hứa Fatima, một ngôi nhà sáng ngời trong giông bão thời đại chúng ta: “trong thời cuối cùng, Trái tim tinh tuyền không tì ố của Mẹ sẽ hân hoan toàn thắng, và sẽ có hoà bình.”

Một kinh nguyện có ý nghĩa rất quan trọng của Đức Giáo Hoàng soi sáng cho tình hình của Giáo hội, đó cũng là dự phóng đầy hy vọng vào sự trợ giúp của Đức Maria.

“Lạy Đức Mẹ xinh đẹp tựa vàng trắng, chói chang rọi rỡ như mặt trời, khuôn mặt Mẹ ngời ngời muôn ân phúc, là nơi mà các thiên thần chiêm ngưỡng chính mình, xin ân ban cho chúng con, các con cái được nên giống Mẹ. Xin cho linh hồn chúng con được chỉ một tia yếu ớt vẻ kiều diễm, lấp lánh ánh quang, không bao giờ tàn phai, bây giờ và mãi mãi.

Lạy Đức Maria mặt trời thiên quốc, xin thức tỉnh những cuộc sống đã hầu bị dập tắt, xin khai sáng những tâm trí mà bóng đen tăn tối đang ngự trị. Bất cứ khi nào Mẹ soi chiếu trên khuôn mặt các con cái Mẹ, xin phản quang nơi chúng con sự sáng và sự dịu dàng ấm áp Mẹ.

Lạy Đức Maria mạnh mẽ như đạo binh, xin ban chiến thắng cho đoàn con đông đúc. Chúng con dòm mông, mong manh biết mấy và kẻ thù chúng con cực cần, thô lỗ xảo xược đường nào! Nhưng dưới hiệu cờ Mẹ, chúng con sẽ được an toàn và chiến thắng. Chúng quá biết quyền lực gót chân Mẹ và run khiếp trước ánh nhìn oai nghiêm đường bên Mẹ. Xin cứu chúng con, lạy Mẹ Maria xinh đẹp tựa vàng trắng, rực rỡ như mặt trời, uy hùng như đạo binh sếp hàng vào trận, không cậy vào lòng căm thù ghen ghét, nhưng vào ngọn lửa bùng bùng yêu mến. Amen.

Chúng ta hứa nguyện điều gì?

Một lần cha thánh sở xứ Ars đã nói: “nếu các linh mục còn sống trên trái đất này được phép nhận ra vẻ rực rỡ, huy hoàng và vô biên của ơn thiên triệu nơi các ngài, thì các ngài sẽ chết ngay lập tức, không phải vì sợ, nhưng là vì yêu mến!” đây là một chân lý không chỉ dành riêng cho các linh mục nhưng cũng dành cho mọi người dâng hiến cho Thiên Chúa nữa.

Tiên vãn chúng ta hãy cầu nguyện cho các linh mục và tu sĩ được nhìn lại một cách rõ ràng, chính xác hơn ơn gọi rực rỡ vô biên của họ. Để biết ơn và sống một phong cách tương hợp với ơn kêu gọi của mình. Đức Giêsu Kitô đặc biệt ám chỉ của họ những lời sau đây: “Ta đã chọn con giữa muôn người. Ta không con gọi con là tôi tớ nữa, nhưng

là bằng hữu của Ta. Con, người đã bỏ mọi sự mà theo sau Ta, con sẽ được nhận lãnh gấp trăm và được sự sống đời đời. Chính Ta sẽ nên phần thưởng vô cùng phong phú cho con.” “Lạy Cha, xin gìn giữ những người mà Cha đã trao phó cho con.”

Tất cả chúng ta, nhất là các linh mục và tu sĩ, phải hiểu và thấy rằng trong thời đại duy vật chất này, ông hoàng của thế gian – con thú Babilon với 7 đầu 10 sừng – vẽ cho chúng ta nhiều cảnh tượng vui thú và vinh hoa, huy hoàng thế gian, và dâng tặng chúng ta thứ men say ngây ngất và mộng muội, những thú vui thoả của muôn vàn giống tội, nếu chúng ta chịu quỳ xuống và tôn thờ hắn. Nhưng cùng với Đức Kitô, nhất là các linh mục và tu sĩ và mọi tín hữu khác nữa, phải nói cách mạnh mẽ và cương quyết rằng: “cút đi Satan, thần dữ, vì có lời chép rằng: người phải tôn thờ Thiên Chúa, Thiên Chúa người và chỉ thờ lạy một mình Người.” “và các thiên thần đến hầu hạ Người.” Bất cứ ai mạnh mẽ, kháng cự lại trước cám dỗ này, có lẽ với hy sinh của con tim bị rướm máu, sẽ tìm được sự bình an mà thế gian không thể ban tặng.

Nhất là ngày nay, Satan và con thú Babilon đương ra sức khuyến rũ với những đoá hồng giả trá, và vui thoả dối lừa, nhưng núp sau chúng, hoả ngục, hổ sâu thăm thẳm đời đời đang há hốc đón chờ. Trái lại, Đức Kitô là ánh sáng, là sự thật và là sự sống, đang chỉ vào thánh giá vào con đường róc rách khó khăn trần trở, nhưng đằng sau là thiên đường và cuộc sống vĩnh cửu.

Bên trong Sodom và Gomorrah tân thời nay, chúng ta không thể tự sức riêng mình mà làm được điều đó, vì chính hoả ngục đã làm tháo thứ tất cả. Ngày nay, quỷ dữ đang nắm quyền kiểm soát thế gian, có nhiều người trở thành nô lệ phục vụ chúng. Trong cuộc chiến phòng vệ này, Thiên đường đến giúp chúng ta một cách lạ lùng phi thường. Chúng ta phải đơn sơ mà tin tưởng. Thuở ban sơ, Lucifer và các tông thần cùng hắn làm nghịch, chiến đấu chống lại chính Thiên đường, còn được tông thần Michael và những trung thần đứng trong hàng ngũ phòng vệ. “Có một trận chiến vĩ đại trên trời” chống lại tính kiêu hãnh và tự phụ của Lucifer, đức Michael xông vào cuộc chiến, với những vũ khí quyền năng của ngài, (đó là) tình yêu Thiên Chúa, và một lần thiên thần vinh hiển của ánh sáng xông xả vào con mãng xà, con rồng hoả ngục, vào ông hoàng tăm tối, tên sát nhân, xô hắn xuống hố thăm đời đời cùng với mọi kẻ theo hắn.

Các thiên thần là những vị trợ giúp thần thánh của chúng ta

Ở Anglet miền nam nước Pháp, sư huynh Louis Eduard Cestac, vị thánh sáng lập dòng ‘Tôi Tớ Đức Maria’, qua đời năm 1868, thường nhận được những đoàn sủng lớn lao. Ngài quả quyết rằng một ngày kia Đức Nữ hiện ra với ngài và nói rằng dân chúng

phải kêu khẩn Mẹ cách đặc biệt để Mẹ sai xuống thế gian các các thánh thiên thần, hầu cú vớt họ trong khi họ cần. Khi ngài thưa lại rằng một mình Mẹ đã đủ quyền đã đủ quyền thế để sai các thiên thần xuống mà không cần loài người kêu cầu, Đức Mẹ trả lời: “cầu nguyện là điều Thiên Chúa muốn, những lời van nài khăng khăng và thường xuyên, liên tục, có uy lực mạnh mẽ hơn, khiến Mẹ tới ngay với các thánh thiên thần. Mẹ sẽ tới với toàn cơ binh các thiên thần để giúp đỡ và cứu vớt Giáo hội.

Chính Mẹ Maria đọc kinh này cho sư huynh:

“Lạy Nữ vương siêu vời thiên quốc, được tôn phong làm Nữ vương các thiên thần, Mẹ đã lãnh nhận quyền lực và sứ mệnh từ Thiên Chúa để đập dập đầu Satan. Vì vậy, chúng con kiên tốn khẩn cầu Mẹ, xin Mẹ sai đại binh Thiên đường của Mẹ tới giúp đỡ chúng con, nhờ đó theo mệnh lệnh và bởi quyền thế Mẹ, các ngài có thể truy nã những thần nữ hoả hào, giao chiến với chúng mọi nơi, đẩy lui những cuộc tấn công hỗn xược của chúng và quăng chúng trở vào hố thẳm hoả ngục.

Ai bằng Thiên Chúa, xin các thánh thiên thần và tổng lãnh thiên thần canh phòng và bảo vệ chúng con!

Kính lạy Mẹ tốt lành từ ái, Mẹ luôn luôn bảo vệ lòng yêu mến và niềm hy vọng của chúng con! Lạy Mẹ Thiên Chúa, xin sai các thánh thiên thần xuống để bảo vệ chúng con và xua đuổi thần dữ mà quý xa khỏi chúng con. Amen.

Sau đó Đức Maria dạy rằng:

“Kinh nguyện này phải được quảng bá khắp mọi nơi phải được đọc luôn. Một sự kiện kì dị là khi in lời kinh này lần thứ nhất, máy in bị nổ 3 lần. Năm 1908 Đức Thánh Giáo Hoàng Piô X đã ban ân xá cho những ai đã đọc kinh này. Hôm nay chúng ta đã có kinh nghiệm rúng động về thuyết dân chủ rồi tệ hơn bao giờ hết mà quý dữ đã công khai ném vào thế giới và Giáo hội. Nhưng Thiên Chúa lập lại, Người sẽ sai Đấng cứu giúp tới. Với các thiên thần hộ tống, Người sẽ đập nát đầu Satan dưới gót chân.”

Đức Giáo Hoàng Lêô XIII đã nhìn thấy cuộc chiến tổng lực mà các thế lực hoả ngục đang chú mục vào, và ngài đã hoàn thành lời kinh tuyệt vời kêu cầu đức tổng thần Michael và nhiều lời kinh kì diệu khác. Nhất là ngài lập lại lời kêu gọi tất cả các Kitô hữu cầu nguyện bằng kinh Mân Côi rất thánh, nghĩa là bằng phép lần hạt Mân Côi mà Giáo hội đã thường đọc cứu thoát khỏi nhưng cơn cùng cuẫn, khốn khổ tàn khốc.

Trong thời đại chúng ta, Đức Maria đích thân hiện đến

Rất nhiều cuộc hiện ra của Đức Maria đã được tường thuật. Tất cả đều có thực? tất cả

đều là giả trá? chắc chắn không phải hết thầy là chân thực, cũng không phải hết thầy là giả trá!

Giữa những cuộc hiện ra thực, kẻ cực thù chắc chắn gieo vào nhiều cỏ dại. Kẻ thật khôn ngoan thì dè dặt và có khi không sẵn sàng tin theo nữa. Nhưng Đức Maria hầu như luôn luôn nói: cầu nguyện, thống hối, ăn năn và làm nhiều việc hy sinh, đền tội. Hãy đọc kinh Mân Côi.

Đây là tất cả các thứ khí giới chống lại ma quỷ. Chắc chắn hẳn không bao giờ muốn người ta làm những việc đó. Trên hết, nếu những lời này của Đức Maria được thừa hiện, nghĩa là cầu nguyện, thống hối; nếu đó không chỉ nguyên nhằm tìm cảm giác, thoả mãn tính tò mò, ham mới lạ hoặc ngay cả việc dâng cúng tiền bạc cũng chỉ là ngẫu nhiên, thì mới đây (Montichiari) đã sẵn sàng trở thành nơi mà muôn ơn thánh được ban xuống.

Bây giờ chúng ta trở lại Montichiari. Đức Maria không những chỉ thẳng vào những vết trọng thương nguy hiểm – có nguy cơ đe dọa làm chảy máu tới chết – mà trong nỗi âu lo xót thương của một người mẹ, còn chỉ cho chúng ta một phương thể tron giúp và cứu thoát.

1. Có thể nào là do ma quỷ, khi mà Mẹ xin rằng ngày 13 mỗi tháng phải được tuân giữ như là ngày đặc biệt của Đức Maria? trong 12 ngày trước đó, phải đọc những kinh riêng. Trong ngày này, phải làm với lòng thống hối và đền tội.
2. Có thể nào là do ma quỷ, khi mẹ đòi phải cầu nguyện, ăn năn cho những linh mục, tu sĩ đã sa ngã, hoặc cho việc củng cố lại đời tu trong cộng đoàn tu trì theo tinh thần của các đấng thánh sáng lập? Hãy cầu nguyện cho có các ơn gọi thánh thiện!
3. Có thể nào là do ma quỷ khi Mẹ xin rằng mỗi ngày 13 tháng 7 phải tổ chức đặc biệt ngày tôn vinh Đức Maria, nhất là dưới tước hiệu ‘hoa hồng màu nhiệm’ tìm cầu ơn cứu giúp của Mẹ Giáo hội cho những khốn nguy của Giáo hội.
4. Có thể nào là do ma quỷ, khi mẹ xin chúng ta giữ ngày 13 tháng 10 như ngày thế giới rước lễ đền tội, cho tất cả những vô ơn bạc nghĩa, giá lạnh, hâm hâm, dờ dờ, có các linh mục và tu sĩ phản bội và cho mọi tội nhân khốn nạn.
5. Có thể nào là do ma quỷ, khi Mẹ xin rằng vào giữa trưa ngày 08 tháng 12 phải tổ chức giờ đặc biệt để cầu nguyện trước Thánh Thể Chúa, hoặc tại tư gia, để khấn nài những ơn thánh nhiều và lớn lao cả thế cho cái thế giới tội nghiệp này.

6. Có thể nào là do ma quỷ, khi Mẹ nói: “những tội nặng nề phạm đến đức trong sạch khiến loài người bị đe dọa chịu một trận đại hồng thủy nữa. Vì vậy, Mẹ xin các con cầu nguyện và thống hối đền vì những tội này. Nhưng MẸ nài xin các linh mục, nhanh chóng ngăn ngừa, răn bảo những ai đang vướng trong lưới tình dục phạm giống tội này nữa.” Đức Maria van xin, khẩn nài trong nước mắt, nhưng MẸ cũng hứa cứu giúp và giải thoát.

Mẹ luôn luôn hiện ra với 3 đoá hồng, điều này chỉ có thể mang ý nghĩa duy nhất; Mẹ đến với quyền năng vô biên của Thiên Chúa Ba Ngôi.

Bông bạch hường của Chúa Cha. Đây là sự sáng, thanh sạch tinh tuyền, chân thành, và chân lý sẽ xua tan tối tăm, sa đọa, tội tệ, đồi bại và dối trá của hỏa ngục.

Bông hồng rực máu của Chúa Con, đây là máu thánh của Đức Kitô, lòng thương xót của Vì Thiên Chúa sẽ tẩy sạch tội ác, lỗi lầm và cứu thoát khỏi tình trạng nô lệ tàn bạo của Satan.

Bông hồng vàng của Chúa Thánh Thần, đây là tình yêu vàng ròng, trung tín và bình an, đang sống thực trong Bí Tích Thánh Thể, sẽ lột mặt nạ quỷ dữ, sẽ toàn thắng mọi tình yêu tội lỗi, bất trung, cay đắng, chán trường, thất vọng, lòng căm thù ghét ghen, gậm nhấm, mọi ham muốn và đau khổ.

Mẹ thiên đường hứa: “như một phép lạ hiển nhiên nhất, những cuộc trở lại hiển nhiên của những con tim ngập ngựa trong tội lỗi và nhất là của các linh mục và các tu sĩ đã sa ngã.”

Nhưng Mẹ không chỉ hứa một sự canh tân thực trong nội bộ Giáo hội, mà Mẹ còn hứa sự tái hiệp nhất trong đức tin và bình an cho toàn thế giới.

Há đây không phải là niềm khao khát mãnh liệt của tất cả các Giáo hội của cả nhân loại, của mọi người đó sao? trong những ngày bất an, sợ hãi và cái thời tuyệt vọng này, hỏi có an ủi nào lớn hơn, có hy vọng và lời hứa nào vĩ đại hơn những lời hứa của Mẹ?

“Tình yêu của Mẹ áp ủ toàn thể nhân loại”

Hai trái tim rất thánh và sự cứu rỗi

Khi đức Giáo hoàng Pio thứ XII dâng hiến nhân loại cho trái tim vô nhiễm Mẹ Maria, ngài tuyên bố: “vào khúc quanh của thế kỷ, vị tiên nhiệm của chúng tôi, Đức Giáo hoàng Lêô XII, đã hiến dâng loài người cho trái tim cực thánh Chúa Giêsu, và chúng

tôi, trong niềm vui trọng đại, hiến dâng tất cả mọi người cho trái tim vô nhiễm Đức Mẹ. Hai trái tim rất thánh này là biểu chứng ơn cứu độ tròn đầy cho thời đại chúng ta”.

Lịch sử Giáo hội lại rằng, trước trận chiến quyết định ở cầu Milvian Roma, chống lại hoàng đế đối thủ Maxentius, đại đế Constantine đã nhìn thấy trên bầu trời dấu thánh giá chói sáng, cùng lúc ấy văng vẳng bên tai những lời này: “với dấu hiệu này, người sẽ chiến thắng.”

Vì vậy đại đế Constantine đã ra lệnh đặt dấu thánh giá trên đoàn quân Roma, và như thế đồng nghĩa với chiếm được chiến thắng dứt khoát. Chiến thắng này là bước khởi đầu của đạo Công giáo ở phương tây. Như dấu thánh giá của thời đó, trái tim cực thánh Chúa Giêsu và trí tim từ mẫu vô nhiễm Mẹ Maria, là dấu hiệu cứu rỗi cho thời buổi khó khăn của chúng ta hôm nay, trong những dấu hiệu này, Giáo hội sẽ chiến thắng!

Thị kiến hùng vĩ lạ lùng của Thánh Don Bosco

Buổi chiều ngày 26 tháng 5 năm 1862, thánh Don Bosco đã được thị kiến sau đây. Vì ý nghĩa rất hiển nhiên cho thế giới ngày nay, ở đây chúng tôi tóm lược thị kiến đó:

“Tôi thấy mình đang trên một đảo nhỏ bằng đá giữa biển khơi. Một trận cuồng phong dữ dội nổi lên. Rồi tôi thấy một con tàu vĩ đại và hùng mạnh bị nhồi lên nhận xuống, cuốn chôi nổi đây đó bởi trận cuồng phong. Trên con tàu đó tôi thấy Đức Giáo hoàng, và các Đức Hồng y, các Giám mục, linh mục, tu sĩ nam nữ và rất đông dân chúng. Tôi hiểu rằng con tàu này phải hàm ý là Hội thánh Công giáo. Vậy quanh con tàu vĩ đại đó, tôi lại thấy nhiều con tàu mạnh mẽ khác. Nhưng nhiều hặc ít thì tất cả chúng xem ra đều là những con tàu đối nghịch, chúng xô vào và gây nhiều tổn thất cho con tàu Giáo hội. Trong một trận tấn công hùng bạo ác liệt, tôi thấy chính Đức Giáo hoàng bị thương trầm trọng, ngài đã ngã xuống. Nhưng các Đức Hồng y trên con tàu đó lập tức chọn ngay một vị Giáo hoàng mới trong các vị Hồng y đang hiện diện. Tin tức về cái chết của vị Giáo hoàng quá cố và việc bầu chọn người kế vị của ngài được công bố cùng một lúc trên khắp thế giới. Vị Giáo hoàng mới đặc cử hiểu rõ nhiệm vụ vô cùng khó khăn của ngài. Con tàu Giáo hội bị khốn đốn vì những thiệt hại rất nặng nề, khủng khiếp và xem ra nó không tránh khỏi sự sụp đổ trước các kẻ thù hung tợn, dữ dội hơn, chúng hầu như nắm chắc rằng bây giờ là giờ chiến thắng của chúng. Nhưng rồi tôi thấy thành linh nhô lên khỏi mặt biển tăm tối và cuồng phong thét gào là hai thạch trụ thẳng đứng bằng ánh sáng. Bên trên thạch trụ hùng vĩ, sừng sững thứ nhất, tôi thấy lơ lửng một Minh Thánh trắng toát vĩ đại, trên chính thân thạch trụ này có khắc ghi rằng; Salus credentium, nghĩa là ơn cứu độ cho những ai tin. Xa hơn, nhỏ

hơn một chút là thạch trụ thứ hai mà bên trên có pho tượng Đức Maria. Trên thân thạch trụ này, tôi thấy có ghi khắc rằng; Auxilium Christianorum nghĩa là cứu giúp các Kitô hữu.

Đang giữa cơn cuồng phong bão tố và tấn tới, giữa cơn nguy biến khôn cùng, được thứ ánh sáng này chiếu toả, cả con tàu Giáo hội lại bừng dậy niềm hy vọng mới.

Vị Giáo hoàng mới đặc cử lệnh cho con tàu Giáo hội lái thẳng hướng về phía hai thạch trụ ánh sáng. Nơi đây, con tàu được cột và thả neo an toàn. Khi đã xong, going bão dịu xuống và tấn tới nhường chỗ cho ngày mới huy hoàng.

Rồi tôi lại thấy các con tàu đối nghịch kia đi vào một con đường rối loạn cùng khắp, đâm bổ vào nhau, gây lũng lổ và thiệt hại nặng nề. Chúng tán loạn và biến mất khỏi cảnh này, nhiều người được sóng sót trên những con tàu đó, họ bán vào những mảnh vụn của những con tàu bị bể vỡ tìm đường bơi về phía con tàu Giáo hội. Ở đây, họ được thân ái cứu lên boong tàu Giáo hội.

Thánh Don Bosco cũng hay nhắc lại thị kiến này và giải thích; Giáo hội sẽ sẽ trải qua một thời giông bão khốc liệt và những thiệt hại nặng nề. Nhưng chính thiên đường đã can thiệp và cứu vớt Giáo hội. Thời kỳ gian khó rồi cuối cùng cũng chấm dứt, và sẽ có hoà bình. Bởi vì Hội Thánh sẽ trở thành một Mùa Xuân mới vinh hiển.

Từ khi thánh Don Bosco được thị kiến này cho tới nay đã hơn một thế kỷ, Giáo hội đã phải trải qua nhiều thời kỳ gian nan khôn khó, nhưng với sự cứu giúp của Thiên Chúa, Giáo hội vẫn vững vàng và kiên trung trong dòng lịch sử của nhân loại.

Hy vọng là tin vào Bí tích Thánh Thể và trông cậy vào Đức Maria là nguồn trợ lực duy nhất cho chúng ta.

Đức Maria ‘hoa hồng màu nhiệm’ chắc chắn sẽ chỉ rõ cho chúng ta hai phương tiện giải thoát và cứu rỗi này. Đức Maria không chỉ đòi cầu nguyện ăn năn, thống hối, hy sinh và đền tội cho ifkhacs, nhưng trước hết là thống hối ăn năn vì chính tội lỗi của riêng mình.

Điều này hàm ý là ta phải xiêng năng lãnh nhận Bí Tích Hoà Giải. Những yếu đau, thương tích và nhòem tòm của tội, tiên vàn phải được chữa lành và được tẩy rửa sạch tinh. Vì phương dược này là một sự lạ lùng, một quà tặng của tình yêu và lòng thương xót của Thiên Chúa – còn lớn lao gấp bội so với bất cứ sự chữa trị bệnh tật thể xác nào, nên trước hết phải biết cảm tạ Thiên Chúa trong Bí tích Thánh thể. Vì khi lãnh nhận Bí tích Giải tội cách chọn và rước Thánh Thể trong tâm tình cảm tạ tri ân là phép

lạ vĩ đại nhất của lòng thương xót và tình yêu Thiên Chúa. làm thế rồi cùng với những yếu nhược, đau đớn buồn phiền và nhiều sự khác nữa, ta có thể tới giếng nhiệm lạ rửa sạch tất cả và uống nước từ giếng ấy nữa. Với nhiều người, thì đó là nguồn xuôi thiêng chữa lành, nhưng nhiều người khác, sẽ là nguồn sức mạnh giúp mang lấy thánh giá Đức Kitô.

Từ giếng cứu chuộc

Nào ta hãy quay trở về với thời kỳ bắt đầu các cuộc thần hiện của Đức Maria ‘hoa hồng mâu nhiệm’ ở Montichiari, lúc ấy người đã đích thân chỉ cho thấy 3 lưỡi gươm trầm trọng trên ngực người.

Một câu hỏi được đặt ra là: điều gì có thể gây nên tình trạng kinh khủng đến thế? Các linh mục và tu sĩ sa ngã, những kẻ sống trong tội trọng và những kẻ không những chỉ đánh mất đức tin mà còn trở thành kẻ thù của Giáo hội, hầu hết đều xuất thân từ những gia đình công giáo tốt lành đạo hạnh nhất. Đã có một thời họ đầy lý tưởng, làm việc tận lực vì sứ vụ và cho sứ vụ của họ với nhiều hy sinh đại đảm, nhiều năm họ đã sung sướng làm việc, phục vụ như thế.

Một người nguyên là linh mục đã trả lời cho câu hỏi này rất cảm động:

“Trên tất cả, có hai điều đã huỷ hoại ơn thiên triệu của tôi, đó là tôi cầu nguyện quá ít, còn sau này tôi không cầu nguyện chút nào nữa. Ban đầu khi thoảng tôi mới xưng tội, càng về sau tôi buông xuôi không hề lãnh nhận Bí tích Hoà giải nữa. Tôi bắt đầu có cảm nhận cơn đói khát thiêng liêng. Và rồi làm dịp cho ma quỷ tấn công ngăn cản tôi trốn thoát tội trọng. Qua tội trọng thứ nhất và qua việc cử hành Thánh lễ cách phạm thánh, ma quỷ đã rên buộc tôi bằng một sợi xích đáng sợ của tội, và rồi sợi xích này biến dần thành nhiều sợi xích khác, vì hẳn biết rằng, phương cách tối ưu là nhiều sợi xích thì khó bẻ bẻ gãy hơn một sợi.

Lòng ăn năn tội không đủ làm thành Bí tích Giải tội; một trong những hiểm nguy lớn nhất huỷ hoại ơn thiên triệu và ảnh hưởng tai hại đến đoàn chiên Đức Kitô là cái mà người ta gọi là không có lòng thối hối ăn năn cách trọn. Không phải vì tự nó là điều xấu, trái lại vì mọi hành vi ăn năn thực, nếu có đi kèm theo với một lương tâm cảnh giác, một quyết tâm sửa đổi mạnh mẽ thì rất có giá trị. Nhưng dù khi được làm hết sức chu đáo, thì nó vẫn chỉ là một hành vi đạo đức. Một đan sĩ rất được khâm phục, trọng kính trong thời đại chúng ta, đã nói cách phải lẽ rằng: “một hành vi ăn năn thối hối rất có giá trị nếu đi kèm theo một lần xưng tội sốt sắng, vừa là một việc đạo đức, vừa là một yếu tố căn bản thuộc bản chất của ơn tha thứ các tội trọng”.

Giáo hội luôn luôn cô võ việc ăn năn thông hối. Đó không phải là một điều đòi mới của công đồng. Một trong những việc đạo đức sốt sắng, hữu hiệu và ngấm đàng thánh giá, suy ngấm sự khôn khó Đức Kitô. Việc khác nữa là kinh dâng các mầu nhiệm thương trong chuỗi Mân Côi. Những việc ăn năn thông hối ngày nay rất tốt, nếu nó là bước thứ nhất và có đi kèm bước thứ hai là đi lãnh nhận Bí tích Giải tội. Trong trường hợp tội trọng thì lãnh nhận Bí Tích này khi có điều kiện, nghĩa là có thể xưng tội được là điều tuyệt đối và cần thiết.

Việc xưng tội không phải là nghĩa vụ mà coi đó là việc nặng nề và đáng ghét. Mà hãy coi đó là một hồng ân vô cùng lớn lao trong Bí tích thánh này, vì ta đượ giặt áo mình trong Máu Con Chiên. Một lần xưng tội sốt sắng, rõ ràng là một lệnh phóng thích khỏi ách nô lệ xấu sa tội tệ nhất của ma quỷ. Những gong cùm nô lệ rên lên bởi các tội nhẹ thì không quá đáng sợ, nhưng nó vẫn là lời tói mà kẻ thù mạnh mẽ nhất, dữ tợn nhất của con người nỗ lực làm sinh sôi nảy nở về số lượng, mạnh mẽ thêm và trở thành xích xiềng không thể bẻ gãy. Khi lãnh nhận Bí tích Giải tội cách trọn, vì lòng thương xót Chúa, ta có thể bẻ gãy và quẳng thứ gong cùm tội tệ trói buộc chúng ta, dù là chúng nặng hay nhẹ. Khi chúng ta xưng tội cách trọn, là ta đón nhận được linh đượ chúc lành và thánh hoá. Đó không phải là kinh nghiệm trên Golgotha với Con Chiên Thiên Chúa đáng đã gánh tội trần gian, nhưng chúng ta cũng đượ kết hợp với ơn phục sinh của Đức Kitô và lời chúc phục sinh của Người: “Bình an ở cùng con”. Cũng chính lúc này ta cũng có kinh nghiệm sự vinh thăng lên trời và Chúa Thánh Thần hiện xuống. Khi thiết lập Bí tích này Đức Kitô đã nói với các tông đồ rằng: “Anh em hãy lãnh nhận Chúa Thánh Thần”, vì quyền lực của Chúa Thánh Thần, chúng ta đượ xoá bỏ tội lỗi. Chính bản thân ta đượ trở nên đền thờ tinh tuyền của Chúa Thánh Thần. Trong Bí tích thánh này cũng như trong các Bí tích khác nữa ta đượ lãnh nhận một đời sống mới, đượ ban tặng ơn thánh đặc biệt; phép thánh tẩy, thêm sức, truyền chức, hôn phối, khẩn thánh.

Với một cái nhìn tiên tri thật rõ ràng, Đức Giáo hoàng Pio XII đã viết trong thông điệp “Nhiệm Thể” ngày 29.6.1943: “đã rõ rằng giáo lý sai lạc ấy không giúp gì cho các tín hữu thăng tiến về mặt thiêng liêng, trái lại nó còn góp phần huỷ hoại con đường thiêng liêng nữa. Kết quả từ những quan niệm sai lầm của những người xác quyết rằng việc xưng tội thường xuyên với các tội nhẹ không nên cho là quan trọng, họ nói; việc xưng tội chung mà Hiên Thể của Đức Kitô cùng với các con cái làm hằng ngày, qua các linh mục khi đứng dưới chân bàn thờ, phải đượ coi là thích hợp hơn. Những tội nhẹ như thế, dĩ nhiên có thể đền bù bằng những phương cách khác rất có giá trị, đang tán dương. Nhưng hằng ngày để đượ thăng tiến trên đường nhân đức, chúng ta xác quyết rằng thói quen đạo đức là việc xưng tội thường xuyên ấy nghiêm nhiên trở thành một giới điều, chắc chắn sẽ không thể đượ đưa vào Giáo hội nếu không có ơn Chúa

Thánh Thần thúc đẩy, soi sáng. Nhờ vào việc năng xưng tội, chịu lễ người ta biết mình, được khiêm nhường Kitô giáo được đào sâu hơn, các lỗi phạm, sự mềm yếu về luân lý được nhổ tuyệt căn, chống lại tính thiếu cẩn trọng ươn lười nguội lạnh, củng cố lương tâm, cho nên trong sáng, ý chí nên mạnh mẽ, hướng dẫn đường thiêng liêng cách lành mạnh, gia tăng các ơn thánh. Tất cả những hoa trái tốt lành ấy là nhờ năng quyền của Bí tích Giải tội.

Vì thế chúng ta hy vọng rằng trong số các giáo sĩ trẻ tuổi ngày nay, những người đang tìm cách giảm thấp tầm quan trọng của việc xưng tội thường xuyên, cần ghi nhớ rằng họ đang theo đuổi một tiến trình ngoại lai so với Thần Khí của Đức Kitô, và có hại cho nhiệm thể Đấng Cứu Chuộc chúng ta.

Người ta có thể bị sững sốt về viễn cảnh tiên tri mà Đức Giáo hoàng đã đề cập tới ở trên, trong cố gắng hạn chế những hiểm nguy kinh khủng đang đe dọa Giáo hội ngày nay và là điều đã xô đẩy rất nhiều linh mục và tu sĩ vào tình trạng nguy hiểm hoặc sẵn sàng huỷ diệt họ.

Đức Maria mong muốn gì

Mẹ muốn Montichiari trở nên nguồn ơn thánh cho tất cả các con cái của Mẹ, cho những ai đang bị đau bệnh phần xác, hơn nữa cho những ai đang lâm phải hiểm hoạ phần linh hồn, nguồn suối ơn thánh quan trọng nhất là một lần xưng tội cách trọn, và rồi đón rước chính Thiên Chúa ngự thật trong Bí tích Thánh Thể. Nhưng Đức Maria chính là trung gian dồi dào mọi ơn thánh cho ta.

Chúng ta cần phải tin rằng rất nhiều linh mục, tu sĩ nam nữ (hơn 100.000), nếu họ đã theo đúng luật buộc mà xưng tội thì họ có mất ơn thiên triệu tới con số đông đến thế không? Chắc chắn là không! có một kinh nghiệm cổ xưa là trong những khi bị thử thách, nghi ngờ về đức tin, những trục trặc về ơn thiên triệu .v.v. thì không phương được nào hữu hiệu bằng việc xưng tội cách trọn. Bí tích Hoà giải mang lại cho linh hồn sự sáng, an toàn, sức mạnh, niềm vui và bình an.

Ngày nay, linh mục và tu sĩ là mục tiêu cho ma quỷ tấn công

Ngày nay cả thế đầy dẫy nhưng thứ quỷ quái, độc ác nhồi nhét vào nọc độc của ‘virus’, ‘khuẩn que’ tác động tới các linh hồn. Chống lại những dịch nhiễm nguy hại nhất đó, thì không có gì tốt hơn hiệu quả hơn là chính Mình máu thánh châu báu Đức Kitô, nhất là trong các Bí tích.

Bất cứ ai ước ao cho mình được mạnh mẽ, trung thành trong đức tin, bất cứ chủng

viện hay tu viện nào, hay bất cứ ai khát khao sống đời linh mục, tu sĩ, bất cứ ai muốn được sống hạnh phúc, hay mãi nguyện trong ơn thiên triệu của mình mà được sinh hoa kết trái, thì tất cả phải được quý trọng và nâng đỡ với Bí tích Hoà giải. Cũng vậy bất cứ ai đang trong tình trạng hăm hăm, dở dở, bất mãn tình thần thể tục, hèn yếu sợ hi sinh.v.v. cũng sẽ không tìm được phương được đặc hiệu nào. Tuy nhiên, không ai được tuyệt vọng, dù tội lỗi có đỏ như son, nhiều như cát bãi biển, chỉ một lần xưng tội cách trọn thì đã là cả một suối ơn phúc! Mẹ từ bi thương xót hứa chúng ta đến đó.

Trong một bài nói nổi tiến của quý dữ, trước sự hiện diện của thánh Niklaus Wolf of Rippertschwand ở Thụy Điển và 17 nhân chứng tai nghe mắt thấy, tên quý dữ đã bị bắt buộc phải thừa nhận: “phép giải tội là một kinh nghiệm khủng khiếp nhất, vì chúng ta vừa mới vô được một linh hồn, thì nó lại giật lấy khỏi móng vuốt chúng ta. Phép giải tội đã làm thiệt hại cho chúng ta hơn bất cứ gì khác...”

Trong thông điệp “nhiệm thể”, Đức Giáo hội Pio XII đã viết: “Hãy sợ rằng chúng ta bị thần tằm tội lừa đảo, chúng thường giả dạng thiên thần sáng láng, luật tình yêu tối cao của chúng ta là phải yêu mến Hiền thể Đức Kitô (Giáo hội) như Đức Kitô hằng khát khao có Hiền thể ấy và đã chuộc lấy bằng chính máu của Người.

Vì thế, chúng ta cần quý trọng các Bí tích, vì đó chính là phương được thần linh mà Mẹ Giáo hội làm cho ta nên mạnh sức... nhưng cũng phải quý trọng các Á bí tích và nhiều việc đạo đức khác, vì nhờ đó Giáo hội hun nóng và nâng cao các tâm hồn trung tín với Thần khí Đức Kitô.”

Qua Đức Kitô ơn cứu chuộc đã diễn ra một lần trong lịch sử cho hết thảy, nhưng vẫn hằng tiếp diễn trong Giáo hội, là thân hình mẫu nhiệm của Đức Kitô. Đức Maria không chỉ Đồng Công cứu chuộc trong cuộc sống, trong cuộc tử nạn của Đức Kitô trên đồi Golgotha, mà Mẹ vẫn đã và đang còn mãi tiếp tục như thế trong Giáo hội. Mẹ đã, Mẹ đang và Mẹ vẫn là Mẹ Đức Kitô, Mẹ của Giáo hội. “Cha xót thương đã không treo thánh ân Người trên bầu trời như các vì sao, cũng không chôn dấu dưới đáy biển như ngọc trai châu báu của Người. Người đặt kho tàng ân phúc trong bàn tay dầu ái của Mẹ Người, và Mẹ luôn sẵn sàng ban phát dư dật” (Đức Hồng Y Faulhaber)

Thiên Chúa không hề để con người xa khuất khỏi Người.

Vì họ, Người đã trao chính mạng sống và Máu Thánh.

Thiên Chúa không bao giờ chịu để cho người nào bị hư mất.

Nếu chính họ không tự buông thả chính mình khỏi tay Người.”

Xin giữ con bên Mẹ, Lạy Mẹ!

Trong tay Mẹ con không hãi sợ phó thác chính mình con.

Xin giữ con bên MẸ. MẸ biết rõ nẻo đường Người qua.

Vì Người, không con tim nào bùng cháy như mẩu tâm MẸ

Tình Người không lấy ai thâm (thông) hiểu cho bằng Mẹ hằng tận tường.

Không ai như Mẹ cảm nhận mọi thương đau vô bờ của Người.

Tận thăm sâu trong trái tim Mẹ, mang tròn mọi vết thương Người.

Mẹ cận kề khi những bước chân Người loạng choạng xích xiềng.

Bên thánh giá, Mẹ đứng trong khổ sâu không thể định dạng,

Họ đặt xác thân Người vào lòng Mẹ u sầu tan nát.

Tấm thân trần trụi, rũ liệt, nát tan, bầm dập những máu.

Mẹ mang trên đôi tay dấu ái tấm thân tàn sinh khí.

Nơi tay Mẹ, con không hãi sợ phó trót thân mình.

Xin đem con theo Mẹ, Mẹ biết rõ nẻo đường Người đi.

(Regina Most OP)

Maria Mẹ đầy ân sủng

Maria, lạy Mẹ, Tứ nữ được chúc phúc

Xin mang lấy mọi buồn đau chúng con nơi Mẹ

Lạy Mẹ, Đấng diễm phúc đầy dư muôn ân sủng.

Xin biện hộ cho chúng con nơi con dấu ái Mẹ

Xin giữ chúng con phủ phục trước ngai toà Người

Vì:

Trữ nặng hai vai gánh đầy nước mắt khổ sầu.

Thung lũng khóc than ngập tràn nguyên sơ

Tội riêng mình, cũng chẳng thể kiên trì nhẫn nại

Phận bọt bèo lữ hành nơi dương thế

Chúng con không đáng được Mẹ áp yêu phù trì

Nhưng một dạ mẫu thân, rất mực từ bi nhân ái

Mẹ xót thương đỡ nâng mọi con cái loài người

Xin khẩn nài cho chúng con trước toà Đức Chúa

Người kính yêu, sung sướng nghe lời Mẹ xiết bao

Luôn hằng sướng vui được Mẹ diện kiến Thánh Nhan

Thánh ý Người muốn chia phần cùng Mẹ dẫu yêu

Đề Mẹ

Ban phát muôn ơn quý báu, sang giàu trời cao

Kho tàng phúc lộc phong nhiêu, muôn ơn phúc lành

Mẹ rõ biết đắng cay phần nào đời tạm gởi

Khó dường bao lắng lo, nhức nhối những bất hoà

Trên bước đường ngập tràn bao cát bụi trần ai

Maria, lạy Mẹ, Tớ nữ được chúc phúc

Xin đón nhận nơi Mẹ mọi lầm than lữ thứ

Mẹ là Đấng đầy dư muôn ơn hằng cứu giúp

(F.M.Werber)

Chúng ta hãy cùng thực hiện chung trong liên đoàn thế giới.

Lời mời gọi mọi người chúng ta!

Chúng ta đã nghiệm thấy ngày nay một sự khủng hoảng mất đức tin, giảm thiểu lòng tôn kính, nhiều tội phạm thánh, nhiều lộng ngôn khinh miệt Hội Thánh, nhiều suy nghĩ giảm thiểu đến độ giết chết lòng tôn sùng Đức Maria, Trinh Nữ diễm phúc.

Chúng ta không thể và không được làm thế, vì lý do, như những con cái tín thành của Thiên Chúa và Mẹ Maria, chúng ta hãy thành lập một liên đoàn thế giới rước lễ đền tội và đền tạ Mẹ Maria. Chúng ta muốn an ủi hai trái tim rất thánh Chúa Giêsu và Mẹ Maria, và làm việc đền bồi, phạt vạ mọi tội phạm thánh chống lại bí tích Thánh Thể, Đức Maria kính ái, Giáo hội và Đức Thánh cha. Chúng ta kêu gọi mọi tín hữu đạo đức trên thế giới, phải kết hợp thành một liên đoàn toàn cầu thực sự, trong viễn cảnh Maria.

Mọi thành viên cam kết chung những điều:

1. Trở nên gương mẫu một đời sống Kitô hữu đích thực.
2. Sống một đời nhiệt thành cầu nguyện.
3. Trọng kính thánh lễ Misa trên hết mọi sự và dự lễ khi có thể được.
4. Yêu mến trên hết việc rước thánh thể, và năng lãnh nhận bí tích Giải tội.
5. Trung thành và sốt sắng đọc kinh Mân Côi.

Mọi thành viên tự mình làm riêng:

1. Nhiệt thành sẵn sàng làm việc hy sinh đền tội (dâng lên Thiên Chúa qua Mẹ Maria mọi kinh nguyện, mọi hy sinh và thánh giá hằng ngày).
2. Thánh hoá ngày 13 mỗi tháng bằng những kinh nguyện, hy sinh và đền tạ đặc biệt. Đền bù phạt tạ vì rất nhiều những lạng mạ xúc phạm đến Thiên Chúa trong Bí tích Thánh Thể và Mẹ rất thánh Người.
3. Năng lãnh nhận Minh Thánh Chúa và sốt sắng đền tạ, nhất là trong ngày thứ 6 và thứ 7 đầu tháng, dành đặc biệt kính thánh tâm Chúa Giêsu và Mẫu tam rất thánh Mẹ Maria. Khi nào có thể, ít là mỗi tháng một lần, lãnh nhận Bí tích Hoà Giải sốt sắng. Càng thường xuyên càng tốt. Điều này đối với mọi người là một sự hy sinh, nhưng đó lại là một hành vi đền tội có giá trị cho chính mình, cũng như cho người khác, nhưng người mà ta muốn cứu vớt.

4. Nhất là ngày 13 tháng 10 hàng năm phải tổ chức cách rộng rãi để người ta nhận biết như là ngày thế giới rước lễ đền tội.

MỘT SỐ KINH NGUYỆN GIÁ TRỊ VÀ QUAN TRỌNG

(Để sử dụng riêng tư hay đọc chung với nhau)

Nào chúng ta hãy tìm giờ cầu nguyện

Cầu nguyện là việc làm quan trọng nhất của chúng ta

Cầu nguyện là việc làm được chúc phúc nhất của chúng ta

Cầu nguyện có thể trở thành sức mạnh vô định

Chị Pierrina Gilli đã nhiều lần được thấy Đức Nữ đầy ơn phúc hiện ra, và chị đã được lãnh nhận những sứ điệp của Mẹ.

Nhưng trong khi cầu nguyện, nhất là trong khi hiệp lễ, chị cũng nhận được và vẫn nhận được những ơn soi sáng bề trong rất rõ ràng, đó không chỉ là ý nghĩ và những suy niệm cá nhân của chị, nhưng có một đoàn sứ mạng minh nhiên căn bản và hữu nhiệm. Trong những ơn soi sáng bề trong này, yêu cầu của Đấng Cứu Chuộc và Mẹ hồng phúc Người rất rõ ràng, để nhận biết. Mẹ Maria không chỉ đòi phải cầu nguyện, thống hối và đền tội, và chính Mẹ cũng đã dạy nhiều lời nguyện.

Nhất là trong việc hiệp nhất trong liên đoàn thế giới rước lễ đền tội, cùng nhau thực hiện những mệnh lệnh và sứ điệp của Đức Nữ ‘Hoa hồng máu nhiệm’ ở Montichiari, được mau chóng nhìn nhận thì rất rõ ràng và chi tiết, đặc biệt, dễ nhận ra.

KINH ĐỀN TẠ THÁNH THỂ CHÚA

Lạy Chúa, xin dung thứ mọi sự phạm thánh, xúc phạm đến thánh thể Chúa, chúng con khẩn nài xin Chúa nghe lời chúng con.

Lạy Chúa, xin dung thứ cho mọi lần rước thánh thể Chúa không nên, chúng con khẩn nài xin Chúa nghe lời chúng con.

Lạy Chúa, xin dung thứ cho mọi xúc phạm báng bổ phép bí tích cực thánh.

Lạy Chúa, xin dung thứ cho mọi bất kính trong các thánh đường.

Lạy Chúa, xin dung thứ cho mọi rẻ rúng khinh thường khi đời Minh Thánh Chúa vào bên cạnh bàn thờ.

Lạy Chúa, xin dung thứ cho mọi khinh miệt xúc phạm đến các sự thánh.

Lạy Chúa, xin dung thứ cho mọi bất trung đào ngũ khỏi Giáo hội.

Lạy Chúa, xin dung thứ cho mọi cho mọi tội trọng

Lạy Chúa, xin dung thứ cho mọi tội chối từ Thiên Chúa.

Cho mọi khô khan nguội lạnh và thờ ơ dửng dưng đối với tình yêu thiêng thánh cứu độ của Chúa.

Lạy Chúa, xin tha thứ cho mọi bất kính và sỉ nhục nhằm vào Đức Thánh Cha

Lạy Chúa, xin dung thứ cho những kẻ khinh miệt các Giám mục và Linh mục của Chúa.

ĐÈN BỒI VỀ NHỮNG LỖ LÀ XAO NHÃNG TRONG VIỆC TÔN SÙNG MẸ MARIA

Lạy Chúa xin tha thứ cho mọi sỉ vả bất kính danh thánh Mẹ Maria

Chúng con khẩn nài, xin Chúa nghe lời chúng con

Lạy Chúa xin tha thứ cho mọi khinh miệt, rẻ rúng đối với đặc ân vô nhiễm nguyên tội Mẹ.

Lạy Chúa xin tha thứ cho mọi hững hờ nguội lạnh trong việc tôn sùng Mẹ Maria

Lạy Chúa xin tha thứ cho mọi khinh chê, xúc phạm đến ảnh tượng Mẹ Maria

Lạy Chúa xin tha thứ cho mọi lơ là xao nhãng đối với phép lành hạt Mân Côi rất thánh

Lạy Chúa xin tha thứ cho mọi thờ ơ lãnh đạm với tình mẫu tử Mẹ Maria

CẦU XIN CHO CÁC Ý NGUYỆN CỦA GIÁO HỘI

Giêsu Maria, xin cho Giáo hội các Linh mục thánh thiện. Chúng con khẩn nài xin Chúa nghe lời chúng con.

Giêsu Maria, xin cho Giáo hội những ơn gọi thánh thiện trong các hội dòng, tu viện.

Giêsu Maria, xin cho Giáo hội những vị truyền giáo thánh thiện.

Giêsu Maria, xin cho Giáo hội những tông đồ thánh thiện.

Giêsu Maria, xin cho Giáo hội những gia đình Kitô hực thực sự.

Giêsu Maria, xin cho Giáo hội những bạn trẻ biết sống một đời sống luân lý tinh tuyền,

Giêsu Maria, xin ân ban cho Hội Thánh hiệp nhất giữa các quốc gia.

Giêsu Maria, xin ân ban cho Hội Thánh an bình trong nội bộ.

Giêsu Maria, xin ân ban cho Hội Thánh yêu thương tha nhân mang đậm tính Kitô.

Giêsu Maria, xin ân ban hoà bình cho Giáo hội và cho toàn thế giới.

Giêsu Maria, tring tình yêu ma tràn, Người đã kêu mời chúng con làm việc đền tội. Chúng con ước mong lòng đạo đức sốt sắng của chúng con an ủi trái tim rất thánh của hai Đấng và phạt tạ vì tất cả những lãng nhục, xúc phạm đã hằng chồng chất lên Chúa và Mẹ, bởi nhân loại vô ơn tệ bạc.

CẦU NGUYỆN VỚI ĐỨC MẸ HOA HỒNG MÀU NHIỆM

Lạy Đức Nữ ‘hoa hồng màu nhiệm’, Mẹ Chúa Giêsu và Mẹ chúng con. Mẹ là niềm hy vọng, là sức mạnh và là niềm an ủi của chúng con. Với tình yêu từ mẫu, xin Mẹ từ trời cao chúc phúc cho chúng con, nhân danh Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con, và Đức Chúa Thánh Thần. Amen.

Lạy Đức Nữ ‘hoa hồng màu nhiệm’, Nữ trinh tinh toàn, Mẹ ân phúc, chúng con phủ phục trước Mẹ trong vinh quang của Con chí thánh Mẹ, cậy nhờ Mẹ nài xin lòng thương xót nhân từ Thiên Chúa. Không mấy may do công phúc chúng con, nhưng hoàn toàn do trái tim từ mẫu vô vùng nhân ái Mẹ, chúng con nài xin sự trợ giúp và ân thánh, vì chúng con tin chắc rằng Mẹ sẽ nghe lời chúng con.

Kính mừng Maria ...

Lạy Đức Nữ ‘hoa hồng màu nhiệm’, Mẹ Chúa Giêsu, Nữ vương rất thánh Mân côi và là Mẹ Giáo hội, nhiệm thể Đức Kitô, chúng con cầu xin ơn hiệp nhất và hoà bình cho toàn thế giới này. Thế giới đang bị xâu xé từng mảnh, bởi bất hào xích mích. Và xin ban xuống mọi ơn thánh để nhiều tâm hồn các con cái Mẹ được ơn cải hoá

Kính mừng Maria ...

Lạy Đức Nữ ‘hoa hồng màu nhiệm’, Nữ vương các thánh tông đồ, Mẹ là nguyên do làm phát sinh nhiều ơn thiên triệu linh mục và tu sĩ nở hoa quanh bàn thờ thánh thể Chúa trong Hội thánh. Nhờ thế mà nhiều người được kêu gọi, lôi cuốn vì gương mẫu

đời sống thánh thiện và tình yêu nồng nhiệt họ dành cho các linh hồn và Nước Chúa Con chí thánh Mẹ được lan rộng khắp nơi trên cùng cõi đất này.

Kính mừng Maria ...Thánh Maria, Nữ vương thánh hảo...

Lạy Đức Nữ 'hoa hồng mầu nhiệm', Mẹ Giáo hội xin cầu cho chúng con.

(với sự chuẩn ân của Giáo quyền)

CẦU XIN CÙNG MẸ CỦA TẤT CẢ CÁC LINH MỤC

Lạy Đức Maria, Mẹ Chúa Giêsu Kitô, Chúa chúng con, dưới chân thánh giá, mẹ trở nên Mẹ các tông đồ, và như thế, Mẹ cũng là MẸ của tất cả các linh mục. Nhà của Mẹ là Giáo hội, bàn của Mẹ là bàn thờ, các tôi tớ Mẹ là các thiên thần, và các con Mẹ là các linh mục, xin biến đổi bánh và rượu như xưa Chúa đã phán: "hãy cầm lấy mà ăn... Đây là Mình Ta..., Hãy cầm lấy mà uống,... này là Máu Ta" Ngài không chỉ nói tới bánh vật chất trần thế khi Người dạy chúng con "lạy Cha chúng con" Người khát khao co chính mình Người trở nên bánh nuôi chúng con hằng ngày

Lạy Mẹ kính ái của các tín hữu, Mẹ ước ao nhà của Mẹ Giáo hội được bảo vệ có lớp lang trật tự. Xin Mẹ luôn ban cho chúng con các linh mục thánh thiện, để hằng ngày các ngài ban phát bánh trường sinh cho chúng con.

Xin mẹ lại sai các thiên thần của Mẹ đến, để các linh mục thánh thiện có thể dẫn dắt các bạn trẻ đến với bàn thờ. Thật cần thiết biết bao, phải có một phong trào đạo binh thánh giá thánh thiện cho Thiên Chúa, phải nỗ lực bảo toàn sự tinh tuyền của đức tin thánh thiêng, và chủ chăn đạo đức tốt lành hiện cần hơn bao giờ hết, bây giờ là lúc sói dữ xông vào đoàn chiên.

Lạy Mẹ các linh mục, cũng xin dung thứ cho tất cả những linh mục đang sống trong hiểm họa hoặc lầm lỗi, đã không con nhìn thấy con đường và mục đích đời mình nữa, mà chỉ tìm chọn theo ý riêng mình.

Không người mẹ nào lại bỏ rơi con mình khi nó gặp hiểm nguy, tai biến. Xin sai các thiên thần của Mẹ đến với những lời cảnh báo khẩn thiết cho các linh mục đó rằng họ không được cố chấp nữa.

Lạy Đức Maria, Mẹ Thiên Chúa, xin Mẹ dơ tay lên, đưa trái tim từ mầu ra và đưa những rọt lrrj của Mẹ làm như giá chuộc trước tòa Con Thánh Mẹ. Chúa Con sẽ nhận lấy tất cả và đủ thương ban cho các linh mục của Người ánh sáng thật, sức mạnh cần thiết và niềm vui mà các ngài đã có thời đánh mất.

(Trích từ ‘Werk der heiligen Engel’)

LỜI CẦU NGUYỆN CỦA MỘT LINH MỤC

Lạy Chúa, xin dẫn con đến với Người, như lời thánh Augustino: “Ôi Chúa Giêsu tốt lành, xin Chúa cư ngụ trong con. Xin đốt lên trong linh hồn con đóm lửa rực cháy của tình yêu dâng Chúa, đến độ nó trở thành một cuông lửa bốc cháy sáng rực. Ước cho nó thiêu đốt trên bàn thờ trái tim con, thâm nhập vào tận xương tuỷ sức nóng ấm của nó, và bùng bùng cháy trong thẳm cung khuất ẩn của hồn con. Đến ngày đời con kết thúc, xin cho con được nên một linh hồn hoàn thiện trước mặt Người.” Chúa là Đấng hằng sống và hiển trị cùng CHúa Cha, và Chúa Thánh Thần, Thiên Chúa hằng hữu. Amen.

Lạy Chúa Giêsu tốt lành, xin giúp con nên một linh mục chỉ chuyên đẹp lòng Chúa. Lạy Thánh Tâm Chúa Giêsu, Con Chiên tình yêu dâng hiến, xin ân ban cho con trở nên một cửa lễ sống động, thánh thiện và xứng đáng tiến dâng lên Chúa.

CẦU XIN CHO NHỮNG LINH MỤC ĐÁNH MÁT ƠN THIÊN TRIỆU

Lạy Thiên Chúa cứu chuộc, Chúa Giêsu Kitô, Chúa là Đấng chăn chiên nhân hậu, nhất là với các linh mục và tu sĩ đáng thương đang đi lạc đường, những vị mà Chúa đã đặt làm người lãnh đạo đoàn dân Chúa, nhưng họ đã bỏ lời thể trung thành theo tiếng gọi dâng hiến và đã bất trung trong ơn thiên triệu thánh. Xin ban xuống trên các thợ tạo khốn khổ nhất này một tấm lòng yêu thương của chủ chăn nhân từ hằng sẵn sóc đến các con chiên lầm đường lạc lối. Xin hãy đánh động con tim bằng luồng sáng khuất phục của hồng ân Chúa, của tình yêu chắc ẩn Chúa. xin thấp sáng tinh thần họ và làm cho ý chí họ nên mạnh mẽ, nhờ đó họ có thể từ bỏ mọi tội lỗi, lầm lạc mà trở lại với bàn thánh Chúa và đoàn chiên Chúa.

Ôi Đấng cứu chuộc vô cùng dịu hiền, xin hãy nhớ Chúa đã một lần mua lấy linh hồn cá linh mục và tu sĩ bị lầm lạc bằng máu châu báu Chúa, và đã yêu thương tuyển chọn họ để mang lấy dấu ấn không thể xoá nhoà của thánh chức linh mục và thánh hiến. Xin phá tận căn những kẻ đồng bọn với Satan đang cố tâm sói mòn đời sống nhân đức của các linh mục và làm cho lý tưởng thánh thiêng của các ngài lâm nguy, xin nhận lời khẩn cầu và hy sinh của chúng con cho các linh mục và tu sĩ tội nghiệp đã lầm đường lạc lối và xin nhân từ nghe lời chúng con. Amen.

NHỮNG LẦN HIỆN RA SAU NÀY

Cuộc hiện ra ngày 15.5.1947

Chị Pierina thuật lại: tôi đang đọc kinh mân cô trong một ngôi nhà nguyện nhỏ, nặng trĩu nỗi buồn sầu lo lắng quất quay. Khi theo ý Đức Giám mục đáng kính Giacinto Tredecì, tôi buộc phải sống nhiều năm trong một tu viện ở Brescia, tại đây tôi quen một bà goá có lòng đạo đức tốt lành, bà luôn tỏ ra sẵn sàng giúp đỡ tôi về mọi mặt. Nhiều tháng nay bà đang phải chịu nằm bất toại chờ chết, nên rất cần một điều dưỡng viên xả kỉ. Vì thế, ngày này sang ngày khác, tôi đã sẵn sóc nuôi dưỡng và ở lại với bà ban đêm. Cùng thời kỳ này, gia đình riêng của tôi cũng mắc phải một căn bệnh trầm kha. Tôi phải bận rộn giúp đỡ hết nơi này đến nơi kia, nên những kinh nguyện tôi vẫn đọc thường xuyên và những việc sùng kính, đạo đức hằng ngày của tôi đôi khi bị sao lãng. Cả những lúc tôi lần hạt Mân cô, thì những ý nghĩ thấy mình thiếu thốn làm cho tôi lo lắng. Rất bất ngờ hoàn toàn không một chút hy vọng đợi chờ. Đức Maria hiện đến trong một khung trời vinh quang chói sáng, và nói ngay với tôi rằng:

- “Trái tim của Đức Giêsu, Người Con rất thánh của Mẹ không để mất đi cái gì cả”.

“Những việc bác ái đối với tha nhân cũng là những kinh nguyện. Tình yêu chân thật dành cho tha nhân cũng là tình yêu Thiên Chúa thật. Ước chi con cái đời này hiểu được lòng yêu mến Chúa thực là gì. Nếu người ta thực sự yêu mến tha nhân thì hoà bình sẽ có trên khắp mặt đất này. Thay vì vậy, người ta lại phạm những tội lỗi nặng nề làm mất lòng Thiên Chúa. thời nay, thời mà con người ta tự nâng mình lên trên cả Thiên Chúa, và sống như những kẻ vô đạo, không còn biết có Thiên Chúa nữa. Đây là một thảm hoạ thực sự mà phần lớn con người rơi vào cái nhãn quan sai lầm, gieo rắc khắp thế giới. Hậu quả là một phần lớn loài người bị hư mất” (Đức Nữ nói những lời này với một nét mặt rất buồn bã)

Nhưng rồi dáng mặt Mẹ chuyển sang vẻ vui tươi. Mẹ tiếp lời:

- Nhưng có những tâm hồn âm thầm, lặng lẽ cầu nguyện, dâng nhiều hy sinh và đền tội, chính những tâm hồn này hằng lôi kéo lòng thương xót Chúa xuống... Mẹ vẫn hằng hiện xuống trái đất, loan báo sứ điệp yêu thương. Nhưng loài người mãi điếc đờ trước những van nài khẩn thiết với hết con tim của Mẹ (ám chỉ một số sứ điệp riêng tư, cá nhân).

Khi rời đi, Mẹ nói:

- Tại nguyện đường này, sẽ có biết bao kinh nguyện được tiến dâng, biết bao con cái

Mẹ đến cầu nguyện với những lo âu, đau khổ, phiền não. Mẹ luôn cận kề và ban xuống cho chúng những hồng ân của Con Thánh Mẹ, là Chúa Giêsu Kitô.

Rồi Mẹ giang tay ra hướng lên trời và ban phép lành rất thánh bằng những lời này:

- Nguyện phép lành từ mẫu xuống trên con, trên ngôi nhà này và trên mọi vật người ta dâng vì lòng thành kính... hãy cầu nguyện, cầu nguyện luôn luôn. Hãy giúp Mẹ làm cho nhiều người khác nữa cầu nguyện thật nhiều. Mẹ luôn gần bên con với sự phù trợ đầy từ mẫu

Sau đó Mẹ biến đi.

Cuộc hiện ra ngày 29.6.1974

(đại lễ thánh Phêrô và Phao lô, bổn mạng của chị Pierina Gilli)

Chị Pierina Gilli kể lại: “vào khoảng 19 giờ sáng tôi đang lặt hạt mân côì trong nguyện đường. Tôi đang cầu nguyện cho bà Maria, vị ân nhân đạo đức tốt bụng của tôi..., vì từ mấy tháng nay bà lâm trọng bệnh và nguy kịch, bà chịu nhiều đau đớn. Tôi đang đọc kinh thì thực không ngờ chút nào Đức Maria hiện đến. Vui mừng biết bao, Mẹ lập tức nhận mọi ý nghĩ, lo lắng của tôi, ngay khi tôi chưa kịp nói gì thì chính Mẹ đã nói trước:

- Bà ấy sắp được lên thiên đàng với Mẹ.

Mẹ nói rất vui vẻ và nhân ái. Mấy ngày sau đó, bà Maria vị ân nhân đó của tôi qua đời. Mọi lễ vật và mọi hy sinh đau khổ được thánh hoá bởi ý hướng ngay lành, sẽ trở nên ân phúc cho toàn thế giới, và cho chính linh hồn ấy, một phần thưởng lớn lao trên thiên đàng.

Tôi lại xin kí thác nơi Mẹ những người đau ốm khác và nhiều nỗi lo âu, sầu khổ mà người ta nhờ tôi cầu nguyện cho họ. Mẹ trả lời ngay:

- Mẹ luôn gần gũi bên con với một tình yêu hiền mẫu.

Sau đây tôi thưa:

- Đức Nữ kính ái, vào ngày 13 tháng 7 kỷ niệm một trong những lần Mẹ hiện ra, rất nhiều người hành hương sẽ tới và muốn tham dự việc cầu nguyện và đền tội ở Fontanelle, nhất là cho các linh mục, tu sĩ và các ơn gọi thánh.

Trong khi tôi con đang nói, Đức Mẹ chỉ cho tôi thấy một bức tranh, ở đây là một đám

đông bạt ngàn dân chúng.

Mẹ nói:

- Hãy nói với các con cái của Mẹ là Mẹ yêu thương họ lắm, và những lời cầu nguyện sốt sắng, hy sinh sẽ được đáp trả bằng muôn ân phúc man tran ngay ở đời này. Nhưng nhất là hơn gấp bội, họ sẽ được một ngày hiệp hoan trên trời, nơi mà họ sẽ được thấy những lễ vật tình yêu của họ dâng cầu nguyện cho Giáo hội sẽ chiếu sáng vinh hiển trên trời.

Chị Pierina Gilli tiếp tục: “Bỗng nhiên, một lần Đức Mẹ hiện ra trước đây gây nhiều ấn tượng, trở bừng sống lại trong tâm trí tôi (đó là ngày 13 tháng giêng năm 1951). Trong lần ấy, Mẹ cho tôi thấy, Người đứng ngay ở cửa có hình vòm cung, rực rỡ trong ánh sáng vàng, và những chữ được ghi rõ ràng bắn ra những tia sáng: hãy có trời đất ... hãy có ơn cứu chuộc... Maria, Đáng đồng công cứu chuộc. Sau đó tôi không những chỉ thấy cảnh tượng vinh hiển này, mà còn được nghe cả một ca toà hợp xướng tuyệt diệu.

Vì thế tôi thưa Mẹ:

- Lạy Mẹ kính ái, con đang được nghe dàn hợp xướng tuyệt diệu. Phải chăng đây là các thiên thần trên trời?

Ngay lúc này, toàn thân Mẹ trở nên lộng lẫy vinh hiển, Mẹ nói:

- Phải , đúng đấy, các vị là các thiên thần. Hạnh phúc cho người nào phó thác mình dưới sự bảo vệ che chở của thiên thần bản mệnh của mình và tuân theo sự chỉ dẫn của ngài trong đáy lòng. Bởi vì thiên thần bản mệnh luôn luôn lo lắng cho linh hồn được trao phó cho ngài coi sóc. Khi một linh hồn được lãnh nhận phần phúc thiên đường như một phần thưởng xứng đáng, thì thiên thần bản mệnh sẽ đi tìm linh hồn, linh hồn ấy sẽ được cùng ngài chung hưởng niềm vui, cùng ngài tháp nhập vào ca đoàn các thiên thần ca hát mừng Thiên Chúa toàn năng, là Cha thiên đường trong niềm vui bất tận.

Với những lời này, áo choàng của Đức Mẹ bỗng mở ra và thành mênh mông như một vòm vĩ đại trên trời, như tôi đã được thấy trước đây. Bỗng nhiên tôi lại thấy hàng vạn các thiên thần, các ngài làm cho tà áo của Mẹ rộng mãi ra và chính các ngài làm thành hình tà áo này. Có những thiên thần nhỏ, những thiên thần lớn và vị nào cũng đầy quyền năng, xếp hàng từ trên xuống mãi vô tận. Các ngài mặc y phục sáng láng, đội triều thiên đủ mọi thứ biểu tượng. Các ngài mở rộng và trải tà áo của Mẹ trên cái vòm

vô biên của thiên đường. Tôi lại thấy ở phía dưới, thật gần khít các thiên thần một đám đông ngút ngàn những người trong một bình nguyên mênh mông.

Trong số đó, có nhiều vị Giám mục, Linh mục, tu sĩ và các tín hữu đàn ông, đàn bà và trẻ em. Tôi có thể nhận ra và phân biệt được rõ ràng nhiều người tôi đã quen; đặc biệt là một vị Giám mục, một vài linh mục và nhiều người khác. Nhưng hầu hết đều là những người tôi không quen biết. Tất cả thiên thần và đám đông vô kể ấy cùng chung tiếng chúc tụng và tôn vinh Thiên Chúa: “Thánh, Thánh, Thánh, Chúa là Thiên Chúa thật đáng yêu mến, tôn thờ và chúc tụng ijkhen danh Người cho đến muôn muôn đời. Lạy Mẹ Thiên Chúa, Mẹ đầy ơn phúc, ước chi Mẹ được tôn vinh dưới đất cũng như trên trời.”

Chị Pierina Gilli thêm, tôi không biết cảnh thiên đường oai nghiêm, nguy nga, hùng vĩ này kéo dài trong bao lâu thì chấm dứt. Tôi hoàn toàn mê mẩn trong lửa mến yêu, đến độ tôi không còn chút khả năng suy nghĩ và hỏi han thêm được một điều gì nữa. Nhưng khi tôi ý thức được rằng Đức Mẹ sắp sửa rời đi, thì như đã quen tôi xin người ban phép lành. Trước tiên Mẹ giang hai tay hướng lên trời cẩn thận làm một dấu thánh giá bằng tay phải và đọc:

- Phép lành của Thiên Chúa xuống trên con, trên tất cả các con cái của Mẹ, trên tất cả những đồ vật chỉ lòng sùng kính mà con đang để ở đây. Phép lành này cùng với tình mẫu tử sẽ được ban phát cho những ai siêng năng đọc kinh Mân Côi, và đeo hình ảnh của Mẹ trên ngực.

Khi rời đi, Mẹ trang trọng nói:

- “vivi d’amore” nghĩa là “hãy sống yêu thương hoàn toàn” (tình yêu Thiên Chúa và tình yêu tha nhân).

Chị Pierina Gilli nói:

- Không biết khi lên thiên đàng thì làm sao, lạy Thiên Chúa, con xin cảm tạ vì tình yêu sung mãn của Người.

Cuộc hiện ra ngày 8.9.1974

Chị Pierina Gilli tường trình; lúc đó gần một giờ chiều, tôi đang đọc kinh mân côi trong nhà nguyện. Bất ngờ Đức Maria như mọi khi, Mẹ rất tuyệt mỹ, sáng láng và nhân hậu. Mẹ nói với tôi:

- Mẹ là Maria, Mẹ Giáo hội. Vì Giáo hội này, vì Đức Thánh Cha, các linh mục và tất

cả các con cái trong Giáo hội. Mẹ xin các con hãy cầu nguyện, cầu nguyện, cầu nguyện để nhờ thế lòng kính mến Thiên Chúa và yêu thương tha nhân trở lại nơi con tim của loài người.

Chị Pierina Gilli thưa:

- Vâng lạy Mẹ kính ái, với sự trợ lực của Mẹ con sẽ thực hiện những điều Mẹ dạy và truyền bá mệnh lệnh của Mẹ.

Bỗng nhiên Đức mẹ chỉ cho tôi thấy mặt tiền của một ngôi thánh đường nguy nga vĩ đại với năm vòm cuốn tròn. Bên trên trung tâm của vòm cuốn giữa, sừng sững một cái gì vừa giống như một thạch trụ tròn cao lớn, lại vừa giống như một thánh giá, từ giữa của vật đó chói sáng, lấp lánh những tia sáng vút xa trong bầu trời. Vòm trung tâm bao gồm gian giữa của giáo đường. Bên trái và bên phải là hai vòm tròn khác gồm các gian cạnh. Như vậy toàn bộ thánh đường được kiến trúc có 5 gian. Tôi nhận thấy mặt ngoài và chính diện của thánh đường có 5 cửa không lồ làm lối ra vào. Tôi cũng nhìn vào bên trong thánh đường đầy những người đủ mọi sắc tộc màu da.

Khi tôi hỏi Đức Mẹ:

- Lạy Mẹ kính ái, giáo đường này có nghĩa là gì?

Mẹ đáp lại:

- Thiên Chúa Con Thánh Mẹ, Đức Giêsu Kitô, đã sai Mẹ tới để hiện diện giữa loài người. Người muốn có một thánh đường như thế sẽ được xây dựng ở Fontanelle gồm 5 vòm cuốn hình tròn, gian giữa và các vòm trần, tượng trưng là người yêu thích ôm lấy cả 5 Châu lục trong cánh tay Người.

Ngưng một lúc, Mẹ lại tiếp:

- Hãy kêu cầu Tổng lãnh thiên thần Michael bảo trợ cách đặc biệt, như vậy ngài có thể bảo vệ Hội thánh chống lại tất cả những kẻ thù bách hại và chống đối đang đe dọa. Vì Giáo hội chưa bao giờ phải nguy biến, hiểm họa nặng nề như hiện tại. Mẹ sẽ tiếp tục cầu nguyện cho Giáo hội. Từ một nơi nhỏ bé này, ánh sáng sẽ được lan toả đi khắp nơi.

Bất ngờ từ Mẹ toả ra một ánh sáng rạng ngời long lẫy vinh hiển hơn gấp bội, Mẹ nói:

- Chắc chắn là ánh sáng của Thiên Chúa chiếu toả.

Chị Pierina Gilli sau đó lặp lại:

- Chúng con xin cảm tạ Mẹ kính ái, vì tất cả tình yêu lớn lao cao cả mà Mẹ đã dành cho chúng con. Nhưng con có thể trình lại cho các vị hữu trách trong Giáo hội điều mà Mẹ muốn thế nào được.

Chị Pierina Gilli nói: “tôi bất ngờ phát ra thành tiếng, tôi thấy cổ họng mình đau đớn ghê lắm, vì chính trong buổi sáng hôm nay lễ sinh nhật Đức Mẹ. Các bảng cổ võ lên án về các cuộc thần hiện trên cửa ra vào nhà thờ chính toà Montichiari nơi mà một thời gian trước đó, chúng đã biến mất. Thật hiển nhiên rằng chúng đã được mới in lại (Đức ông Rossi, trong lúc nói chuyện ngày 20.9.1947 đã ám chỉ lần nữa khi ngài nói... Bích chương chống đối sự khả tín về các lần Đức Maria ‘hoa hồng màu nhiệm’ hiện ra ở Montichiari, là một điều sỉ nhục nặng nề hơn hết đối với sự chân thật, công lý và tình yêu).

Nhất là bản dịch Đức ngữ trong đó có câu “tôn thờ Đức Maria” được lặp lại hai lần, không chỉ là một lần xúc phạm nặng nề huấn quyền của Giáo hội liên quan đến việc tôn sùng Đức Maria, nhưng nhất là những lời ấy thực sự nói phạm đến Đức Maria, một điều sẽ không thể không bị phạt. Đức ông Rossi nói, ngài đã nhận thấy những đối thủ hung hăng đặc biệt chống đối các cuộc thần hiện đã phải chết cách bất đắc kỳ tử, một cái chết bất ngờ không mong đợi. Thiên Chúa không tha thứ những sự chế diễu nhạo cười, nhất là Người không cho phép kẻ nào lăng mạ mẹ Người mà không có hình phạt. trong bất cứ trường hợp nào, tôi biết một điều rằng đức Giám mục Brescia, Đức Cha Luigi Morstabilini không đứng sau những bích chương cổ động xúc phạm ấy. Khi viếng thăm Montichiari, ngài không thấy một bức nào như thế, trong thời gian dài ngài lưu lại Montichiari thì những bích chương đó bị dấu đi, nhưng sau khi ngài vừa rời khỏi đó, thì chúng lại được trưng ra. Tôi cũng nghe được những câu sau đây của Đức Cha; “tôi liên miên bị áp lực tứ phía, phải lên án mạnh mẽ chống lại ‘hoa hồng màu nhiệm’ đáng kính và phải ra lệnh cấm dòng thác người đông đảo hành hương tới Motichiari. Nhưng nếu thực sự cuộc thần hiện của Đức Maria đã lôi kéo họ tới đây, thì tôi nghĩ rằng tôi mang một trách nhiệm nặng nề, đáng chê trách, và vì thế tôi muốn tránh những khó khăn do việc cấm đoán”.

Ở đây ta phải lưu ý một điều nữa là Đức ông Rossi là cha sở của giáo xứ Montichiari suốt 20 năm (1949 – 1971). Ngài còn sống dù nghỉ hưu. Nhưng chính lúc này, ngài vẫn là một kinh sĩ, nghĩa là một thành viên trong hội đồng giáo sĩ của Giáo phận Brescia, và hầu như mỗi buổi sáng, ngài vẫn tới đây để làm việc theo chức vụ của ngài. Ngài cũng đang giữ một chức vụ quan trọng trong việc quản trị giáo phận, và vì thế ngài cũng biết rõ thái độ của Đức Giám mục đối với các cuộc thần hiện của Đức

Maria ở Montichiari. Đức Giám mục không hề cho phép trưng bày các bích chương nói trên. Chúng không mang chx ký của ngài, và lại ngài cũng không thể thoáng thấy khi ngài viếng thăm mục vụ ở nơi đây.

Chi Pierina Gilli thuật thêm: “khi tôi lại thấy những bích chương ấy trên cửa nhà thờ chính toà, trong ngày lễ sinh nhật Đức Maria, tôi cảm thấy như một vết đâm sâu trong trái tim tôi và đau đớn suốt buổi sáng vì vết thương này. Thật hiển nhiên là Đức Maria cũng đã hiểu vết thương trong lòng tôi, Mẹ nói với giọng âm áp khác thường. Khi Mẹ vừa hiện đến:

- Mẹ đã có những bước xúc tiến trong vấn đề này... Mẹ đã hằng nói tận con tim các con cái của Mẹ và đã khích lệ họ thêm can đảm trở nên những sứ giả tình yêu Mẹ, thông báo tin tức Mẹ đưa đến và quảng bá tình yêu tha nhân.

Nói thế rồi Đức Maria bất ngờ chỉ cho tôi thấy một bức tranh. Ở đây tôi thấy quanh Đức Maria có Đức Thánh Cha, và nhiều ác Giám mục, linh mục, tu sĩ nam nữ và giáo dân không đếm nổi, trong đó tôi nhận ra một vị Giám mục. Một đám đông ngút ngàn đang chăm chú nhìn lên Mẹ với lòng yêu mến phấn khởi vui mừng, và tôi khẩn cầu Đức Maria chúc lành cho tất cả.

Mẹ nói:

- Mẹ luôn luôn gần bên họ, để thêm sức mạnh cho họ bằng ơn phúc của Chúa, nhưng hãy bảo họ siêng năng cầu nguyện, làm biệc bác ái hy sinh với lòng yêu mến luôn mãi.

Chị Pierina Gilli trả lời:

- Con cảm tạ Mẹ thật nhiều, lạy Mẹ kính ái. Con ước ao được thấy tất cả mọi người tôn kính và yêu mến Mẹ. Vì vậy, con khẩn nài Mẹ giúp con vì con quá bé nhỏ và nghèo hèn.

Đức Maria mỉm cười nhân hậu với tôi, tay phải Mẹ chạm vào tôi bằng một cử chỉ yêu thương, có ý Mẹ sẽ giúp tôi.

Mẹ chấp tay lại ngược mắt lên trời và như thường lệ ban phúc lành với lời:

- Nguyện phép lành của Thiên Chúa xuốngs nơi này và trên tất cả những ai mà con hằng ấp ủ trong lòng. Mẹ càng trở nên tươi thắm họ khi Mẹ nói: Đáng tôn vinh, yêu mến và chúc tụng thay Đức Chúa trên cõi thiên đường và mọi nơi trên mặt đất.

Chị Pierina Gilli tiếp: “Mẹ từ biệt về trời. Ôi nhân hậu biết bao, Đức Maria Mẹ của chúng ta, Mẹ đã nhận thấy vết thương đến chết được trong trái tim tôi, và đi tới ngày để an ủi tôi. Người ta phải biết tiếng nói của các thiên thần thì mới hát ca, ngợi khen Đức Maria Mẹ Thiên Chúa cho xứng đáng được.”

Cuộc hiện ra ngày 30 tháng giêng năm 1975

Chị Pierina Gilli kể lại: “vào lúc 21h30, tôi đang cầu nguyện trong nguyện đường thì bất ngờ Đức Maria hiện đến và phán:

- Thời đại càng trở nên xấu hơn, và cơn nguy biến kinh khủng đang đe dọa cho cả Giáo hội và nhân loại. Mọi sự sẽ trở nên tồi tệ hơn đến mức người ta nghĩ rằng tất cả sẽ mất hết. Nhưng cuối cùng Mẹ vẫn là người yêu thương và giúp đỡ con cái hết mực. Vì thế, Mẹ hằng âu yếm che chở, bênh đỡ chúng ta. Mẹ luôn hy vọng nơi các con của Mẹ siêng năng cầu nguyện nơi Mẹ, phó thác nơi Mẹ, Mẹ luôn mở tay đón nhận những lời van xin của con cái Mẹ. Mẹ luôn mong chờ, tìm kiếm những lời nguyện xin của các linh mục. Vì những hy sinh đầy yêu mến đó sẽ làm cho Mẹ lại xuống cùng Giáo hội một cách vinh hiển hơn bao giờ hết.

Rồi với vẻ rất buồn bã Mẹ tiếp:

- Như con đã biết, loài người kiêu hãnh đã thành công trong việc gây lúng túng khó xử cho các chủ chăn trong Giáo hội. Chúng muốn đuổi Mẹ ra khỏi Giáo hội, và chúng muốn đuổi Mẹ ra khỏi con tim của các con cái Mẹ. Nhưng tình yêu của Chúa Giêsu sẽ sai Đấng Soi Sáng đến vinh quang hiển hách biết bao, Người sẽ cai trị đời đời như Đức Vua của trời và đất với tất cả vinh hiển thuộc về Người.

Bây giờ Đức Maria sáng ngời uy nghi, Mẹ dạy tiếp:

- Và cũng là vinh quang cho Mẹ Người như vẫn hằng có trong Giáo hội.

Chị Pierina Gilli đáp lại:

- Cảm tạ Mẹ kính ái, con sẽ trình những điều ấy lên các vị chủ chăn trong Giáo hội, như vậy những điều Mẹ muốn sẽ được hoàn thành.

Đức Maria nói tiếp:

- Phải, hãy báo với các ngài là Mẹ đem tới cho các linh hồn tình yêu, an bình, thuận thảo và trổ trái tim từ mẫu, Mẹ đổ tràn trên chúng ân phúc dư tràn phong nhiêu của Thiên Chúa.

Chị Pierina Gilli tường thuật tiếp: “bây giờ tôi có thể đệ đạt cùng Đức Maria rất nhiều những ý nguyện mà người ta đã gửi gắm cho tôi.

Với những ý nguyện này, Đức Maria lập lại:

- Pierina Gilli, Mẹ thực hài lòng biết bao khi con cầu xin những điều như thế với lòng trông cậy mạnh mẽ. Hãy nói với những linh hồn tốt lành và quảng đại, xưa nay đã sẵn lòng cộng tác, và họ cũng sẽ tiếp tục cộng tác nhiệt tình vào công cuộc của Mẹ, rằng, Mẹ hứa che chở họ cách đặc biệt và sẽ ban ơn trọng đại... với hết tình mẫu tử của Mẹ, Pierina Gilli hãy cầu nguyện và hãy làm cho nhiều người biết cầu nguyện lên Mẹ, nhờ đó lòng thương xót của Chúa có thể bao phủ lên khắp cả loài người. Dù là trong nguy biến dữ dằn, Mẹ vẫn luôn ở bên các con, yêu mến các con và ban ơn cứu rỗi cho toàn thế giới.

Cuộc hiện ra ngày 8 tháng 4 năm 1975

Chị Pierina Gilli tường thuật: buổi sáng vào khoảng 6h 25 tôi đang cầu nguyện trong nguyện đường thì Đức Maria hiện ra cũng thật bất ngờ, Mẹ đẹp lạ lùng.

Với đôi môi của Mẹ mỉm cười nhân ái, Mẹ nói: Mẹ rất hài lòng, vì cuối cùng thì một phần rất nhỏ trong những điều Mẹ nài xin xưa nay đã được hiện thực, đó là pho tượng của Mẹ được mang tới Fontanelle trong một cuộc rước kiệu.

Lần thứ 3 Mẹ hiện ra ở Fontanelle trong ngày lễ Minh Máu Thánh Chúa ngày 9.6.1966, Đức Maria đã yêu cầu:

- Mẹ muốn rằng ở đây một pho tượng sẽ được dựng nên nhìn về hướng giếng nước, trên pho tượng có mái che, Mẹ muốn pho tượng đó sẽ được cung nghinh tới đây trong ngày 13 tháng 10. nhưng trước đó Mẹ muốn dân chúng Montichiari phải được dâng hiến cho trái tim Vô Nhiễm Mẹ. Montichiari là nơi mà Con Thánh Mẹ đã muốn chọn để sai Mẹ đến phân phát ơn phúc của tình yêu Người.

Giải thích

Trong thời điểm này cha sở của giáo khu là Đức ông Abate Francesco Rosi đã đặt gia đình Perathoner ở St. Ulrich Grodnertal tạc một pho tượng với chiều cao 2m. Đồng thời một nhà nguyện nhỏ cũng được xây dựng ở nơi Mẹ đã đánh dấu vào ngày Lễ Kính Minh Máu Thánh Chúa, ngày 9.6.1966 khi Mẹ hiện ra trên cánh đồng lúa mì chín vàng. Trong nguyện này, pho tượng được đặt chính nơi mà Đức Mẹ muốn khi hiện ra tại đó. Pho tượng đó hoàn chỉnh và được đưa tới Montichiari, thì như một cơn cuồng phong ập đến của những sự chống đối nổi lên phá huỷ chương trình của cha

sở, nhất là trong khuôn viên nhà thờ, nên việc dâng hiến cho trái tim Mẹ trong nhà thờ chính toà và cuộc rước kiệu trang nghiêm dự kiến tụ họp đông đảo người tham dự để rước pho tượng tới Fontanelle, như lời yêu cầu của Mẹ phải huỷ bỏ. Vào buổi chiều, pho tượng được rước đi trong im lặng, âm thầm tới một nguyện đường nhỏ trên đường đi Carpenedolo. Ngay phía trước, trên một cái mái nhô ra, là một tượng Đức Mẹ cỡ nhỏ. Đi quá 150m nữa dọc theo con đường đã phủ nhựa, bên tay phải là một con đường mòn gồ gề dẫn qua một con cầu nhỏ để tới Fontanelle, khoảng cách chừng một cây số. Sáng sớm tinh mơ, trước 5 h sáng được sự hướng dẫn của vị linh mục, pho tượng được mấy người đàn ông kiệu đi hết sức kín đáo để tới Fontanelle để đặt vào nhà nguyện.

Đức Mẹ sáng ngời trong ánh hào quang khác thường đã phán dạy:

- Nơi đây, nơi mà nước phun dồi dào đã được Thiên Chúa chúc lành và cũng được thánh hoá bởi các cuộc thần hiện và sự hiện diện của Mẹ. Nơi đây nhiều con cái Mẹ sẽ nhận được những hồng ân trọng đại. Nơi đây Mẹ sẽ ban ân phúc dồi dào cho tất cả các con cái của Mẹ, những ai yêu mến, tôn vinh Mẹ và dâng nhiều lễ vật.

Chị Pierina Gilli thuật tiếp: “ngày hôm trước, một người nào đó đã báo cho tôi biết là có một âm mưu vu khống xấu xa chống lại tôi. Bảy giờ khi những ý tưởng này loá lên trong óc tôi. Đức Mẹ đi thẳng vào vấn đề, Mẹ nói:

- Con Thánh Mẹ, Đức Giêsu Kitô đã phải đóng đinh vào thập giá cũng chính vì người ta không tin vào Người. Nhưng vì tình yêu cao cả, vì yêu mà Ngài đã chết để tha tội cho chúng. Con cũng hãy tha thứ cho họ nữa, cũng hãy yêu thương như Người đã yêu. Con hãy quảng đại dâng những sự đau đớn của con, con hãy nhắc lại một lần nữa hành vi tha thứ và yêu thương như một của lễ.

Chị Pierina Gilli tiếp tục:

- Con thưa Mẹ, lạy Mẹ kính ái, xin Mẹ cho con biết trước khi nào Mẹ hiện ra nữa.

Trả lời cho câu hỏi này, Đức Maria lập lại:

- Chính Thiên Chúa đã muốn rằng các cuộc thần hiện của Mẹ không được báo trước.

Chị Pierina Gilli: “bây giờ tôi có thể dâng lên Đức Maria nhiều ý nguyện mà người ta đã nhờ tôi khẩn cầu cùng Mẹ, tôi xin Mẹ nam phép lành cho tất cả những người cộng tác, những người bệnh tật...”

Đức Maria kính ái trả lời trong tin yêu và lòng nhân ái của Mẹ:

- Hãy bảo chúng tất cả là Mẹ yêu thương chúng và ban cho chúng muôn ơn trời cho chúng. Hãy cầu nguyện và yêu thương nhau, hỡi tất cả các con cái của Mẹ.

Nói thế rồi, Đức Maria chỉ cho tôi thấy một bức tranh có nhiều người mà tôi quen biết và nhiều người mà tôi cũng không biết. Hãy ở mãi trong tình yêu và bình an, và một ngày kia các con sẽ được cùng Mẹ trên trời cho đến muôn ngàn đời.

Chị Pierina Gilli: “khi tôi khẩn cầu Mẹ ban phép lành cho tất cả các đồ vật biểu hiện lòng sùng kính Mẹ. Đức Maria nhân ái và vui vẻ trả lời:

- Nguyện xin phép lành của Thiên Chúa xuống dồi dào trên các vật này.

Bây giờ Đức Maria bất ngờ tỏ mình ra trong sự đau đớn nát lòng và nức nở: ôi! Nếu con biết rằng nhiều biết bao các con cái của Mẹ đang đi vào con đường dẫn đến diệt vong.

Một lát sau, Mẹ tỏ hiện ánh sáng huy hoàng và vui mừng nói cách quả quyết: những lời cầu nguyện, hy sinh và đền tội của nhiều người ngăn ngừa án phạt của Thiên Chúa đã hồng giáng xuống trên loài người. Rất mực yêu thương, Mẹ luôn luôn cầu xin với Con Mẹ, Đức Giêsu Kitô. Hãy âm thầm cầu nguyện và hy sinh.

Sau đó vào lúc 11h sáng Chúa Nhật sau lễ Phục sinh, ngày 6.4.1975, cuộc cung nghinh tượng Đức Maria để đền tội lần đầu tiên được thực hiện. Pho tượng này cao 1m, được nhà điêu khắc Perathoner người trong gia đình St. Ulrich ở Grodnertal, gần Bozen tạc. Pho tượng được xiết chặt vào một cái bệ bằng phẳng để có thể di chuyển dễ dàng và an toàn trong cuộc rước do 4 người khênh kiệu.

Trong ngày Chúa nhật sau tuần bát nhật Chúa Phục sinh, những trận bão tuyết bao phủ khắp vùng núi Alpine, gây ra nhiều vụ tuyết lở, do vậy nhiều khách hành hương không thể vượt qua chân núi Alpine, ước mơ của họ muốn được đến nơi Mẹ thần hiện mà không thành làm cho tâm trạng họ buồn bã phải quay về. Còn những ai đi qua được những con đê trước khi có băng tuyết, thì khi trở về họ cũng phải chịu nhiều sự thử thách gian nan trong mấy ngày liền. Những ngày trong tuần bát nhật Phục Sinh là những ngày khiến khách hành hương phải chịu nhiều gian nan thử thách. Tuy nhiên vẫn đông đảo những người từ Áo, Thụy sĩ, Đức, và ý đến tham dự cung nghinh rước Đức Mẹ lần đầu tiên này.

Sau 2 h chiều, cuộc cung nghinh Đức Mẹ để đền tội khác được khởi hành từ Fontanelle tới cầu và quay về, đi được khoảng 2km. Tuy nhiên trời mưa như trút nước cho nên tượng Đức Mẹ không thể cùng đi với đoàn hành hương và cũng nhiều người

không thể tham dự cuộc cung nghinh Đức Mẹ đó được.

Vào buổi chiều ngày Chúa nhật đó khoảng 5 h chiều, một trận bão mạnh thổi từ tây sang đông, về phía đông bầu trời xanh đen kéo cơn mưa tối hết cả một vùng trời, một tia ánh nắng mặt trời ló ra và bùng lên từ phía tây xua tan một vùng trời đen tối mạn phía đông. Chúng tạo nên hai cầu vồng; một cái trên và một cái dưới trông thật lạ kì. Trong khi đó một số rất đông dân cư địa phương đa số là những người già kháo nhau là họ không thể nhớ rằng từ trước đến nay chưa khi nào được thấy hiện tượng khác thường như vậy. Đó phải chăng là Mẹ thiên đường muốn ban cho một dấu chỉ, có lẽ, trước tiên Mẹ hài lòng về các hy sinh, cố gắng, về tình yêu và lòng trung tín phó thác của những người hành hương trong những ngày này. Nhưng đúng hơn đây là một dấu hiệu sự an ủi của niềm hy vọng trong tương lai, kèm theo một yêu cầu và khuyến dụ: hãy dành cho Đức Maria tình yêu và lòng tôn kính phải có đối với Mẹ. Hãy thực hiện các yêu cầu của Mẹ là cầu nguyện, hy sinh và đền tội. Rồi Mẹ sẽ chiến thắng, vinh hiển và hoà bình sẽ ngự trị. Đúng như Mẹ đã hứa ở Fatima, ngay tại trận đại hồng thủy thời NO-E, cầu vồng xuất hiện trên trời là dấu hiệu bảo đảm của ân sủng.

Sáng sớm ngày thứ 3 sau Chúa Nhật Bát nhật lễ Phục sinh, Đức Maria hiện ra và tỏ ra hài lòng về cuộc cung nghinh Mẹ lần thứ nhất với ý đền tội. Đây là lời khuyên và mời gọi rất rõ ràng là ta cần phải nghiêm chỉnh nghe theo những lời, những yêu cầu của Đức Maria và thi hành những mệnh lệnh đó với hết sức có thể của mỗi người chúng ta. Khi thiên ngd đòi ta sự gì, cũng ban đủ ơn cho ta thực hiện những điều đó và sau khi đã thực hiện thì sẽ ban cho ta phúc lành và phần thưởng xứng danh là ơn trời.

Cuộc hiện ra ngày 3.7.1975

Chị Pierina Gilli thuật lại: “vào lúc 8h sáng, sau khi tôi tham dự thánh lễ ở nhà thờ chánh toà trở về như thương lệ, tối tở tượng đài Đức Maria trong nhà nguyện để viếng và cảm ơn Mẹ. Bỗng nhiên Đức Maria hiện ra, tôi vừa thấy Mẹ, những ý tưởng hiện lên trong tâm trí tôi và tôi thốt ra thành lời với Mẹ:

- Ôi Maria, hạnh phúc biết bao con lại được Mẹ đoái thương mà đến với con. Lần cuối cùng khi Mẹ hiện ra, con thật ngây ngất không thể nói được một lời. Sau đó con rất buồn vì điều đó.

Một chú thích đặc biệt cần nói rõ là: vào ngày 14.6.1975, 12 pho tượng ‘Đức Mẹ Mẽ Du’ cao 70cm được đặt tại trong nhà chị Pierina Gilli. Khi một vị linh mục đao dây Stola làm phép các pho tượng đó theo nghi thức Rôma, trước sự tham dự của chị Pierina Gilli và người bạn là Lucia, thì Đức Maria hiện ra trong chốc lát. Mẹ nói mấy lời, ba lần ban phép lành cho các pho tượng rồi Mẹ lại quay về trời. Ngay khi mọi việc

trên hoàn tất, chị Pierina Gilli cũng hết bủn rủn, chị quỳ xuống với tâm tình thành kính trước các tượng Đức Maria để tạ ơn mẹ với những ơn lành mà Mẹ ban cho. Chính trong những giây phút đó chị cảm nhận rõ ràng rằng trong thời gian này một điều gì đó khá độc đáo đã xảy ra. Từ trước tới nay chị Pierina Gilli luôn luôn tỏ lòng thành kính với Đức Maria và nhất là mỗi khi chị Pierina Gilli được nhìn thấy khi Mẹ hiện ra với chị. Chị luôn luôn lắng nghe, bất động và im lặng. Chị khi vị linh mục đọc xong nghi thức làm phép tượng, thì bấy giờ chị mới kể lại cho hai người bạn gần bên được biết điều gì đã xảy ra. Rồi chị quỳ xuống cảm tạ Mẹ đã đến. Còn hai người bạn của chị thì chăm chú vào khuôn mặt người được thị kiến nhận ra sự biến đổi nhan sắc mỗi lúc càng sáng láng hơn. Một sự diễn cảm trên khuôn mặt đến nỗi các nghệ sĩ tài giỏi cũng không thể hoạ lại được.

Đức Maria đã ám chỉ đến hiện tượng này vào ngày 14.6.1975 như sau: “Việc làm phép của Linh mục trên thế gian này, là điều rất quan trọng, đến khi Mẹ cũng còn phải tỏ lòng tôn kính việc làm phép ấy khi mẹ hiện ra. Pierina Gilli, con có thấy không, đó là lý do vì sao chính trong lúc làm phép tượng ấy Mẹ đã bảo con không được động đây, không được nói. Điều đó đã cho con thấy và đặc biệt là nhấn mạnh đến sự cao cả và tầm quan trọng của thánh chức linh mục như Con Thánh của Mẹ là Đức Giêsu Kitô đã lập ra.”

Pierina Gilli đã nói tất cả với những người đã quảng tâm và trung tín với luật Chúa, những người tôn trọng và yêu mến lời kêu gọi của Mẹ mà đem ra thực hành, sống đạo đức. Chính vì yêu mến những điều ấy của Mẹ mà họ cũng phải chấp nhận những sự nhạo báng, chế diễu ở đời. Trong tình yêu thương, mẹ hứa luôn ban ơn phúc lành trên những ai có lòng yêu mến Chúa và Mẹ ... Pierina Gilli cầu nguyện, hãy cầu nguyện và giúp cho nhiều người khác biết cầu nguyện với Mẹ. Đây là thời kì hơn bao giờ hết, đây đây những tai hoạ do ảnh hưởng sự dối trá của Satan làm cho người ta không còn nhìn nhận Thiên Chúa nữa. Nó nổi lực và làm xói mòn và phá hoại công việc của Chúa Cứu Thế, là Thiên Chúa của cả trời đất. Bây giờ là thời của cầu nguyện, thời phải làm gương sáng, thời phải hy sinh để trung thành và cố gắng can trường. Vì tương thân tương ái, người ta hãy mạnh dạn cùng nhau hoạt động để khẩn nài ơn bình an và hiệp nhất trong Giáo hội.

Nói đến đây Đức Maria trở nên lộng lẫy, và rực rỡ khác thường bởi nhiều tia sáng lóng lánh (để chỉ rằng những lời của Mẹ đã nói với các con thì các con không thể nào quên được).

Đã hẳn Mẹ là người hết mực yêu thương con cái, Mẹ muốn trợ giúp và cứu con cái của Mẹ khỏi quyền lực sự dữ. Montichiari nơi mà Mẹ đã đến với các thông điệp của Thiên

Chúa, sẽ trở thành nòi ang đầy ý nghĩa. Ở đây, một ánh sáng vĩ đại và vinh hiển sẽ từ đó phát ra vào đến tận số đông các linh hồn trên khắp hoàn cầu. Để được như vậy, các con phải chịu âm thầm vì đau khổ, và phải dâng nhiều lễ vật yêu mến. Hãy loan đi khắp mọi nơi tình yêu của trái tim từ mẫu Mẹ.

Chị Pierina Gilli thưa với Mẹ:

- Giờ con xin dâng lên Mẹ rất nhiều ý nguyện và những lời cầu xin, mà người ta đã gói gắm nơi cho con.

Trả lời cho những lời cầu xin ấy, Mẹ nói:

- Được, hãy bảo tất cả chúng rằng mẹ gìn giữ tất cả dưới sự che chở độ lượng đặc biệt, và cách riêng với những ai quảng đại giúp thực hiện những ước muốn của Mẹ.

Nói đến đó, Đức Maria chỉ cho chị Pierina Gilli xem một bức tranh vĩ đại với rất nhiều người trong đó, có một số người mà chị nhận ra cách rõ ràng, con hầu hết là chị không biết.

Đức Maria với đôi môi tươi thắm chỉ vào bức tranh và mới cho chị biết:

- Tất cả các con yêu dấu của Mẹ hành hương đến đây, vì lòng yêu mến và tôn kính Mẹ, giờ các con đã nhận được và nhận mãi niềm vui sướng thiên đường tràn đầy tình yêu mến từ mẫu tâm Mẹ.

Cuộc hiện ra ngày 31.8.1975

Chị Pierina Gilli thuật lại: “vào khoảng 10h sáng, trong nhà nguyện, bất ngờ tôi nhìn thấy một ánh sáng tuyệt vời. Giữa luồng sáng này, Đức Maria nổi hẳn lên đầy vẻ huy hoàng diễm lệ và đẹp không sao sánh bằng.

Mẹ phán thế này:

- Pierina Gilli, thường xuyên biết bao, Mẹ đã đến với con, Mẹ đem theo tình yêu và ơn thánh cùng với ánh sáng của Thiên Chúa! Mẹ đánh động tận thâm tâm của các con cái yêu mến của Mẹ để các con hoàn thành và thông hiểu những điều tâm nguyện của Mẹ mà Mẹ đã nói với các con.

Mẹ sẽ dẫn các con yêu quý của Mẹ đến với Thiên Chúa trong ánh sáng của Thiên Chúa Cha, trong tình yêu của Thiên Chúa Con và trong ân sủng Chúa Thánh Thần.

Chị Pierina Gilli kể tiếp: “giờ tôi có thể hỏi Mẹ câu này:

- Lạy Mẹ Maria, Mẹ có hài lòng với những ai bày tỏ lòng yêu mến và tôn kính Mẹ như trong suốt các cuộc cung nghinh rước mẹ không?

Mẹ mỉm cười như bông hồng trên môi của Mẹ và nói:

- Dĩ nhiên và bằng lòng rồi, cùng đến những nơi ấy, có cả một cơ binh các thiên thần hằng chúc tụng Thiên Chúa đã tháp tùng Mẹ. Ở nơi đâu mà cung nghinh rước tượng MẸ, nơi đâu Mẹ được khấn cầu, và nơi đâu có cầu nguyện với Mẹ thì ở nơi đó có Đức Giêsu Kitô, Con Mẹ sẽ ban tràn đầy hồng ân từ trời xuống cho họ và cho các linh hồn.

Mẹ nói tiếp với vẻ trang trọng đặc biệt hơn:

- Hãy tiến lên, các con thân yêu của Mẹ, hãy cầu nguyện sốt sắng, bây giờ là thời của cố gắng dũng cảm. Hãy yêu mến Giáo hội và Đức Giáo hoàng... hãy trung thành trong đứctin. Bằng gương sáng, bằng đời sống của người Kitô hữu đích thực. Hãy hy sinh và vun xới các nhân đức Kitô giáo. Vì lý do này; Mẹ yêu mến các con hơn ai hết... Giáo hội sẽ chiến thắng và các con là những người sẽ nhận được vinh quang thiên quốc.

Tình yêu của Mẹ muốn ôm ấp cả thế giới trong tay Mẹ... dù họ có thể nào thì Mẹ vẫn luôn yêu họ. Đó là tình yêu trong trái tim từ mẫu của Mẹ... ở đây, Montichiari Mẹ đã nói nhiều mệnh lệnh hệ trọng, nhưng nhiều người vẫn không nghe lời Mẹ. vì thế, Mẹ muốn có nhiều tâm hồn quảng đại để chu toàn những điều Mẹ muốn nơi các con để cho các con cầu nguyện được linh nghiệm hơn. Hãy hy sinh và cầu nguyện cho Đức Giáo hoàng, hàng giáo sĩ và các thành viên trong các cộng đoàn tu sĩ. Nơi nào tượng ảnh Mẹ được đưa tới thì Mẹ cũng sẽ tới, và có các cơ binh thiên thần tháp tùng. Các vị hằng ngợi khen Thiên Chúa, vì ở những nơi ấy có rất nhiều các con cái hằng tỏ ra trung thành yêu mến và tôn vinh Mẹ.

Đức Maria chỉ cho tôi thấy một lần nữa như ngày 8.9.1974, một bức tranh trong đó có ngôi thánh đường có 5 gian chính diện và rất nhiều kiến trúc khác mà một ngày kia sẽ mọc lên ở Fontanelle. Lấy ngón tay chỉ vào bức tranh đó Mẹ nói rằng:

- Đúng lúc, đúng thờ, bức tranh này sẽ trở thành hiện thực. Như Mẹ đã thường nói với con, Mẹ đem tình yêu đến với Montichiari, yêu thương , và với tình yêu này, Mẹ gọi con và tất cả con cái yêu mến của Mẹ, hãy cộng tác với Mẹ để cho nhiều người khcs nữa cũng yêu mến Mẹ, và nhận được nhiều hồng ân đặc biệt từ mẫu tâm Mẹ. Hãy nói cho những người đau ốm tật nguyên trong tâm hồn hay thân xác được biết, và những ai được trao phó cho Mẹ, Mẹ sẽ nâng đỡ, ủi an và mang lấy mọi khổ đau của họ trong trái tim Mẹ, nhờ đó Mẹ dẫn đưa họ lên bậc thánh thiện hơn.

Cuộc hiện ra vào ngày Lễ Chúa Kitô Vua, ngày 23.11.1975

Chị Pierina Gilli tường thuật: “vào khoảng 7h tối, tôi đang ở trong nguyện đường, cầm lại những bông hoa của những người hành hương đem tới, tôi lại nhìn thấy Đức Maria hiện đến với tôi.

Mẹ gọi tôi và nói:

- Con hãy đại nói coi các con cái của Mẹ về tình yêu Mẹ dành cho họ. Hãy nói coi họ rằng Đức Giêsu Kitô, Con của Mẹ ban cho Mẹ ơn này là được ban hồng ân cho tất cả, vì Người không từ chối Mẹ điều gì khi Mẹ chuyển cầu.

Giọng của Mẹ trở nên trang nghiêm hết sức, Mẹ tiếp:

- “Đó là sự thật, vì Mẹ là Mẹ của Đức Giêsu Kitô, Mẹ của Giáo hội, Mẹ của cả nhân loại. Pierina các hy lễ và những lời cầu nguyện đã được dâng lên Thiên Chúa, nhờ đó nhiều người đón nhận những ơn phúc mà Thiên Chúa đã hứa ban. Và thế giới phải trải qua một sự thử thách nặng nề, vì con người trần gian đã trở nên chai đá, ở lì trong tội. Nhưng lòng thương xót hải hà của Thiên Chúa lại thắng một lần nữa.

“Hỡi các con hiền thảo của Mẹ, hãy cầu nguyện và dâng nhiều hy sinh cho tất cả mọi người, nhờ đó mà các linh hồn được cứu vớt”.

Chị Pierina Gilli tiếp:

- Nhân dịp này, cho con được hỏi Mẹ đôi điều: xin Mẹ vui lòng nói về các pho tượng Đức Mẹ Mẽ Du đã được đem tới Rôma.

Mẹ trả lời:

- “Đã có nhiều kinh nguyện dâng lên trước tượng này, và giờ đây Mẹ đặc biệt quan tâm và hằng hiện diện ở thành phố vĩ đại này của người con yêu là Đức Giáo Hoàng Phaolô VI.

“Sự thực là, khi Mẹ ở đâu, thì Mẹ cùng mang đến hồng ân của Chúa và tình yêu của mẫu tâm Mẹ.

“Mẹ dội ánh sáng vào những trái tim con trong tâm tối và làm lạc để cho họ nhận biết tình yêu mà Mẹ đã mặc khải ở Montichiari.

“Hãy làm việc với tình yêu của Mẹ, và hãy cho đi với tình yêu của Mẹ, hãy hy sinh bằng tình yêu của Mẹ. Bằng cách này, một ngày kia con sẽ được kết hiệp với Mẹ mãi

mãi. Còn gì lớn lao hơn đặc ân này là hoàn toàn sống với Mẹ và trong Mẹ, vì Mẹ. Điều này không chỉ dành cho con mà cho tất cả những ai yêu mến Mẹ.

“Nguyện xin phép lành của Thiên Chúa, với ánh sáng của niềm tin, ánh sáng của niềm trông cậy và ánh sáng của tình yêu xuống trên các con.”

Chị Pierina Gilli: “với những lời này, Đức Maria về trời và để lại trong trái tim tôi một sự sáng mới và một tình yêu nồng nàn đối với cả nhân loại.”

Cuộc hiện ra vào ngày lễ Ba Vua, ngày 6.1.1976

Chị Pierina Gilli tường trình: “khoảng 8h 30 sáng, sau khi dự thánh lễ Misa ở nhà thờ chánh toà Montichiari, tôi trở về như thường lệ tôi vào nhà nguyện để cảm tạ Mẹ Maria. Bỗng một luồng sáng từ trời chiếu xuống thớ ánh sáng thiên đường. Tôi chính Đức Maria hiện ra Mẹ bắt đầu nói:

- “Hãy xem, thời buổi duy vật chất này đã làm cho loài người chìm trong nỗi khô thiêng liêng, và quên cả thánh danh Thiên Chúa và danh thánh Mẹ... Mẹ đến để kêu gọi người ta ăn năn trở lại, Mẹ chỉ cho con người biết hướng lên trời. Do vậy Mẹ đã mang sứ điệp tình thương đến cho nhân loại. Hỡi các con của Mẹ, Mẹ yêu thương các con với tình yêu của chính Chúa Giêsu, và đó là tình yêu vô tận. Mẹ muốn cứu vớt tất cả các con.

“Mẹ đến là để đem lại sự hoà hợp, on an bình để hoà bình sẽ được ngự trị trên thế gian. Như một người Mẹ yêu thương, Mẹ nỗ lực quy tụ các con cái khắp năm châu lại quanh mẹ... kể cả những ai đã đi lạc quá xa sự kiên nhẫn và lòng thương xót của Thiên Chúa, Mẹ hằng mong chờ các con trở về.

“Này đây là tình mẫu tử của Mẹ Thiên Chúa, hằng khao khát khôn cùng, để đưa tất cả mọi người về với Thiên Chúa.”

Chị Pierina Gilli: tôi cảm tạ Đức Maria.

- Vào ngày lễ Đức Maria Vô Nhiễm, con cảm thấy một nỗi đắng cay, chua xót, nhưng con xin dâng tất cả những điều đó lên cho Thiên Chúa và cho Mẹ vì lòng yêu mến Mẹ.

Nghe vậy Đức Maria mỉm cười và nói:

- Con yêu của Mẹ là Đức Giáo Hoàng Phaolô VI, trong chính ngày đó đã nói những lời kêu gọi các tín hữu, nhưng lời tỏ lòng tôn kính có sức soi sáng tâm hồn, ngài tôn

vinh Mẹ là Mẹ nhiệm thể của Đức Kitô. Với những lời này, Đức Maria ngời sáng hơn. Thật vậy Mẹ là Maria hiện thân ‘hoa hồng màu nhiệm’ Mẹ của Giáo hội. Đây là thông điệp từ bao năm qua đã được Mạc Khải cho con, người con nhỏ tội nghiệp của Mẹ.

Mẹ lại nói tiếp:

- Nay, khi Mẹ đem cho các con cái của Mẹ thông điệp của tình yêu, Mẹ đã dùng biểu tượng của loài hoa đẹp nhất là hoa hồng. Nó thấm đẫm hương thơm của tình yêu Thiên Chúa. Người cũng ban cho một món quà khác nữa trong giếng nước Fontanelle. Vì chính Thiên Chúa là mạch suối hằng sống tuôn trào ân sủng trên con cái của Ngài.

Mẹ lại nói:

- Hỡi các con, hãy yêu mến Mẹ, hãy tiếp tục cầu nguyện với Mẹ. Chúa Giêsu không bao giờ từ chối Mẹ điều gì khi Mẹ kêu xin đến Người.. vì Người vẫn luôn luôn ban chính Mình cho nhân loại. Quả thật không có tình yêu nào lớn lao hơn là tình yêu của Con Thánh Mẹ, là Đức Giêsu Kitô đã hiến thân mình làm giá chuộc cho nhân loại. Pierina Gilli hãy nói cho mọi người biết rằng Mẹ luôn cần sự cộng tác của mọi người dưới trần gian. Và hãy tiếp tục làm cho họ nhận biết và yêu mến Chúa và Mẹ nhiều hơn nữa.

Chị Pierina Gilli thưa cùng Mẹ:

- Lạy Đức Maria vấn đề tượng Mẹ du có phải tiếp tục nữa không?

Mẹ trả lời rằng:

- “Bất cứ nơi nào tôn vinh Mẹ thì Mẹ sẽ là máng thông ơn sủng của Thiên Chúa. hãy cố tiếp tục chiếu toả sự sáng và làm cho người ta quý mến sứ điệp mà Mẹ đã mạc khải ở Motichiari. Sứ điệp đặc biệt nhắn gửi cho những người đã được hiến dâng cho Thiên Chúa, nhất là cho các linh mục là những con yêu của Mẹ.

“Hãy kêu kêu gọi họ hãy đến với giếng thiêng mà cầu nguyện, và cảm tạ Thiên Chúa vì hồng ân của người đã ban cho.

“Hãy nói với tất cả cá con cái Mẹ rằng; Mẹ luôn luôn ban cho họ phép lành và ân sủng của Thiên Chúa.”

Chị Pierina Gilli khi nói những lời này, Mẹ lấy tay trái rộng áo choàng của Mẹ ra. Dưới áo choàng, tôi thấy có nhiều người. Trong số đó tôi nhận ra được nhiều người, còn lại là tôi không biết họ là ai và từ đâu đến.

Cuộc hiện ra ngày 13.2.1976

Chị Pierina Gilli thuật lại: “khoảng 9h 30 sáng khi tôi đang cầu nguyện trong nguyện đường, thánh linh Đức Maria hiện đến và nói:

- Con hãy phổ biến sứ điệp của Mẹ cho mọi người được biết đến. Vì hằng trăm năm nay Mẹ đã đến nhiều lần và nhiều nơi trên khắp thế giới. Từ khi Mẹ được Chúa cất nhắc lên trời, Mẹ không đi lại nhiều trên trái đất này nữa để tập hợp các con của Mẹ về quanh Mẹ, thì thế giới đã không còn tình mẫu tử và sự can thiệp yêu thương của Mẹ, nó đã bị kéo dài sự nguội lạnh khô khan đối với Thiên Chúa. Đơn giản là các con cái của Mẹ cần đến sự yêu thương từ mẫu của Mẹ, vì yếu đuối, dòn mỏng, chúng dễ dàng rời xa Thiên Chúa. Thiên Chúa chúng ta thì cao cả vô biên, trí tuệ khôn lường và là Cha của chúng ta. Con thấy đó, đây là lý do khiến cho Mẹ đến với các con.

“Mỗi khi Mẹ mang thông điệp tình yêu đến cho trái đất thì cả thiên đường xôn xao, rung chuyển, vô số các thiên thần bao quanh Mẹ như một vòng hoa khổng lồ.

“Trái lại, các con cái trên trái đất lại đón tiếp Mẹ một cách hững hờ, lãnh đạm và không nghe trước những lời mời gọi đến với tình yêu Thiên Chúa. Pierina Gilli, con hãy lập lại, và lập lại nhiều lần tình yêu của Mẹ đã dành cho con cái, các linh mục, ước muốn của MẸ là chúng phải yêu mến Mẹ. Hãy nói với chúng rằng; chúng phải truyền bá sứ điệp này của Mẹ Thiên Chúa xa rộng khắp nơi. Chúng không được để cho lời Mẹ hoá ra uổng công vô ích. Tất cả những gì Mẹ đã làm trong nhiều thế kỷ qua mà Mẹ đã hằng làm là để cứu vớt con cái của Mẹ đang phải lâm con nguy biến nặng nề.

“Thiên Chúa phải được kính mến, chúc tụng và tôn vinh với trọn sức mạnh của niềm tin và tình yêu.”

Chị Pierina Gilli thưa với Mẹ:

- Lạy Mẹ Maria, dân chúng đã nhờ con dâng lên Mẹ rất nhiều lời cầu xin, thỉnh nguyện.

Mẹ trả lời một cách dịu dàng rằng:

- “Hãy nói với các linh hồn đại lượng rằng: phải tiếp nhận sứ điệp của Mẹ, thì chúng sẽ nhận được những hồng ân từ Thiên Chúa... Chúng phải cùng nhau làm chứng một cách gan dạ, can đảm cho Fontanelle, nơi đã được chói sáng, vinh hiển do sự hiện diện của chúng ta. Nơi này sẽ luôn luôn là nơi cầu nguyện ... là ngôi nhà rực sáng niềm tin và tình yêu đối với những ai đau yếu và thiếu thốn.

“Mẹ sẽ can thiệp, mây mù sẽ tan biến. Và vinh quang của Thiên Chúa sẽ toàn thắng; vì chính Người là Đấng đã sai Mẹ đến Motichiari.

“Hãy tiến lên, hãy trông cậy, và hãy can đảm lên. Phải, vinh dự thay cho người can đảm. Người ốm đau, túng thiếu đang chờ đợi công cuộc bác ái.”

Chị Pierina Gilli nói: với những lời này, Đức Maria mở rộng áo choàng như trước đây vào ngày 17.4.1966, khi Mẹ hiện ra ở Fonntanelle lần đầu tiên, tôi thấy trong áo choàng đó có nhiều toà nhà rộng lớn. Khi tôi cảm tạ Mẹ, Mẹ nói với nụ cười thân ái:

- “Hãy xem đây là tình yêu của Thiên Chúa. Mọi người muốn tình yêu đó được trở sinh trên khắp cả thế giới. Mẹ lặp lại một lần nữa là: hãy yêu mến Thiên Chúa và Mẹ Người đây. Tất cả các con, cũng hãy yêu thương nhau trong tình huynh đệ chan thực. Hãy siêng năng tham dự thánh lễ và cùng nhau đến nhà thờ để cầu nguyện.

“Hãy nhiệt thành sốt sắng mà lãnh nhận các Bí tích để được ơn trung thành và hãy cho thế trần một mẫu gương Kitô hữu đích thực. Hãy làm tất cả những điều đó nếu các con muốn được ơn cứu rỗi.

Chị Pierina Gilli: “khi Đức Maria rời đi, Người nói chậm rãi và êm ái:

- Adio nghĩa là Thiên Chúa phù trợ con.”

Cuộc hiện ra ngày thứ 3 tuần Phục sinh ngày 20.4.1976

Chị Pierina Gilli kể lại rằng: “khoảng 6h sáng, khi tôi đang cầu nguyện trong nhà nguyện, thì Đức Maria hiện đến. Tôi vui mừng mà reo lên:

- Ôi lạy Mẹ Maria cảm tạ Mẹ lại đến với con, vì con chịu đau khổ nhiều lắm khi nghĩ rằng Mẹ không bao giờ đến nữa, vì lần hiện ra lần đây (vào ngày 13.2.1976) Mẹ đã rời con chậm chậm và nhẹ nhàng nói lời “vĩnh biệt”.

Đức Maria trả lời rất nhân từ:

- Trong khi con âm thầm chịu những sự đau khổ ấy, Mẹ vẫn luôn luôn ở bên cạnh con với tình yêu từ mẫu. Con phải thấy rằng người ta phải từ bỏ mọi sự để theo thánh ý Thiên Chúa.

Chị Pierina Gilli nói:

- Con cảm tạ Mẹ.

Mỉm cười Mẹ nói:

- “Pierina Gilli, hãy nói với các bệnh nhân, và tất cả những ai đang âu sầu, và đau khổ rằng, như thế sẽ trở thành lễ vật trên bàn thờ và ân phúc từ trời sẽ dồi dào đổ xuống trên họ. Qua các ơn thánh ấy, tình yêu của Mẹ sẽ đến với vô vàn gia đình, và đến với nhiều con tim và nhiều linh hồn. Những sự đau khổ ấy mai này sẽ trở thành mũ triều thiên vinh hiển cho họ đến đời đời. Vậy hãy can đảm lên Mẹ hằng ở với các con và ban cho các con ơn phù trợ.

“Pierina Gilli nếu con phải chờ đợi trong thâm lặng và lo âu sợ hãi, thì đó là một sự thanh tẩy và chuẩn bị cho đại lễ Chúa nhật sau lễ Phục sinh.

“Trong ngày đại lễ này (ngày 25.4.1976) Mẹ sẽ hiện diện tại Fontanelle, để ban hồng ân của Thiên Chúa cho các con đến đó, những ơn cả thể từ Con Thánh của Mẹ. Như một kỷ niệm để ghi nhớ ngày này, những dòng suối khác lúc ấy sẽ được thánh hiến và được chúc phúc bởi sự hiện diện của chúng ta.”

Đã nhiều năm cái giếng này đã được giữ nguyên như vậy. Một dòng suối nhỏ chảy qua đó cung cấp nước dồi dào. Ngược dòng lên, sẽ có rất nhiều dòng suối khác không thể nào đếm hết chúng sẽ chảy vào dòng suối chính này. Những con suối đó sẽ được dâng hiến và chúc phúc. Ngày Chúa nhật phục sinh tức là ngày 25.4.1976, nhiều ngàn người hành hương tới Fontanelle, vui mừng trong ánh mặt trời rực rỡ vinh hiển. Có 50 chuyên xe lớn chở khách đến nơi đây.

Chị Pierina Gilli:

- Con cảm tạ Đức Maria mến yêu.

Bây giờ có thể nhìn thấy một cây thánh giá khổng lồ.

Tôi sùng sốt và hỏi:

- Lạy Mẹ nghĩa là gì vậy?

Mẹ trả lời rằng:

- “Thập giá vĩ đại này là chỗ xây dựng trung tâm của công trường nó sẽ nằm ở bên cạnh nhà nguyện nhỏ.

“Tất cả các con cái của Mẹ khi cầu nguyện mà nhìn lên thánh giá này thì sẽ nhận được những ơn trọng đại.

“Dấu thánh giá này sẽ ban cho tất cả ánh sáng của niềm tin, niềm hy vọng của tình yêu. Dĩ nhiên, tại nơi này (Fontanelle), cùng với thánh tâm Chúa Giêsu, mẫu tâm Mẹ luôn mở ra và cánh tay Mẹ trải rộng để ban phát nhiều ơn trong đại. Nhờ đó các con tội lỗi của Mẹ sẽ được cứu thoát.

“Hãy đến gần đây, hỡi các con của Mẹ. Nơi đây Mẹ sẽ mở ra cho các con một nguồn thác tha thứ và yêu thương.

“Nhưng trước hết, hỡi các con cái yêu thương, nhất là những ai được Mẹ yêu thương cách riêng, hiện đang phải chịu những đau khổ mà vẫn vững tin mà bệnh vực nơi thánh này (Fontanelle), các con sẽ nhận được tình yêu từ nơi Mẹ và lòng thương xót của Thiên Chúa sẽ ban cho các con.

“Các con của Mẹ, đừng để bijmaats can đảm, đừng ngã lòng khi các con gặp phải cảnh lo sợ, vì cánh tay công thẳng của Chúa sẽ sắp giáng phạt.

“Mẹ luôn luôn sẵn sàng dâng lên những ý nguyện của các con vào lòng thương xót Chúa luôn luôn sẽ chiến thắng.”

Chị Pierina Gilli nói: “tôi cảm tạ Đức Maria và hỏi Người:

- Mẹ kính yêu, phải chăng những pho tượng của Mẹ thánh du mới cũng phải được đưa tới Fontanelle?

Mẹ trả lời:

- Phải, đó là ước muốn của mẹ, sau này cũng cứ làm như vậy.

Rồi Đức Maria cúi xuống trên tôi và nói bằng một giọng đầy yêu thương từ mẫu:

- Pierina Gilli, mọi cố gắng nỗ lực và ước nguyện của con phải là tập trung vào việc cầu nguyện và hy sinh cho hết mọi người.... Hãy tin cậy nơi Mẹ. Mẹ đã chọn con để mang tình yêu và ơn thánh.

Cuộc hiện ra vào ngày lễ Hiện Xuống ngày 6.6.1976

Chị Pierina Gilli đã thuật lại: trong nhà nguyện của tôi, vào khoảng 2h trưa bỗng nhiên xuất hiện một luồng sáng từ trên chiếu xuống, và rồi Đức Maria hiện ra, với lòng nhân hậu vô biên, Mẹ nói:

- “Pierina Gilli, hãy nói với tất cả các con cái của Mẹ tới đây và hãy lập đi lập lại rằng, vì đây là yêu cầu của Mẹ: hỡi các con, hãy yêu mến Thiên Chúa. Hãy cầu nguyện và

hy sinh để được cứu rỗi đời đời. Vaf hãy yêu thương nhau như anh em chị em... và Mẹ tới, sẽ mang đến linh hồn của các con sự bình an và cho con tim các con được hoà hợp với nhau.

“Thánh tâm vô biên của Chúa Giêsu và là Chúa của Mẹ, Đức Giêsu Kitô, đã đặt trong tay Mẹ quyền phân phát cho các linh hồn những hồng ân cao cả của Người, cùng với ánh sáng của Chúa Thánh Thần.

Chị Pierina Gilli: “bây giờ tôi thấy Mẹ giang tay và mở rộng áo choàng của Mẹ. Từ trong tay Mẹ những lưỡi lửa rơi xuống những người đang núp dưới tà áo ấy, một cách uy nghi Mẹ nói:

- Mẹ là Mẹ các con, hãy phủ phục mà tiến dâng cho Chúa Giêsu mọi áy náy và lo âu, mọi nhu cầu và mọi ý nguyện ucar các con. Và Người, để tỏ lòng trọng kính và yêu mến đối với Mẹ mình, đã ban cho Mẹ được quyền xin hết mọi ơn và ban hồng ân Thiên Chúa xuống trên cả thế giới.

Chị Pierina Gilli bây giờ bỗng chói sáng gấp bội và nói cách trang trọng:

- “Ta là Maria, Đáng thông ơn Thiên Chúa. Pierina Gilli, hãy làm cho người ta hiểu rằng đây là hồng ân Mẹ nhận được từ Chúa Giêsu Con Mẹ.

“Mẹ là Mẹ yêu thương, Mẹ đến để an ủi và cứu vớt.

“Nguyện xin phép lành đặc biệt này xuống trên tất cả các con cái Mẹ, những ai yêu mến Mẹ và khuyên nhủ nhiều người khác biết yêu mến Mẹ như vậy.”

Chị Pierina Gilli: nói những lời đó xong, Mẹ không còn hiện diện ở đó với chị nữa, nhưng nguyện đường vẫn thoang thoảng mùi hương hoa hồng được kéo dài nhiều giờ nên rất nhiều người hành hương được cảm nếm mùi hương đó, họ vui mừng và cảm động.

Cuộc hiện ra ngày 3.9.1976

Ngày thứ 6 kính Thánh Tâm Chúa Giêsu, chị Pierina Gilli đã thuật lại: khi lễ sáng như thường lệ, tôi trở về thì Đức Maria lại hiện ra với tôi, nhưng Mẹ không nói một lời nào. Vào trưa hôm đó, tôi đang viết trong phòng bỗng tôi thấy một vàng sáng chói chang trong nhà nguyện. Tôi tới để xem thế nào, vui mừng vì Đức Maria lại hiện đến cho tôi được thấy và Mẹ nói:

- Pierina Gilli, trong lúc này, rất nhiều con cái sốt sắng ngoan đạo đang trên đường tới

đây... hãy nói với họ là sống can đảm và tin tưởng, kiên tâm cầu nguyện. Nhưng trên hết, con phải giúp họ ngày càng hiểu hơn về tình yêu Thiên Chúa.

Bỗng ở trên chổi ngời, Mẹ tiếp với giọng buồn buồn, nhưng đầy yêu thương từ mẫu:

- “Hỡi các con, hãy cầu nguyện và đừng sợ hãi, nếu trong nhừng ngày này kẻ thù hung tợn nhất nó nỗ lực làm lu mờ sự sáng của Con Thánh Mẹ, Đức Giêsu Kitô. Mẹ thu thập các kinh nguyện và lời khẩn cầu của các linh hồn, và chính những kinh nguyện ấy sẽ được trở nên ơn bình an hoà hợp và ơn soi sáng.

“Hỡi các con, là những người yêu mến mẹ và đang cố gắng thực hiện hững điều Mẹ ước mong... hỡi con, hỡi các con Mẹ, là những người đang hy sinh để cho thông điệp tình yêu không bị lãng quên. Hỡi các con đang cộng tác để bảo đảm sự an toàn của Fontanelle, nơi mà Mẹ yêu quý đặc biệt.

“Hãy đón nhận từ Con Chí Thán Mẹ Đức Giêsu Kitô, một phần thưởng lớn lao đặc biệt và dấu chỉ hồng ân lớn lao.”

Trước khi Mẹ về trời Mẹ nói tiếp:

- Hãy luôn luôn sống trong tình yêu Mẹ.

PHÚC LÀNH ĐƯỢC BAN NƠI CÁC THÁNH DU

Những bích chương kích động, chống lại các cuộc hiện ra sau một thời gian dài đã biến mất thì nay, trước ngày lễ sinh nhật Đức Mẹ lại thấy dán trên các cửa nhà thờ chánh tòa... vì thế chị Pierina cảm thấy một nỗi đau đớn, cay cực. Trong lần hiện ra ngày 8 tháng 9 năm 1974, thấu hiểu niềm đau đớn nhức nhối ấy, Mẹ nói ngay bằng một giọng âm áp khác thường:

- Trong vấn đề này, Mẹ đã bắt đầu hoạt động... Mẹ đã nói tận con tim các con cái yêu thương của Mẹ là phải trở nên những sứ giả của tình yêu Mẹ, mang sứ điệp của Mẹ và làm sứ giả của tình yêu huynh đệ.

Ngay lúc đó, những lời này của Mẹ không thể hiểu thấu đáo được, nhưng sau lúc đó chúng được hiểu rõ ràng sáng sủa hơn, bởi vì khi nói thế là Mẹ có ý ám chỉ những tượng Đức Mẹ thánh du.

Tháng 8 năm 1974, tác giả cuốn sách nhỏ này đến thăm gia đình Cajo Perathoner, ở Ulrich in Grodnertal gần Brozen. Người cha, ông Cajo Perathoner (qua đời năm 1965) vào năm 1950 theo yêu cầu của cha sở giáo xứ Montichiari, đức ông F.Rossi, đã tạc một pho tượng “Đức Mẹ Hoa hồng màu nhiệm” mỹ miều, xinh đẹp tuyệt trần, cho tới nay, pho tượng được đặt trên bàn thờ thứ nhất, bên phải nhà thờ chánh tòa Montichiari. Pho tượng này được tôn kính đặc biệt, và đã có rất nhiều người hành hương đến xin ơn và tôn kính. Su này con trai ông là Ulrich cũng tạc một pho tượng Đức Mẹ Hoa hồng màu nhiệm cao 2 m và được đặt ở Fontanelle từ năm 1966, từ đó, pho tượng này cũng rất được tôn kính. ở Ulrich, bà mẹ là Caterina perathoner và 12 người con, mà 6 người là điêu khắc gia vẫn còn sống. Sau khi biết được gia đình này và công việc của họ, một kế hoạch tạc các pho tượng Hoa hồng màu nhiệm mới được thực hiện, những pho tượng này sẽ được đưa tới các tu viện, các tư gia như một thánh du, vì ý Đức Mẹ là muốn cho người ta cầu nguyện nhiều tại nơi đó. Về sau ý tưởng này được báo cho chị Pierina Gilli, lập tức chị tán thành ngay.

Một câu hỏi được đặt ra là nên tạc tượng thánh du theo hình thức nào? Tạc giống như pho tượng ở nhà thờ chánh tòa Montichiari, hay như pho tượng ở Fontanelle? Chị Pierina trả lời ngay là giống pho tượng ở Fontanelle! Bởi vì bức tượng ở nhà thờ chánh tòa với bông hồng trắng, bông hồng đỏ và vàng xếp thành hình tam giác, Đức Mẹ chỉ hiện ra một lần thôi (8 tháng 12 năm 1947). Từ đó trở đi, những lần hiện sau này ở Fontanelle, và với 3 bông hồng trên ngực áo choàng xếp thành hình thẳng từ phải sang trái, bông màu trắng, đỏ rồi đến vàng, bông màu vàng chính xác ngay ở về bên tim, hơn nữa chị Pierina còn cho biết những đặc điểm về dáng hiệu, y phục, tràng hạt

v.v. của Đức Mẹ, hầu như gần 30 năm trôi qua, cho tới lần gần đây nhất, Đức Mẹ hiện ra với chị lần nào cũng như thế. Theo lời chỉ dẫn chính xác của chị, các pho tượng khác được đặt làm ở Ulrich, người con là ông Herbert, tạc pho tượng Đức Mẹ thánh du đầu tiên, cao 1,25m đầu tháng 11 năm 1974, tượng được đưa từ Ulrich tới nhà nguyện của chị Pierina ở Montichiari, nơi mà nhiều năm sau này, các cuộc hiện ra của Đức Mẹ đều xảy ra ở đây.

“Bất cứ nơi đâu Mẹ tới, Mẹ mang theo mình những ân huệ của Thiên Chúa”.

Trong dịp này, Đức Mẹ không cho chị thấy được, mà chị chỉ nghe được tiếng nói của Người về sau, chị giải thích: “chỉ nguyên giọng nói đó đã có ý nghĩa đối với tôi như một hồng ân trọng đại của trời cao. Thực chắc chắn rằng trên trần gian này không gì tốt hơn, đáng giá hơn, đem lại sung sướng và an vui cho tôi, mặc dù tôi không được nhìn thấy Mẹ, tôi hoàn toàn chắc chắn rằng Mẹ hiện diện và phán những lời ấy”.

Tượng Đức Mẹ thánh du đầu tiên, cho tới nay là tượng lớn nhất, đã thực hiện cuộc thánh du lâu dài qua các tu viện và đến các tư gia. Tu viện đầu tiên là tu viện ở miền nam Tirol, ở đây Mẹ được vui mừng nghênh đón mặc dù chỉ qua một đêm, người ta cầu nguyện suốt đêm, trong sáu năm qua, không có thêm một người nào vào tu ở đây, nhưng chỉ sau một thời gian sau cuộc thăm viếng của Đức Mẹ thánh du, người ta họp nhau cầu nguyện, làm tuần 9 ngày kính Đức Mẹ, Thì bất ngờ ngày 6 tháng giêng năm 1975, có 2 thỉnh sinh đến xin nhập tu. Sau đó vào ngày lễ mình Thánh Chúa, người thứ ba cũng đến xin nhập dòng, đối với các nữ tu ở đây thì đó là một sự đáp trả rõ ràng cho những lời cầu xin của các chị.

Ngày 8 tháng 12 năm 1974, một pho tượng thánh du thứ hai ở với chị Pierina. Buổi sáng hôm ấy, Đức Mẹ lại hiện ra. Lần này, chị Pierina được thấy Mẹ trong ánh sáng huy hoàng, và giọng Người dịu dàng vang lên:

- Pierina, con hãy bảo tất cả các con cái Mẹ tới đây hành hương cầu nguyện là Mẹ hiện diện thực và ban xuống muôn hồng ân của Thiên Chúa. Hãy bảo chúng rằng trong cuộc thánh du của Mẹ, phải đặc biệt kêu mời đức tổng thần Raphael, và chính Mẹ sẽ tới với muôn ơn thiêng từ trời” (Đức tổng thần Raphael là tổng thần chữa trị bệnh tật, an ủi và chống lại các cuộc tấn công của quỷ dữ).

Vào giờ ăn sủng (12 giờ tới 1 giờ trưa) ngày 8 tháng 12 năm 1947, nguyện đường của chị Pierina đông nghẹt người hành hương. Nhiều, và rất nhiều người phải chờ đợi ngoài khu vườn phía trước, hy vọng tới lượt mình được vào nguyện đường vài phút. Quá 12 giờ trưa một chút, Đức Mẹ hiện ra, chỉ có người được thị kiến nhìn thấy Mẹ cách rõ ràng và dĩ nhiên Đức Mẹ hiện ra một cách rất trọng thể, có nhiều ngàn thiên

thần tháp tùng. Không chỉ ở trong nguyện đường, nhưng cả khu vườn bên ngoài, một luồng sáng chói chang không thể tả chiếu rọi lên trời, ánh sáng ấy được hình thành bởi vô số các thiên thần, có nhiều ngàn thiên thần tháp tùng. Không chỉ ở trong nguyện đường, nhưng cả khu vườn bên ngoài, một luồng sáng chói chang không thể tả chiếu rọi lên trời, ánh sáng ấy được hình thành bởi vô số các thiên thần hát mừng Thiên Chúa và hoan hỉ trong Nữ vương của các ngài. Cuộc hiện ra kéo dài tới 20 phút.

Ngày 2 tháng 2 năm 1975 (ngày lễ mến), pho tượng thứ ba và thứ tư, mỗi pho tượng cao 1m và được đặt trong nguyện đường của chị Pierina Gilli. Lần thứ hai, ánh sáng từ trời lại chiếu xuống làm chứng rõ ràng Đức Mẹ cũng đích thân hiện ra thánh hiến 2 pho tượng Đức Mẹ thánh du nữa. Từ đó 2 pho tượng này đã thánh du suốt miền nam Tirol và tượng kia qua Thụy sĩ.

Ngày 2 tháng 3 năm 1975, tượng thứ năm và thứ sáu được đặt trong nguyện đường của chị Pierina. Khoảng giữa ngày hôm ấy, chị Pierina thấy một luồng sáng kỳ diệu, lạ lùng đủ mọi sắc cầu vòng chiếu lung linh trên những pho tượng này. Lần này Mẹ cũng hiện ra cho thấy và Mẹ nói:

- Bất cứ nơi đâu Mẹ tới, Mẹ đem theo hồng ân Thiên Chúa dồi dào dư dật tới nơi đó.

Một trong hai tượng này hiện ở Aschaffenburg, tượng kia thì thánh du khắp miền Altotting.

9 giờ sáng ngày Chúa nhật áo trắng (ngày 5 tháng 4 năm 1975), sau rất nhiều trục trặc, mệt mỏi và khó khăn của ngày “Chúa nhật tuyết lở”, hai pho tượng nữa, mỗi tượng cao 1 m được mang tới chỗ chị Pierina , tượng thứ bảy và thứ tám. Khoảng 11 giờ sáng, trong một cuộc rước kiệu đèn tời từ Fontanelle tới một cây cầu nhỏ trên con đường mòn rồi rước trở về, khoảng cách chừng 2 km. Trong cuộc rước kiệu thứ nhất này, người khênh kiệu là phụ nữ, trong đó có một nữ tu từ miền phụ cận Innsbruck ở Tirol. Tượng Đức Mẹ Hoa hồng màu nhiệm này gắn chặt vào một cái bệ cũng được đưa từ gia đình Ulrich tới. Một lẵng hoa thật đẹp ở ngay chân tượng cũng được khênh theo với tượng. Lẵng hoa này do những người hành hương Thụy sĩ mang về từ vùng phụ cận thành Gallen tới. Tất cả những ai tham dự cuộc rước kiệu này, chắc hẳn còn nhớ rõ quang cảnh đó với niềm vui sướng kéo dài suốt cả đời cho tới muôn đời.

Một trong những pho tượng này bây giờ đang thánh du xuyên khắp nước Áo, trước tiên qua Tirol rồi tới Vienna. V.v. pho tượng thứ hai vẫn còn đang ở Ý, Milan, Bergamo, Verona, Trent. Sau mỗi cuộc thánh du, tượng ấy lại được đưa về tới Montichiari, để người ta cung nghinh trong những cuộc rước kiệu đèn tời ở Fontanelle. Rõ ràng là Đức Mẹ rất coi trọng những cuộc rước đèn tời như thế.

Ngày 12 tháng 5 năm 1975, sáu pho tượng thánh du nữa được đem tới nguyện đường của chị Pierina Gilli, hai tượng cao 1 m, và bốn tượng nhỏ cao 7 tấc.

Trong ngày 12 tháng này, vào lúc 9 giờ tối, Đức Mẹ hiện ra và nói:

- Mẹ chúc phúc lành cho các pho tượng này, là các pho tượng thay mặt Mẹ, bất cứ nơi đâu Mẹ tới, Mẹ sẽ mang theo niềm vui mừng, sự bình an và hồng ân cho rất nhiều linh hồn... Mẹ luôn luôn gần bên các con với sự che chở từ mẫu và phép lành đặc biệt của Thiên Chúa.

Buổi sáng hôm sau, ngày 13 tháng 5 năm 1975, khoảng 7 giờ 40 sáng. Đức Mẹ lại hiện ra và phán:

- Pierina, hãy nói với tất cả những người hành hương tới đây hôm nay để làm vui lòng Mẹ, rằng: Mẹ ban cho họ những ân sủng trọng đại, bởi vì họ đã an ủi Thánh Tâm Con Mẹ và cả Trái tim Mẹ nữa. Họ phải tiếp tục yêu mến hai Trái tim rất thánh này, và phải tìm cách quảng bá tình yêu từ mẫu Mẹ cho các con cái khác của Mẹ, càng nhiều càng tốt. Mẹ yêu tất cả các con, và muốn đem tất cả về trời, nơi các con sẽ nhận được phần thưởng mà chúng con đã đáng được và chung hưởng hạnh phúc vui vẻ đời đời. Phép lành của Thiên Chúa sẽ mãi mãi ở trong tâm hồn các con cái của Mẹ.

Từ đây trở đi, sáu pho tượng Đức Mẹ thánh du này đã được Đức Mẹ hiện ra 2 lần để thánh hóa, đã và đang thánh du ở Áo và Đức.

Nhiều và nhiều hơn nữa những pho tượng được tạo ra và được đem tới Montichiari để được chúc phúc rồi đưa đi thánh du nhiều miền khác nhau, Đức Mẹ hiện ra rõ ràng hoặc trong một số lần chỉ có tiếng nói của Mẹ (như ngày 14 tháng 6, 12 tháng 7, 13 tháng 7) và chúc phúc cho các pho tượng qua sự hiện diện của Mẹ. Mẹ cũng nói những lời như trong những trường hợp trước.

Cho tới nay đã có 250 tượng Đức Mẹ thánh du, tất cả những pho tượng này đều được đem đến Montichiari một lần, đều được Đức Mẹ vương thiên đàng hiện ra một hay nhiều lần chúc phúc và thánh hóa. Đó là một bằng chứng hết sức thuyết phục về lòng từ ái của người, đây là câu trả lời và sự đáp trả của người Mẹ yêu thương, tốt lành hơn hết các bà mẹ trần gian và trên trời.

Những nhóm cầu nguyện chung quanh Đức Mẹ thánh du.

Ngày 8 tháng 9 năm 1974, khi những bích chương chống lại các cuộc hiện ra lại xuất hiện trên cửa nhà thờ chánh tòa Montichiari, Đức Mẹ đáp lại ngay bằng cả tấm lòng thương xót vô bờ và bằng tình yêu càng vĩ đại hơn.

Ở Montichiari, ở nhà thờ chánh tòa, Ở Fontanelle, và trong nguyện đường của chị Pierina Gilli, chắc chắn rằng nhiều, rất nhiều người đã cầu nguyện và làm việc đền tội theo ý nguyện của Mẹ ‘HỒNG NHIỆM’. Số người hành hương lên đến con số rất lớn, nhất là trong những năm gần đây.

Khi một trong những pho tượng thánh du của Mẹ ngừng lại ở một tư gia, Mẹ đã ban xuống nhiều hồng ân đặc biệt cho những những người sống trong nhà ấy, Mẹ ‘Hồng Nhiệm’ cũng hiện đến nhiều lần qua các tượng thánh du. Trong những lần đó, Mẹ cũng có cùng một thái độ khiêm nhường, kêu nài và trang sức như pho tượng với 3 hoa hồng và cỗ tràng hạt Mân Côi trên tay. Nhưng tùy theo người có lòng sùng kính nhiều hay ít thì Đức Mẹ thật còn sống động, tuyệt vời, siêu phàm hơn gấp triệu lần so với pho tượng bằng gỗ. Hầu như lần nào cũng vậy, có hai chị em Fatima theo hầu cận, đó là Francesco và Hyazinth, thường cũng Raph có Đức tổng Raphael hoặc mười ngàn thiên thần và các thánh tháp tùng. Một trong những dịp này Đức Mẹ phán:

- Khi Mẹ được rước đi dưới hình một tượng thánh du, tức là tượng “Hoa hồng màu nhiệm” đến với dân chúng thì Mẹ đã đến đó, cùng với các thiên thần và các thánh tháp tùng. Mẹ sẽ đứng gần dân chúng, che chở và chúc phúc cho họ. Cũng thế, khi Mẹ thánh du đến một chủng viện, một tu viện hay một tư gia, mà Mẹ được hân hoan đón rước cách vui mừng, yêu mến thì Mẹ sẽ chúc phúc cho những nơi ấy và tất cả những ai cư ngụ ở đấy, nhưng nhất là trong giờ chết, Mẹ sẽ cận kề bên họ với ân sủng của Thiên Chúa và bằng tình yêu hiền mẫu Mẹ.

Đón rước Đức Mẹ thánh du cách trọng thể

Đáng cứu chuộc nhân lành của chúng ta cũng phán những lời này với cùng người phụ nữ thánh thiện, sốt sắng đó: “khi trao tượng thay mẹ thiên đường, mẹ rất thánh của ta, thì linh mục hay người đại diện ngài, trước tiên hãy ban phép lành và nguyện rằng:

“Hãy nhận lãnh tượng thánh du cao quý này, người vui mừng đến với chúng ta, những người đang cầu xin ơn trợ giúp. Hãy cầu nguyện, cầu nguyện nhiều hơn nữa! Hãy tiến dâng lễ vật hy sinh và làm việc đền tội thay cho Hội Thánh trên khắp hoàn cầu, cho toàn thể nhân loại, nhất là cho các linh mục của Chúa và những người đã dâng hiến đặc biệt để phục vụ Chúa, nhưng lại gây trọng thương cho Trái Tim của Ba Ngôi cực thánh và trái tim của Mẹ Giáo Hội, Đức Mẹ Hồng Nhiệm!”

Khi tượng Đức Mẹ thánh du đến nơi nào, thì trước hết, hãy đọc kinh: truyền tin, 7 kinh Kính Mừng và 7 kinh Sáng Danh. Để tôn vinh 7 sự đau đớn của Đức Mẹ! khi tượng Đức Mẹ thánh du từ biệt đi nơi khác thì hãy đọc 7 kinh Kính Mừng, và 7 kinh

Sáng Danh để tôn vinh sự vui mừng của Đức Mẹ. Sau đó hãy hát Mẹ Maria, xin mở rộng áo choàng Mẹ hoặc các bài thánh thi nào khác kính Đức Mẹ. Rồi vị linh mục, hay người đại diện ngài, ban phép lành nhân danh Mẹ. Hãy năng đọc lời nguyện này: “Lạy Đức Mẹ Maria vô nhiễm nguyên tội là nơi ẩn náu cho các linh mục và tu sĩ, xin cầu cùng Chúa Giêsu cho chúng con!”

Con số rất đông đảo dân chúng tham dự các cuộc hành hương này, đã cầu nguyện, dâng lễ vật và làm việc đền tội, đôi khi những cuộc rước tượng Đức Mẹ thánh du trở thành một cuộc khải hoàn vinh hiển. Tượng Đức Mẹ thánh du được cung nghinh, đón rước vào nhiều tu viện, nhưng cũng có một số nơi từ chối không để tượng Mẹ vào.

Một trong những lý do thông thường nhất người ta hay tu viện dẫn để từ chối đón rước tượng thánh du hoa hồng màu nhiệm là vì Giáo Hội chưa tuyên nhận là khả tín những hiện tượng Maria kỳ lạ ở Montichiari. Những người khác lý luận: “dù sao đi nữa, chúng tôi cũng đã tôn kính Đức Mẹ rồi, vậy thì điểm nào là điều đặc biệt của tượng thánh du hồng nhiệm này?” Câu trả lời có thể là thế này, đối với mọi tín hữu Công Giáo thì chỉ có một Mẹ duy nhất của Đức Chúa Giêsu, một Nữ Vương Thiên đàng duy nhất mà người ta ở đâu cũng có thể cầu nguyện được với trọn niềm tin tưởng và cũng được những ơn cứu giúp lớn lao, có khi còn hết sức lạ lùng nữa. Nhưng có sự kiện là hằng bao thế kỷ qua, Đức Mẹ thường xuyên xuống trái đất khổ đau tội lụy này và người vẫn còn đến như thế, nhất là trong thời đại khó khăn đặc biệt của chúng ta, để nên niềm an ủi lớn lao cho chúng ta. Thật không phải là vô ích khi Đức Giáo Hoàng Phao lô VI nói: “những thời đại khó khăn, nhiều khê cho giáo hội thì đồng thời cũng luôn luôn là thời kỳ đặc biệt

có nhiều đoàn sủng” (Ngày 8 tháng 10 năm 1973). Nếu Nữ Hoàng Thiên Quốc hạ cố xuống nơi thế trần tội lỗi này và đích thân ban truyền những sứ điệp nghiêm trọng và xin người ta cầu nguyện, hy sinh đền tội, thì điều đó không được bỏ qua, hoặc chế diễu. Vì luôn luôn khi đã được hứa ban những ơn phúc lớn lao thì việc chối từ những ơn thánh ấy, chắc phải mang đến những hậu quả rất nghiêm trọng.

Dĩ nhiên, thực ra là ở nhiều tu viện và tư gia, người ta đã cầu nguyện và làm việc hy sinh theo ý nguyện của Đức Mẹ, dù chưa được nghe thấy những cuộc hiện ra ở Montichiari hoặc đng chờ đợi sự công nhận của Giáo Hội về sự khả tín của những lần hiện đó. Đây là một thiết yếu, chắc chắn là có giá trị lớn lao trước mặt Thiên Chúa.

Thật là một kinh nghiệm đầy an ủi là rất nhiều người đã vô cùng cảm động bởi sứ điệp và lời van xin của Mẹ ‘Hoa hồng màu nhiệm’ và đã được thúc đẩy cầu nguyện, hy sinh, làm việc đền tội cách nhiệt tình, hăng hái hơn bao giờ hết. Đàng khác, Mẹ Hồng Nhiệm không chỉ đưa ra những đòi hỏi, nhưng Mẹ cũng ban lời hứa cao trọng

đền độ khiến người ta sùng sốt,

Nếu Mẹ thánh du ‘Hồng Nhiệm’ có ngẫu nhiên bị một tu viện hay tư gia nào đó từ chối với ý thức rõ ràng, mà ở nơi đó người ta vẫn cầu nguyện, hy sinh và làm việc đền tội thì chắc chắn Nữ Vương Thiên Đàng không bị xúc phạm vì sự từ chối này, và Mẹ sẽ vui lòng nhận lấy tất cả những hy sinh và kinh nguyện của họ.

Nhưng nếu Mẹ được vui mừng và niềm nở đón tiếp với trọn niềm kính yêu thơ thảo, và kết quả là nhiều kinh nguyện, có nhiều hy sinh được dâng hiến, thì điều đó làm Mẹ càng được an ủi hơn và vui lòng hơn.

Kinh nghiệm chúng ta đã có về Đức Mẹ thánh du là điều thực sự hữu ích.

1. Người ta kể lại là có một gia đình đã liên li dâng lên trước tượng Mẹ thánh du những kinh nguyện trong suốt 6 tuần lễ. Việc này nảy sinh một câu hỏi: nếu không có tượng thánh du này thì hỏi người ta có đọc nhiều kinh, có cầu nguyện nhiều như vậy không?
2. Đức Mẹ mang đến niềm an ủi cho nhiều người. Có nhiều báo cáo về số lượng những phép lạ, các cuộc trở lại và những trường hợp được chữa lành đến sùng sốt. Sau đây là mấy thí dụ điển hình. Các điều dưỡng viên thuật lại rằng: “chúng tôi có một nam bệnh nhân sắp chết, ông ta không muốn nghe bất cứ điều gì về Thiên Chúa và không muốn cầu nguyện chi cả. Chúng tôi đặt tượng Đức Mẹ thánh du vào phòng bệnh của ông và bảo ông, nào, hãy để xem ông làm gì với pho tượng này! Rồi chúng tôi để pho tượng lại phòng bệnh. Khi chúng tôi trở lại, thì thấy ông ta đã hoàn toàn thay đổi. Sau 59 năm trời xa cách Thiên Chúa, ông đã tìm ra đường trở về với lòng thương xót vô cùng của chúa, đã sốt sắng chịu các phép bí tích sau cùng với lòng mến mộ sâu xa. Sau đó ít lâu, ông ta đã qua đời bình an trong Chúa”. Và chẳng bao lâu sau chúng tôi gặp trường hợp tương tự, đó là việc người được ơn trở lại với sau hơn 30 năm xa cách Chúa, và sau đó được đón nhận cái chết một cách bình an thanh thản.
3. Hai trường hợp được ghi nhận là: những cha mẹ tuyệt vọng đến khẩn xin cùng ‘Hoa hồng mầu nhiệm’ cho con cái họ, những kẻ đã nghiện ma túy nặng. Họ đã được nhận lời.
4. Không ngờ từ khắp nơi có đông đảo những người xin đón nhận tượng Đức Mẹ thánh du đến thế. Đã có 250 tượng rồi, thế mà những người tạc tượng làm ra được pho tượng nào thì người ta đòi xin ngay pho tượng đó. Nhiều, rất nhiều người xin được nhận tượng để tôn kính tại tư gia, nhưng những yêu cầu này chưa thể đáp

úng ngay được. Vì trước tiên điều mà Mẹ Thiên Chúa kính ái mong muốn phải được thực hiện đã. Người muốn thánh du nghĩa là hành hương từ tu viện này tới tu viện khác, từ thánh đường này đến thánh đường khác. Mẹ không chỉ muốn trở thành một khách hành hương, mà là Mẹ Giáo Hội.

Những điều ghi chú về tượng Đức Mẹ thánh du:

Con số các pho tượng Đức Mẹ thánh du được người ta tạc nhiều thêm mãi. Trong quá khứ, nếu có thể, những pho tượng ấy được đưa tới Montichiari, trong niềm hy vọng, trồng cây và khẩn cầu Đức Mẹ thực hiện điều đó mà chúng ta không thể đòi hỏi. Chúng ta hoàn toàn tin tưởng nơi Mẹ đã từng thánh hóa và đích thân chúc lành cho nhiều pho tượng đến thế trong các cuộc hiện ra của Mẹ. Nhu cầu về những tượng thánh này rất lớn, đến độ khó có thể hy vọng đáp ứng đầy đủ cho tất cả mọi ước mong và thỉnh cầu. Kể từ ngày 7 tháng 10 năm 1975, một pho tượng Đức Mẹ thánh du cao 1m (tượng thứ 50) đã được gửi tới Đức Thánh Cha Phaolô VI. Pho tượng đó rất có ý nghĩa đối với ngài và đã ban cho ngài nhiều ơn trọng.

Những pho tượng thánh du Hoa hồng màu nhiệm cần có mặt trên khắp thế giới.

Tuy nhiên, điều quan trọng nhất là chúng ta thực hiện hoàn toàn ý muốn của Mẹ Hoa hồng màu nhiệm là cầu nguyện, hy sinh và đền tội theo ý chỉ của từ Mẫu. Thực hiện như thế, là chúng ta đã làm vui lòng thỏa dạ Người lắm.

Vì chính như đã nói: như thế là chúng ta an ủi Thánh Tâm Con yêu dấu Mẹ và Trái tim rất thánh Mẹ vậy.

Đấy cũng là điều an ủi khôn tả cho chúng ta trong giờ sau hết của đời mình.

GIỜ BAN ƠN PHƯỚC CHO TOÀN THẾ GIỚI

NGÀY 8 THÁNG 12

NHỮNG ĐIỀU ĐỨC MẸ ĐÒI HỎI CHÚNG TA PHẢI LÀM TRONG GIỜ BAN ƠN PHƯỚC:

1. Ngày và giờ ban ơn: ngày 8 tháng 12, Lễ chào mừng Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội, bắt đầu từ 12 giờ trưa (đúng Ngọ) đến 1 giờ chiều cho trọn vẹn một giờ cầu nguyện.
2. Trong suốt thời gian trên, có thể thực hiện "Giờ Ban Ơn Phước" tại nhà thờ hoặc ở nhà, nhưng phải từ bỏ tất cả những việc làm sao lãng như nghe điện thoại, ra mở cửa, vân vân... mà chỉ tập trung tư tưởng vào việc hội hiệp với Chúa trong giờ ban ơn đặt biệt này.
3. Bắt đầu "Giờ Ban Ơn" bằng cách giang tay đọc Lời Nguyện Cầu Thứ 51 ba lần.
4. Thì giờ còn lại trong Giờ Ban Ơn là cảm thông với Chúa trong sự yên lặng suy gẫm đến lòng sung mãn của Chúa Jesus, lần chuỗi Mân Côi, cầu nguyện Chúa theo ý riêng, hoặc cầu nguyện theo sở thích như hát ca ngợi Chúa, suy gẫm những lời nguyện cầu khác... vân vân...

LỜI NGUYỆN CẦU SỐ 51

1. Lạy Chúa, xin Chúa tha tội cho con, bằng vào lòng khả ái, yêu thương của Ngài, bằng vào lòng hỷ xả hải hà của Ngài để xoa dịu nỗi thống khổ của con.
2. Kính xin Chúa hãy rửa sạch từ lòng độc ác đến các tội lỗi của con.
3. Con thành thật thú nhận mọi tội lỗi của con, kể cả những tội lỗi con đã phạm trước đây.
4. Trái nghịch Chúa, với Chúa không những con đã phạm tội, mà còn thực hiện những điều gớm ghiếc, dơ bẩn trước mặt Ngài. Bởi vì thế, Chúa đã minh định khi Ngài truyền dạy và sẽ được sáng tỏ khi ngài phán xét.
5. Như Chúa đã thấy, con đã nung đúc từ lòng độc ác, và trong tội lỗi mà Mẹ đã nhận thức được cho con.
6. Như Chúa đã thấy, tận đáy lòng, Chúa đã muốn tìm hiểu sự thật cũng như trong sự thâm kín, kính xin Chúa ban cho con sự khôn ngoan thông hiểu.

7. Xin thanh lọc con bằng hoa thơm cỏ quý, con sẽ trở nên trong sạch. Xin gọt rửa con, con sẽ được trong trắng như tuyết.
8. Xin cho con được nghe sự vui mừng và sung sướng từ những xương tủy mà Chúa đã phá hủy, nay được lành lặn, thơ thới lại.
9. Kính xin Chúa ngoảnh mặt đi đừng nhìn vào tội lỗi của con và xóa bỏ lòng độc ác của con.
10. Lạy Chúa, xin tạo cho con một quả tim trong sạch, tinh khiết, và canh tân tâm hồn con.
11. Xin tảo luyện con, không phải để xa lánh sự hiện diện của Ngài, và cũng đừng cất đi ơn Chúa Thánh Thần trong lòng con.
12. Xin cho con được vui sướng vì đã được cứu rồi, và xin gìn giữ con trong Chúa Thánh Thần.
13. Xin cho con được truyền bá đường lối của Chúa đến những người nham hiểm độc ác, và những người đầy tội lỗi cũng sẽ trở lại với Chúa.
14. Lạy Chúa, xin cho con được xa lánh tội lỗi, được cứu rồi và con được lớn tiếng ca ngợi sự phán xét công bằng của Chúa.
15. Lạy Chúa, xin Chúa hãy mở miệng con để con được ca ngợi Chúa.
16. Con chỉ xin được hy sinh vì Chúa. Ngài sẽ không hài lòng đến sự dâng trọn bông bột của con.
17. Lạy Chúa, sự hy sinh của con là một lòng ăn năng quả cảm, một trái tim khiêm tốn và hối hận. Kính xin Chúa đừng khinh rẻ con.
18. Xin Chúa mở lòng đại lượng trong sự khả ái của Chúa từ núi Sọ, đã xây dựng lại các thành trì của Jerusalem.
19. Con ước mong Chúa sẽ hài lòng, vì sự thành thật hy sinh xóa bỏ mọi tội lỗi của con để con sốt sắng cung hiến lên Ngài tất cả những gì tinh túy nhất.

Sách này được gửi miễn phí đến các độc giả từ:

<http://ebooks-tscongiao.blogspot.com>

Xin đừng sử dụng để bán lại dưới mọi hình thức.